



Australian
Aid



**ASEAN-Australia
Counter Trafficking**

Tòa án nhạy cảm với nạn nhân

Sổ tay dành cho các Quốc gia thành viên ASEAN



Tháng 6, 2022

Tác giả: Leisha Lister, Tư vấn cao cấp của Chương trình ASEAN-ACT

Chương trình Hợp tác ASEAN- Ô-xtrây-li-a về Phòng, chống mua bán người (viết tắt là Chương trình ASEAN-ACT) được Chính phủ Ô-xtrây-li-a hỗ trợ và do tập đoàn DT Global thực hiện. Tài liệu này được xuất bản với sự tài trợ của Chính phủ Ô-xtrây-li-a thông qua Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a. Quan điểm trong tài liệu này là quan điểm của riêng các tác giả mà không nhất thiết là quan điểm của Chính phủ Ô-xtrây-li-a.

Australian | **ASEAN-Australia**
Aid  **Counter Trafficking**

Tòa án nhạy cảm với nạn nhân

Sổ tay dành cho các Quốc gia thành viên ASEAN

Mục lục



Tổng quan	6
Quy định của Công ước ACTIP.....	8
Các nguyên tắc chính	11
8 Chỉ số Tòa án nhạy cảm với nạn nhân	12
Phụ lục 1: Các chỉ số tòa án nhạy cảm với nạn nhân Công cụ tự đánh giá.....	63



Chỉ số 1.....	13
Tổng quan	13
Nguyên tắc.....	13
Ví dụ.....	13



Chỉ số 5.....	44
Tổng quan	44
Nguyên tắc.....	45
Ví dụ.....	45



Chỉ số 2.....	16
Tổng quan	16
Nguyên tắc.....	16
Ví dụ.....	17



Chỉ số 6.....	48
Tổng quan	48
Nguyên tắc.....	48
Ví dụ.....	49



Chỉ số 3.....	24
Tổng quan	24
Nguyên tắc.....	24
Ví dụ.....	25



Chỉ số 7.....	50
Tổng quan	50
Nguyên tắc.....	51
Ví dụ.....	52



Chỉ số 4.....	31
Tổng quan	31
Nguyên tắc.....	32
Ví dụ.....	32



Chỉ số 8.....	58
Tổng quan	58
Nguyên tắc.....	59
Ví dụ.....	59

Tổng quan

“ Ứng phó tư pháp hình sự lấy nạn nhân làm trung tâm đòi hỏi các thẩm phán phải đặt nạn nhân vào trung tâm xem xét khi thực hiện các nhiệm vụ tư pháp của mình, nhấn mạnh các hoạt động có hiệu quả trong việc bảo vệ nạn nhân để tránh bị tổn hại thêm. Không chỉ sự an toàn và hạnh phúc của nạn nhân là một mục tiêu độc lập, đặt sự an toàn và phẩm giá của nạn nhân vào cốt lõi của các can thiệp tư pháp hình sự sẽ giúp tăng cường sự sẵn sàng hợp tác của nạn nhân với các cơ quan tư pháp hình sự.**”**¹

Mục tiêu của cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm

- ▶ Để bảo vệ và thúc đẩy quyền của nạn nhân và người làm chứng trong xử lý các vụ án hình sự.
- ▶ Để giảm khả năng một người trở thành nạn nhân một lần nữa khi người đó tham gia vào quá trình tư pháp hình sự.
- ▶ Để giúp ngành tư pháp hình sự, đặc biệt là các tòa án, hiểu và nhận ra vai trò của nạn nhân và người làm chứng cũng như nhu cầu của họ trong quá trình tư pháp hình sự.
- ▶ Để hướng dẫn ngành tư pháp hình sự, đặc biệt là các tòa án áp dụng cách tiếp cận nhạy cảm và lấy nạn nhân làm trung tâm trong việc xử lý các vụ án MBN trong hệ thống tư pháp hình sự.

Cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm & Các thực tiễn quốc tế tốt

“ Quyền con người của những người bị buôn bán sẽ là trung tâm của tất cả các nỗ lực phòng, chống buôn bán người... các biện pháp phòng chống buôn bán người sẽ không ảnh hưởng xấu đến quyền con người và phẩm giá của người đó, đặc biệt, quyền của những người bị buôn bán, người di cư, người di cư trong nội địa, người tị nạn và người xin tị nạn.**”**²

Trong các vụ án buôn bán người, nạn nhân thường là nguồn chứng cứ duy nhất và do đó rất khó để truy tố đối tượng phạm tội. Cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm có nghĩa là đặt nạn nhân ở trung tâm hoặc là ưu tiên cho mọi việc cần phải làm. Điều này có thể bao gồm cung cấp thông tin cho nạn nhân để họ có thể đưa ra quyết định dựa trên thông tin được cung cấp đầy đủ về việc tham gia vào quá trình tư pháp hình sự, giải thích quyền và lợi ích của họ để đảm bảo rằng các nhu

1 UNODC, “Kế hoạch chi tiết cho hành động: Kế hoạch hành động cho hệ thống tư pháp nhằm ngăn ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ”, UNODC, Tăng cường phòng chống tội phạm và ứng phó tư pháp hình sự về bạo lực đối với phụ nữ (2014), xem tại https://www.unodc.org/documents/justice-and-prison-reform/Strengthening_Crime_Prevention_and_Criminal_Justice_Responses_to_Violence_against_Women.pdf.

2 Cao ủy Liên Hợp Quốc về Nhân quyền và Chống buôn bán người 2002.

cầu cơ bản của họ được đáp ứng và để đảm bảo bảo mật nghiêm ngặt và duy trì quyền riêng tư của nạn nhân. Nếu Cơ quan tư pháp hình sự có thể áp dụng cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm trong công việc thì họ sẽ có thể bảo vệ quyền của nạn nhân và đảm bảo phẩm giá, quyền riêng tư và sự an toàn của nạn nhân.

Công ước ASEAN về Phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP)

Công ước ASEAN về Phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP) đã được xây dựng trong bối cảnh ghi nhận sự gia tăng của buôn bán người trong và liên quan đến các Quốc gia thành viên ASEAN.

Công ước ACTIP được 10 Quốc gia thành viên ASEAN ký tháng 11 năm 2015, đưa ra các nghĩa vụ ràng buộc về mặt pháp lý để hỗ trợ các Quốc gia thành viên ASEAN ứng phó với các thách thức, ưu tiên và chiến lược đa dạng của họ trong cuộc chiến chống buôn bán người. Điều 1 đưa ra các mục tiêu cốt lõi của Công ước ACTIP, ghi nhận sự cần thiết phải tăng cường bảo vệ và hỗ trợ cho các nạn nhân của buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

8 chỉ số nhạy cảm với nạn nhân trong cuốn sổ tay này xuất phát từ các nghĩa vụ trong Công ước ASEAN về Phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

Điều 1 (Mục tiêu) - Đặt ra các mục tiêu cốt lõi của Công ước ACTIP và ghi nhận sự cần thiết phải tăng cường bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân của buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

► Điều 16 - Liên quan đến việc thực thi pháp luật, truy tố và đề cập đến sự cần thiết phải đảm bảo tất cả các cơ quan giải quyết các vụ việc buôn bán người được trang bị kiến thức phù hợp để bảo vệ quyền của nạn nhân bị buôn bán và giải quyết các vụ việc buôn bán người hiệu quả, duy trì quyền riêng tư của nạn nhân.

Quy định của Công ước ACTIP



Phòng ngừa buôn bán người

Điều 11 (Phòng ngừa buôn bán người) - Liên quan đến phòng ngừa buôn bán người và yêu cầu các quốc gia thành viên đưa ra các biện pháp bảo vệ nạn nhân không bị trở thành nạn nhân một lần nữa và hợp tác với các tổ chức phi chính phủ và tăng cường các biện pháp lập pháp để phòng ngừa buôn bán người.

Điều 11 Công ước ACTIP yêu cầu các Quốc gia thành viên ASEAN:

- Thiết lập các chính sách, chương trình toàn diện và đưa ra các biện pháp liên quan để ngăn ngừa và phòng chống buôn bán người và bảo vệ nạn nhân (đặc biệt là phụ nữ và trẻ em) để họ không trở thành nạn nhân một lần nữa;
- Thực hiện nghiên cứu và hợp tác với các tổ chức phi chính phủ liên quan đến các yếu tố nguy cơ buôn bán người như nghèo đói;
- Tăng cường các biện pháp lập pháp và giáo dục để ngăn ngừa và phòng chống buôn bán người.

Điều 12 (Lĩnh vực hợp tác)

Điều khoản này của Công ước ACTIP không đặt ra nghĩa vụ tích cực đối với các Quốc gia thành viên ASEAN và gợi ý rằng các điều khoản liên quan được thực hiện “phù hợp với luật pháp trong nước”. Công ước đưa ra các lĩnh vực hợp tác có thể có, ví dụ:

1. Thực hiện các biện pháp nhằm giảm nhu cầu của ngành công nghiệp buôn bán người
2. Thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường hợp tác khu vực trong các nỗ lực điều tra và truy tố
3. Tăng cường năng lực nói chung trong phòng chống buôn bán người.

Điều 13 (Hợp tác xuyên biên giới, Kiểm soát và hiệu lực của tài liệu)

Điều 13 Công ước ACTIP yêu cầu các Quốc gia thành viên ASEAN:

4. Nỗ lực thực hiện hợp tác xuyên biên giới bằng cách thiết lập các kênh liên lạc và trao đổi thông tin nghiệp vụ;
5. Thực hiện các biện pháp kiểm soát biên giới hiệu quả, các biện pháp kiểm soát liên quan đến cấp giấy tờ tùy thân, giấy thông hành và đưa ra các biện pháp ngăn chặn, làm giả, giả mạo hoặc sử dụng gian lận các giấy tờ tùy thân hoặc giấy thông hành đó.



Bảo vệ nạn nhân

Điều 14 (Bảo vệ nạn nhân của buôn bán người) – cụ thể để bảo vệ nạn nhân liên quan đến an toàn thể chất, bảo vệ danh tính của họ, đảm bảo rằng các nhu cầu cụ thể của nạn nhân như trẻ em và người khuyết tật được đáp ứng. Điều 14 cũng yêu cầu các Quốc gia thành viên đảm bảo có các biện pháp để nạn nhân được bồi thường thiệt hại.

Điều 14 của Công ước ACTIP yêu cầu các Quốc gia thành viên ASEAN thiết lập các hướng dẫn hoặc thủ tục quốc gia để xác định chính xác nạn nhân bị buôn bán và khi vụ việc buôn bán người diễn ra ở nhiều hơn một quốc gia, các Quốc gia thành viên ASEAN phải tôn trọng và công nhận việc xác định một người là nạn nhân do một Quốc gia thành viên ASEAN khác tiến hành. Ngoài ra, Điều khoản này nhằm mục đích bảo vệ các nạn nhân bằng cách khuyến nghị các Quốc gia thành viên ASEAN nên:

- i. Xem xét các biện pháp để cho phép nạn nhân ở lại lãnh thổ của quốc gia đó tạm thời hoặc vĩnh viễn và đảm bảo an toàn thể chất của nạn nhân khi ở lại;
- ii. Đảm bảo quyền riêng tư và danh tính của nạn nhân bị buôn bán và tính bảo mật của các thủ tục pháp lý liên quan đến các nạn nhân đó;
- iii. Không bắt các nạn nhân bị buôn bán phải chịu trách nhiệm hình sự về các hành vi trái pháp luật mà họ gây ra do hệ quả của việc bị buôn bán;
- iv. Không giam giữ nạn nhân bị buôn bán trong các nhà tù hoặc nhà tạm giam một cách vô lý;
- v. Cung cấp sự chăm sóc, hỗ trợ cho nạn nhân bị buôn bán và giúp họ tái hòa nhập.

Điều 15 (Hồi hương và trao trả nạn nhân)

Điều 15 Công ước ACTIP yêu cầu các Quốc gia thành viên ASEAN:

- vi. Nhanh chóng xác minh để xác định nạn nhân là công dân hay người thường trú của quốc gia đó
- vii. Tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng chấp nhận và quan tâm đúng mức đến sự an toàn của nạn nhân, những người là công dân hoặc có quyền thường trú trên đất nước của mình.
- viii. Nếu nạn nhân không có giấy tờ hợp lệ, cần cấp cho nạn nhân các giấy thông hành cần thiết và ủy quyền để họ có thể nhập cảnh lại vào lãnh thổ quốc gia mình.
- ix. Thông qua các quy định pháp luật hoặc các biện pháp cần thiết khác để thiết lập các chương trình hồi hương.



Thực thi

Điều 16 (Thực thi pháp luật và truy tố)

Điều 16 Công ước ACTIP yêu cầu các Quốc gia thành viên ASEAN:

- i. Chấp nhận các biện pháp cần thiết nhằm trang bị cho các cơ quan chức năng và hệ thống pháp luật các nguồn lực phù hợp để đối phó với nạn buôn bán người.
- ii. Thực hiện các bước để phát hiện, ngăn chặn và trừng phạt hành vi tham gia buôn bán người
- iii. Thực hiện tất cả các bước cần thiết để bảo vệ nạn nhân và người làm chứng liên quan đến buôn bán người.

- iv. Hợp tác với nhau nhằm khuyến khích nạn nhân bị buôn bán tình nguyện nhập cảnh và tạm thời ở lại các vùng lãnh thổ liên quan nhằm mục đích truy tố đối tượng phạm tội.
- v. Thiết lập một thời hạn dài trong nội luật quốc gia liên quan đến thời hạn tiến hành tố tụng hình sự đối với các tội này theo Công ước ACTIP. ASEAN and ACTIP 9

Điều 17 (Tịch thu và phong tỏa)

Điều 17 Công ước ACTIP yêu cầu các Quốc gia thành viên ASEAN:

- i. Chấp nhận các biện pháp cần thiết để có thể xác định, truy tìm, phong tỏa và/hoặc tịch thu tiền hoặc tài sản liên quan đến các hành vi phạm tội theo Công ước ACTIP.
- ii. Trao quyền cho các tòa án hoặc các cơ quan chức năng khác để yêu cầu cung cấp hồ sơ ngân hàng, tài chính hoặc thương mại bao gồm cả việc không cho phép từ chối cấp hồ sơ với lý do bí mật ngân hàng.

Điều 19 (Dẫn độ)

Theo Điều 19 của Công ước ACTIP:

- i. Bất kỳ hành vi phạm tội nào được thực hiện theo Điều 5 (Hình sự hóa buôn bán người) của Công ước ACTIP sẽ được coi là tội phạm có thể dẫn độ mà các Quốc gia thành viên ASEAN phải đưa vào các hiệp định dẫn độ với các Quốc gia thành viên ASEAN khác.
- ii. Nếu không có hiệp định dẫn độ giữa các Quốc gia thành viên ASEAN có liên quan, Công ước ACTIP nên được coi là cơ sở pháp lý cho hoạt động dẫn độ.
- iii. Nếu một Quốc gia thành viên ASEAN từ chối dẫn độ một người bị cáo buộc phạm tội vì cô ta/anh ta là công dân của quốc gia đó thì quốc gia đó phải gửi vụ việc đến cơ quan chức năng trong nước để truy tố người bị cáo buộc.

Điều 22 (Xử lý tiền hoặc tài sản do phạm tội mà có bị tịch thu)

Theo điều 22 của Công ước ACTIP:

- i. Bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản nào của tội phạm bị tịch thu bởi một Quốc gia thành viên ASEAN theo Công ước ACTIP sẽ được xử lý bởi Quốc gia đó theo nội luật và các thủ tục hành chính quốc gia.
- ii. Nếu một Quốc gia thành viên ASEAN yêu cầu, một Quốc gia thành viên ASEAN khác cần ưu tiên xem xét trả lại các khoản tiền hoặc tài sản bị tịch thu để bồi thường và hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán hoặc để trả lại tiền hoặc tài sản bị tịch thu cho chủ sở hữu hợp pháp.



Giám sát & Tuân thủ

Điều 24 (Theo dõi, đánh giá và báo cáo)

Điều 24 của Công ước ACTIP yêu cầu Hội nghị quan chức cấp cao ASEAN về Tội phạm xuyên quốc gia, với sự hỗ trợ của Ban thư ký ASEAN chịu trách nhiệm thúc đẩy, theo dõi, đánh giá và định kỳ báo cáo Hội nghị cấp Bộ trưởng ASEAN về tội phạm xuyên quốc gia việc thực hiện Công ước ACTIP.

Các nguyên tắc chính

Các chỉ số về nhạy cảm với nạn nhân (VSI) bắt nguồn từ Nghị định thư về ngăn chặn, trấn áp và trừng trị buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung cho Công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia.

Các chỉ số nhạy cảm với nạn nhân cũng dựa trên các nguyên tắc được nêu trong Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về công lý trong các vấn đề liên quan đến nạn nhân và người làm chứng là trẻ em³, Các Nguyên tắc và hướng dẫn được khuyến nghị về quyền con người và buôn bán người⁴, và Bộ công cụ phòng chống buôn bán người của Cơ quan phòng chống tội phạm và ma túy của Liên Hợp Quốc (UNODC).⁵

Nguyên tắc cơ bản của cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm là nạn nhân của buôn bán người cũng là nạn nhân của tội phạm, do đó, họ có quyền đòi công lý cho mình. Họ nên được đối xử với sự cảm thông và tôn trọng, tất cả các dịch vụ phải tập trung vào nạn nhân,⁶ và nên dành các biện pháp bảo vệ đặc biệt cho những đối tượng đặc biệt dễ bị tổn thương như trẻ em và người khuyết tật.

Các nguyên tắc cơ bản của cách tiếp cận này là:

- **Trao quyền** cho nạn nhân bằng cách tích cực hỗ trợ và khuyến khích họ tham gia vào quá trình này.
- **Giảm khả năng** bị trở thành nạn nhân một lần nữa và gây tái sang chấn cho nạn nhân.
- **Xây dựng niềm tin** vào hệ thống và các cơ quan tư pháp.
- **Bảo vệ** sự liêm chính của hệ thống tư pháp hình sự.

3 Nghị định thư về phòng chống buôn bán người được Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc thông qua tại Nghị quyết số 55/25 vào 15/11/2000 (phụ lục II). Nghị định thư có hiệu lực từ 25/12/2003. Tình trạng phê chuẩn Nghị định thư có thể được tham khảo tại: www.unodc.org/en/treaties/CTOC/signatures. See also the annotated guide available at: www.globalrights.org/site/DocServer/Annotated_Protocol.pdf?docID=2723

4 Nghị quyết của Hội đồng Kinh tế - Xã hội Liên Hiệp Quốc 2005/20.

5 Các nguyên tắc và hướng dẫn được khuyến nghị về quyền con người và mua bán người, báo cáo của Cao ủy Nhân quyền Liên Hiệp Quốc cho Hội đồng Kinh tế - Xã hội (2002) (E/2002/68/Add.1).

6 Nạn nhân nên được đối xử một cách quan tâm và nhạy cảm trong suốt quá trình tư pháp, cân nhắc tình trạng cá nhân của từng nạn nhân và những nhu cầu khẩn cấp, độ tuổi, giới tính, tình trạng khuyết tật, mức độ trưởng thành của họ và hoàn toàn tôn trọng sự toàn vẹn về thể chất, tinh thần và đạo đức của họ. Nạn nhân cần được đối xử như một cá nhân riêng biệt với nhu cầu, mong muốn và cảm nhận riêng biệt.

8 chỉ số nhạy cảm với nạn nhân

Có 8 lĩnh vực chuyên sâu mà tòa án và các bên liên quan khác của hệ thống tư pháp cần tập trung khi giải quyết các vụ án buôn bán người. Các chỉ số nhạy cảm với nạn nhân (VSI) này đóng vai trò là khuôn khổ và điểm tham chiếu để hỗ trợ ngành tư pháp, cụ thể là các tòa án trong bảo vệ quyền của những người bị buôn bán.



Một đoạn video ngắn đã được xây dựng để cung cấp tổng quan về các chỉ số này. Hãy truy cập vào đường link sau để xem chi tiết <https://www.youtube.com/watch?v=tZoiD2NfC0E>

CHỈ SỐ

1

An toàn và quyền riêng tư



Chỉ số 1 : Đảm bảo sự an toàn và quyền riêng tư của người bị buôn bán

Tổng quan

Điều quan trọng là ngành tư pháp phải đảm bảo những người bị buôn bán được bảo vệ hiệu quả tránh các tổn hại hoặc đe dọa từ đối tượng buôn bán người và các đồng phạm. Điều này có nghĩa là không được tiết lộ công khai danh tính của nạn nhân bị buôn bán và quyền riêng tư của họ cần được tôn trọng và bảo vệ trong phạm vi có thể, đồng thời phải tính đến quyền được xét xử công bằng của người bị buộc tội⁷⁷. Điều này cũng có nghĩa là cần thực hiện tất cả các bước phù hợp để đảm bảo sự an toàn của nạn nhân khi họ ra tòa và các bước này được thực hiện để xác định và giảm thiểu các rủi ro cho nạn nhân bị buôn bán khi họ làm chứng trong một vụ án.



Các nguyên tắc

Cần thực hiện những gì?

- 1.1. Xét xử kín khi một nạn nhân hoặc người làm chứng dễ bị tổn thương đưa ra lời khai (Công ước ACTIP, điều 14.6)
- 1.2. Xây dựng và thực hiện đánh giá rủi ro/kế hoạch đảm bảo an toàn cho nạn nhân/người làm chứng với các bước cụ thể được thực hiện để bảo vệ họ trong suốt quá trình tư pháp hình sự (Công ước ACTIP, điều 14.5)
- 1.3. Các quyết định/bản án trong vụ án buôn bán người cần được ẩn danh và công bố trực tuyến (Công ước ACTIP, điều 14.6)
- 1.4. Các thủ tục của tòa án nhằm nghiêm cấm công khai các chi tiết về danh tính của nạn nhân/người làm chứng trên các phương tiện truyền thông hoặc phương tiện truyền thông xã hội (Công ước ACTIP, điều 14.6)



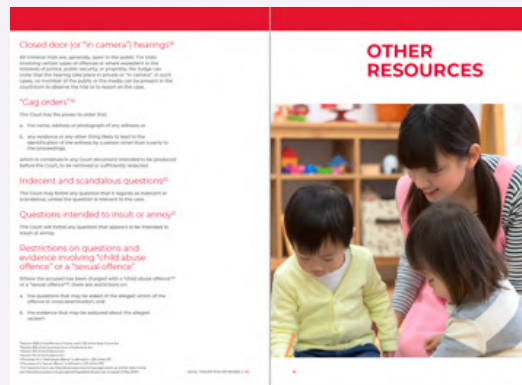
Ví dụ:

Xét xử kín - Tại Ô-xtrây-li-a, Bộ luật Hình sự Khối thịnh vượng chung cho phép tòa án không cho tất cả hoặc một số người tham dự phiên tòa. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các vụ án có liên quan đến trẻ em hoặc các nạn nhân/người làm chứng dễ bị tổn thương, ví dụ người bị yêu cầu đưa ra các chứng cứ về bạo lực thể chất hoặc tình dục.

7 Văn phòng cao ủy Liên Hiệp Quốc về Nhân quyền, các nguyên tắc và hướng dẫn được khuyến nghị về quyền con người và mua bán người, trang 11



Thông tin về chiến lược mà tòa án có thể thực hiện để bảo vệ nạn nhân và người làm chứng - Tòa án Xinh-ga-po đã xây dựng *Bộ Công cụ pháp lý dành cho người làm chứng*⁸ trong đó quy định tòa án có thể làm gì để phiên xét xử kín hoặc “quay camera” khi các thủ tục tố tụng không được công khai cho công chúng và truyền thông. Các thẩm phán cũng có thể thực hiện “lệnh cấm đưa tin”- cấm công bố các thông tin nhận dạng để bảo vệ người làm chứng để bị tổn thương. Điều này bao gồm họ tên, địa chỉ, ảnh, hoặc bất kỳ thứ gì có thể nhận dạng người làm chứng.



Bộ Công cụ pháp lý dành cho người làm chứng

Thông tin về sự an toàn cho nạn nhân và người làm chứng - Tại Hoa Kỳ, một số khu vực pháp lý cung cấp cho người làm chứng thông tin về cách bảo vệ sự an toàn của họ khi ra tòa.⁹

Đến phiên tòa

- Nên cố gắng đến tòa vào thời gian khác với thời gian mà bạn nghĩ đối tượng bóc lột mình sẽ đến để tránh nhìn thấy anh ta/cô ta trên đường hoặc trên đường vào tòa án. Nếu người bóc lột luôn luôn đến muộn, hãy cố gắng đến sớm. Nếu người bóc lột luôn luôn đến sớm, hãy cố gắng đến sát giờ xét xử hoặc đi cùng một người bạn. Hãy nhớ: đảm bảo có đủ thời gian để đi qua các cửa an ninh, máy dò kim loại, v.v như vậy bạn sẽ đến phiên tòa đúng giờ. Nếu bạn đến muộn, vụ án có thể được xét xử vắng mặt bạn hoặc bị bỏ qua. Tìm một luật sư về bạo lực gia đình đi cùng sẽ giúp ích cho sự an toàn của bạn. Hãy gọi đường dây nóng quốc gia về bạo lực gia đình (1-800-799-SAFE) để tìm sự giúp đỡ gần nhất. Bạn cũng có thể tìm danh sách các tổ chức về bạo lực gia đình trong khu vực của mình trên trang web **Những người hỗ trợ và Nhà tạm lánh**.
- Hãy xem liệu sở cảnh sát hoặc văn phòng cảnh sát trưởng có đưa bạn đến tòa án được không. Gặp họ ở đâu đó ngoài tòa án và đề nghị cán bộ cảnh sát dẫn bạn vào bên trong. Hãy đi cùng cán bộ cảnh sát đến khi bạn gặp thừa phát lại hoặc an ninh của tòa án và cho họ biết tình trạng của mình.
- Cố gắng ngồi gần cán bộ tòa án hoặc nhân viên an ninh nếu có thể.
- Nếu bạn bè hoặc người thân không thể dành cả ngày cùng bạn tại tòa án, hãy đề nghị họ chờ bạn đến tòa. Tốt nhất là đi trên xe của người nào đó mà đối tượng bóc lột bạn không biết. Đề nghị anh ấy/cô ấy thả bạn xuống lối vào tòa án để bạn không phải đi bộ một mình từ bãi đỗ xe.

Kế hoạch đảm bảo an toàn - Tại Ô-xtrây-li-a, cán bộ Tòa Gia đình hỏi nạn nhân một loạt câu hỏi và thảo luận những sắp xếp cần thiết để giúp họ tham gia các hoạt động tại tòa án một cách an toàn. Các cán bộ xây dựng ‘kế hoạch đảm bảo an toàn’ có tham vấn với nạn nhân/người làm chứng để đưa ra biện pháp bảo vệ mà nạn nhân mong đợi từ phía tòa án, cung cấp số điện thoại liên hệ nếu họ lo lắng về sự an toàn của mình và trong một số trường hợp, có thể cung cấp một nhân viên an ninh để giám sát nạn nhân đến và rời khỏi tòa án.¹⁰

Bạn có lo sợ cho sự an toàn của mình khi tham dự phiên tòa hay không?

The Federal Circuit and Family Court places a priority on safety and can assist with the safety of you and your family when attending court.

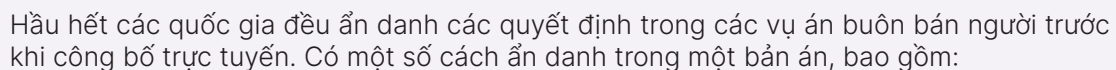
FEDERAL CIRCUIT AND FAMILY COURT OF AUSTRALIA

8 <https://hagar.org.sg/wp-content/uploads/2021/06/Sổ-tay-Công-cụ-pháp-lý-chung-dành-cho-người-làm-chứng-để-bị-tổn-thương.pdf>

9 <https://www.womenslaw.org/about-abuse/safety-tips/safety-court#1>

10 Truy cập: <https://www.fcfcoa.gov.au/sites/default/files/2021-08/Do-you-have-fears-for-your-safety-while-attending-court-0921V1.pdf>

danb - Tòa án Tối cao In-đô-nê-xi-a công bố trực tuyến các quyết định của tòa án về các vụ án buôn bán người thông qua một cơ sở dữ liệu có tên là *Direktori Putusan*¹¹. Trên cơ sở dữ liệu này có thể tìm kiếm thông tin phân loại theo vụ việc, năm và khu vực. Việc công bố các quyết định trong các vụ án buôn bán người là rất quan trọng giúp minh bạch hơn các thủ tục của tòa án, xây dựng lòng tin vào hệ thống tư pháp và cải thiện sự hiểu biết của công chúng về các quy trình của tòa án. Việc đưa ra các bản án một cách công khai cũng nâng cao nhận thức và ngăn cản những người khác tham gia vào các hoạt động tương tự và đóng vai trò như một nguồn tài nguyên có giá trị để giáo dục pháp luật.



- b) Ví dụ một bản án bị che lại của Hoa Kỳ**



11 <https://putusan3.mahkamahagung.go.id>

Chỉ số

2

Chứng cứ và
quy trình tố tụng



Chỉ số 2: Chứng cứ tốt nhất – Cách người bị buôn bán ghi và trình bày chứng cứ của họ trong quá trình tố tụng

Tổng quan

Nạn nhân bị buôn bán thường cảm thấy dễ bị tổn thương và choáng ngợp trước sự xa lạ của hệ thống tư pháp và có thể bị trở thành nạn nhân một lần nữa bởi sự đối xử vô cảm hoặc phân biệt đối xử của một số người làm công tác tư pháp. Điều quan trọng là phải áp dụng các biện pháp để phòng ngừa sang chấn nặng hơn có thể xảy ra khi tham dự phiên tòa hoặc đưa ra chứng cứ cho họ.

Để đảm bảo rằng quy trình xét xử tại tòa tối đa hóa sự hợp tác của nạn nhân, các tòa án cần tạo môi trường thân thiện và tạo điều kiện để nạn nhân cảm thấy an toàn và thoải mái để kể lại những gì họ đã trải qua, có các thủ tục để giảm thiểu việc trở thành nạn nhân một lần nữa và quy tắc đưa ra chứng cứ được áp dụng theo cách không phân biệt đối xử.



Các nguyên tắc

Cần thực hiện những gì?

Để thực hiện những nguyên tắc này, tòa án cần đảm bảo:

- 2.1.** Các vụ án buôn bán người được ưu tiên hoặc giải quyết nhanh. Bằng cách giải quyết nhanh và thích hợp các vụ án buôn bán người và giải quyết nhanh các vụ việc liên quan đến nạn nhân để bị tổn thương, nạn nhân sẽ sẵn sàng trình báo các vụ việc hơn và sự tin tưởng vào tòa án giải quyết vụ án một cách hiệu quả sẽ được cải thiện (Công ước ACTIP, Điều 16.3).
- 2.2.** Có các biện pháp đảm bảo nạn nhân có cơ hội và được hỗ trợ trong quá trình tố tụng hình sự bằng cách:
 - a) Sử dụng người làm chứng là các chuyên gia (như một người trung gian) để cung cấp chứng cứ về động thái, mức độ phức tạp của buôn bán người, thông tin về người làm chứng dễ bị tổn thương như tác động của sang chấn, tác động đến trẻ em, chứng cứ về bạo lực tình dục từ các bác sĩ về pháp y và y tế, v.v khi được yêu cầu (Công ước ACTIP Điều 14.10).
 - b) Cho phép nạn nhân có một người hỗ trợ mà họ lựa chọn ở bên cạnh họ khi họ đưa ra lời khai trước tòa (ngay cả trong thủ tục xét xử kín) và trong suốt quá trình xét xử¹² (Công ước ACTIP Điều 14.10).

12 Ở một số khu vực pháp lý, có một kỹ thuật phổ biến đó là luật sư bào chữa yêu cầu triệu tập thành viên gia đình nạn nhân tham gia làm người làm chứng tiềm năng, vì vậy họ không thể hỗ trợ nạn nhân tại tòa và gây thêm áp lực cho nạn nhân. Tòa án và công tố viên cần biết chiến thuật này được một số luật sư bào chữa sử dụng và từ chối các động thái này.

c) Đảm bảo có sẵn phiên dịch đủ tiêu chuẩn để nạn nhân có thể hiểu và tham gia một cách có ý nghĩa vào quá trình tố tụng hình sự (Công ước ACTIP Điều 14.10b).

2.3. Các biện pháp được đưa ra để đảm bảo nạn nhân (những người mong muốn tham gia) có thể tham gia phiên tòa mà không phải nhìn thấy bị cáo, bằng cách sử dụng:

- a) Dùng màn chắn để ngăn cách giữa nạn nhân và bị cáo (Công ước ACTIP Điều 14.6)
- b) Sử dụng công nghệ hội nghị trực tuyến để người làm chứng có thể đưa ra chứng cứ từ xa từ một địa điểm khác hoặc phòng khác (Công ước ACTIP Điều 16.7)
- c) Dùng video được quay trước để trình chiếu trước tòa thay vì nạn nhân phải kể lại chứng cứ (Công ước ACTIP Điều 16.7)
- d) Có các lối vào và phòng chờ riêng dành cho nạn nhân bị buôn bán/người làm chứng trong suốt phiên tòa, nhưng đặt biệt là trước và sau khi đưa ra chứng cứ. (Công ước ACTIP Điều 16.7)

2.4. Sử dụng “Tờ khai về tác động đối với nạn nhân” để đảm bảo rằng thẩm phán có đánh giá toàn diện về tác động do thủ phạm gây ra đối với nạn nhân (để được bồi thường vì những thiệt hại mà họ phải chịu) (Công ước ACTIP Điều 14.13).



Các ví dụ:

Nhiều khu vực pháp lý đã đưa ra một số biện pháp đặc biệt, như sử dụng màn chắn, đưa ra chứng cứ qua đường truyền video, hoặc chiếu video quay việc lấy lời khai với cảnh sát, không mặc các đồng phục ngành và dọn sạch phòng trưng bày công cộng tại tòa án. Các biện pháp đặc biệt này đã được đánh giá tại Anh và Xứ Wales¹³ và được chứng minh là thành công trong việc giảm bớt lo lắng cho nạn nhân.

Chứng cứ được quay video - Trong rất nhiều khu vực pháp lý trên thế giới, pháp luật có quy định cho phép người làm chứng dễ bị tổn thương đưa ra chứng cứ trong các điều kiện giúp họ có trải nghiệm dễ dàng hơn. Điều này bao gồm đưa ra chứng cứ bằng cách quay lại cuộc lấy lời khai do cảnh sát thực hiện. Các video được quay này có thể được chỉnh sửa để xóa những lời khai không được chấp nhận của nạn nhân trước khi trình chiếu trước tòa. Loại chứng cứ này có thể được dùng để cung cấp thông tin cho công tố viên, nhân viên xã hội và chuyên gia hỗ trợ nạn nhân để nạn nhân không phải tiếp tục kể lại câu chuyện của mình.

Trong truyền thống dân luật, lời khai của nạn nhân được quay lại trước thẩm phán với sự có mặt của luật sư bào chữa để họ có thể đặt câu hỏi về một số điểm với nạn nhân. Tại một số quốc gia theo thông luật, lời khai đã được quay được đưa vào trong quá trình thẩm tra chính nhưng nạn nhân phải sẵn sàng trả lời các câu hỏi từ phía bào chữa trong quá trình thẩm tra chéo.

13 Olivia Smith và Tina Skinner, “Quan sát các phản ứng tại tòa của nạn nhân bị hiếp dâm và tấn công tình dục”, Tội phạm học về nữ quyền, tập 7, số. 4 (2012).

Các tòa hình sự tại Anh và xứ Wales đã đưa ra các biện pháp đặc biệt này để giúp các nạn nhân và người làm chứng dễ bị tổn thương không bị sang chấn khi tham dự phiên tòa và cho phép trẻ em và những người làm chứng dễ bị tổn thương khác được quay video phần thẩm tra chéo và trình chiếu tại phiên xét xử. Việc quay video được thực hiện càng gần thời điểm phạm tội càng tốt để giúp nạn nhân nhớ lại và giảm bớt căng thẳng khi đưa ra chứng cứ tại phòng xử án.¹⁴ Bạn có thể tìm hiểu thêm về chứng cứ được quay lại tại Hội thảo trực tuyến của ASEAN-ACT về Các biện pháp thay thế cho trình bày lời khai của nạn nhân thông qua đường link sau <https://aseanactpartnershiphub.com/events/>

Công nghệ hội nghị trực tuyến - kết nối các bên tham gia tố tụng tại tòa án mà không phải đi lại, do đó giảm chi phí và tăng hiệu quả tố tụng. Điều này làm tăng khả năng những người làm chứng quan trọng trong các vụ án buôn bán người sẽ có mặt để cung cấp chứng cứ trước tòa. Một lợi ích khác của lấy lời khai qua đường truyền video là khả năng kết nối phiên dịch từ các địa điểm khác nhau. Ví dụ, việc tìm một phiên dịch tiếng Khmer cho các nạn nhân Cam-pu-chia làm chứng tại tòa án Ma-lai-xi-a hoặc Thái Lan là rất khó khăn. Việc lấy lời khai qua đường truyền video cho phép phiên dịch kết nối từ xa và sẵn sàng cung cấp dịch vụ cho tòa án với chi phí thấp.

Màn chắn riêng cho nạn nhân - Tại các tòa án này khi không có lời khai qua video hoặc phương tiện truyền hình, người làm chứng dễ bị tổn thương có thể được cho phép đưa ra chứng cứ theo một cách khác, chẳng hạn như từ phía sau màn chắn riêng tại phòng xử án hoặc địa điểm thay thế. Người làm chứng dễ bị tổn thương cũng nên được cho phép có một người hỗ trợ, như bố mẹ hoặc bạn bè mà họ lựa chọn, ngồi cùng họ khi đưa ra chứng cứ của mình.

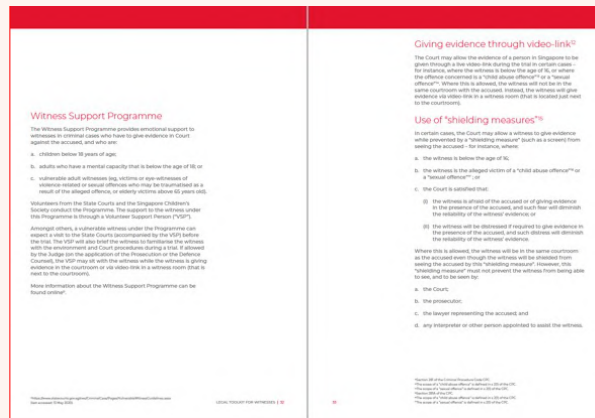


Màn chắn riêng cho nạn nhân đang được dựng lên tại một tòa án tại Đức khi không có truyền hình. Các cán bộ tòa án đang thiết lập màn chắn riêng tại tòa án nhằm ngăn bị cáo đe dọa nạn nhân và đảm bảo nạn nhân có thể đưa ra chứng cứ mà không phải nhìn bị cáo.

14 <https://www.gov.uk/government/news/new-courtroom-protections-for-vulnerable-victims-available-nationwide>

Cung cấp thông tin cho nạn nhân về các biện pháp đặc biệt có sẵn - Bộ Công cụ pháp lý dành cho người làm chứng của Xinh-ga-po¹⁵ nêu chi tiết cách Tòa án Xinh-ga-po có thể thực hiện “các biện pháp che chắn” để bảo vệ người làm chứng để bị tổn thương bằng cách cho phép người làm chứng đưa ra chứng cứ qua đường truyền video hoặc đặt màn chắn giữa người làm chứng và bị cáo. Điều quan trọng là người làm chứng ý thức được những biện pháp này sớm để họ có thể yêu cầu cung cấp các biện pháp này cho mình.

Bộ công cụ pháp lý dành cho người làm chứng



Chương trình hỗ trợ người làm chứng

Chương trình hỗ trợ người làm chứng cung cấp hỗ trợ tinh thần cho người làm chứng trong các vụ án hình sự, những người phải đưa ra chứng cứ tại tòa chống lại bị cáo và những người là:

- Trẻ em dưới 18 tuổi
- Người trưởng thành có năng lực tinh thần dưới độ tuổi 18
- Người làm chứng là người trưởng thành dễ bị tổn thương ví dụ người chứng kiến bạo lực từ một số loại tội phạm mà có thể gây sang chấn hoặc người già trên 65 tuổi.

Tình nguyện viên từ Tòa án Nhà nước và Cộng đồng trẻ em Xinh-ga-po thực hiện Chương trình. Sự hỗ trợ cho người làm chứng trong Chương trình này thông qua những tình nguyện viên hỗ trợ ["VSP"]

Giữa những đối tượng khác, người làm chứng dễ bị tổn thương trong Chương trình này có thể yêu cầu nạn nhân đến tòa (được một tình nguyện viên hỗ trợ đi cùng) trước khi xét xử. Tình nguyện viên hỗ trợ cũng sẽ tóm tắt cho người làm chứng để họ có thể quen với môi trường và thủ tục tại tòa án trong suốt phiên xét xử. Nếu được thẩm phán cho phép, tình nguyện viên có thể được ngồi cùng người làm chứng khi họ đưa ra chứng cứ trong phòng xử án hoặc qua đường truyền video từ phòng dành cho người làm chứng bên cạnh phòng xử án.

Các thông tin thêm về Chương trình hỗ trợ người làm chứng có thể xem trực tuyến.

Đưa ra chứng cứ qua đường truyền video

Tại Xinh-ga-po, Tòa án có thể cho phép một người đưa ra chứng cứ qua đường truyền video tại phiên xét xử trong một số trường hợp như người làm chứng dưới 18 tuổi, tội phạm liên quan đến "tội phạm lạm dụng trẻ em" hoặc "tội phạm về tình dục". Khi điều này được cho phép, người làm chứng sẽ không phải ở cùng phòng xử án với bị cáo, thay vào đó người làm chứng sẽ đưa ra lời khai qua đường truyền video tại phòng dành cho người làm chứng được đặt cạnh phòng xử án.

Sử dụng "các biện pháp che chắn"

Trong một số trường hợp, tòa án có thể cho phép người làm chứng đưa ra chứng cứ mà không phải nhìn thấy bị cáo bằng một "biện pháp che chắn" như màn chắn, chẳng hạn như:

- Người làm chứng dưới 18 tuổi
- Người làm chứng là nạn nhân của "tội phạm lạm dụng trẻ em" hoặc "tội phạm về tình dục"
- Tòa án đồng ý rằng:

- (1) Người làm chứng sợ bị cáo hoặc đưa ra chứng cứ trước sự có mặt của bị cáo và nỗi sợ như vậy sẽ làm giảm độ tin cậy của chứng cứ mà người làm chứng đưa ra.
- (2) Hoặc, người làm chứng sẽ đau buồn nếu bị yêu cầu đưa ra chứng cứ trước sự có mặt của bị cáo và sự đau buồn như vậy sẽ làm giảm độ tin cậy của chứng cứ mà người làm chứng đưa ra.

Khi điều này được cho phép, mặc dù người làm chứng có thể ở cùng phòng xử án với bị cáo, họ sẽ được che chắn không nhìn thấy bị cáo bởi "biện pháp che chắn" này. Tuy nhiên, "biện pháp che chắn" này không được cản trở người làm chứng nhìn thấy, hoặc được nhìn thấy bởi:

- Tòa án,
- Công tố viên,
- Luật sư đại diện cho bị cáo.
- Và phiên dịch hoặc những người được chỉ định hỗ trợ người làm chứng.

15 <https://hagar.org.sg/wp-content/uploads/2021/06/General-Legal-Toolkit-Handbook-for-Vulnerable-Witnesses.pdf>

Thông tin về tác động đối với nạn nhân:

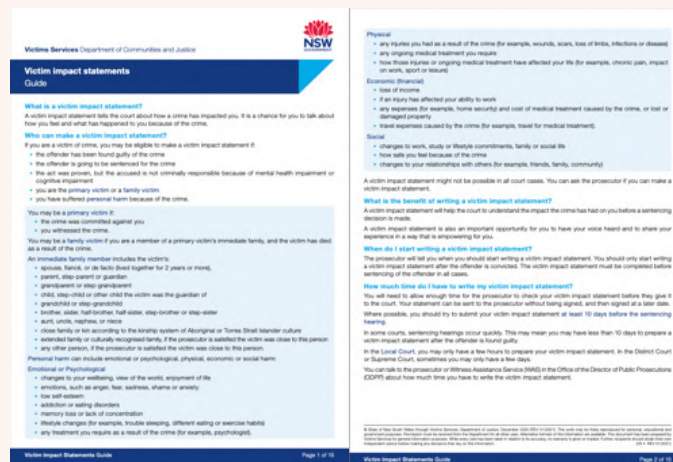
Công tố viên Paul Cassell của Hoa Kỳ đã chia sẻ trên Youtube video về Tờ khai về tác động đối với nạn nhân có thể tạo cho nạn nhân cơ hội để xử lý bị cáo, để nói cho tòa biết tội phạm đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ như thế nào và trong một số vụ án nó có thể giúp nạn nhân “kết thúc vụ việc”. Đó cũng là một phương tiện đảm bảo tiếng nói của nạn nhân được lắng nghe trong quá trình tố tụng hình sự.



<https://www.youtube.com/watch?v=UtGr6p81VBE>

Hướng dẫn về Tờ khai về tác động đối với nạn nhân¹⁶ - Chính quyền tiểu bang New South Wales của Ô-xtrây-li-a đã xây dựng một cuốn sách hướng dẫn để hỗ trợ nạn nhân của tội phạm chuẩn bị một “Tờ khai về tác động đối với nạn nhân” được thẩm phán đọc sau khi đối tượng phạm tội đã bị kết án và trước khi tuyên án. Một Tờ khai về tác động đối với nạn nhân sẽ cho tòa án biết tội phạm đã tác động đến nạn nhân như thế nào và cung cấp cho nạn nhân cơ hội được nói về việc tội phạm đã tác động đến họ như thế nào: về tài chính, tinh thần và thể chất.

Hướng dẫn về Tờ khai về tác động đối với nạn nhân dành cho nạn nhân của tội phạm



Dịch vụ dành cho nạn nhân – Cục Cộng đồng và Tư pháp

Tờ khai về tác động đối với nạn nhân Hướng dẫn

Tờ khai về tác động đối với nạn nhân là gì?

Tờ khai đánh giá tác động đối với nạn nhân cho tòa án biết tội phạm đã tác động đến bạn như thế nào. Đó là cơ hội để bạn nói về việc bạn cảm thấy như thế nào và những gì tội phạm đã gây ra cho bạn.

Ai có thể đưa ra Tờ khai đánh giá tác động đối với nạn nhân?

Nếu bạn là nạn nhân của tội phạm, bạn có đủ điều kiện để đưa ra Tờ khai đánh giá tác động đối với nạn nhân nếu:

16 <https://victimsservices.justice.nsw.gov.au/documents/victims-rights/charter-of-victims-rights/victim-impact-statement-guide.pdf>

- người phạm tội đã bị kết luận là có tội
- người phạm tội sẽ bị kết án
- hành vi đã được chứng minh nhưng bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự vì suy giảm sức khỏe tâm thần hoặc nhận thức
- bạn là **nạn nhân trực tiếp** hoặc là **người nhà của nạn nhân**
- bạn đã phải chịu **tổn hại cá nhân** vì tội phạm.

Bạn có thể là **nạn nhân trực tiếp** nếu:

- tội phạm đã xâm hại đến bạn
- bạn chứng kiến hành vi phạm tội

Bạn có thể là **người nhà của nạn nhân** nếu bạn là thành viên của gia đình trực hệ của nạn nhân và nạn nhân đã chết do hậu quả của tội phạm.

Một thành viên của **gia đình trực hệ của nạn nhân** bao gồm:

- Chồng, vợ, hôn phu (chung sống cùng trong thời gian 2 năm hoặc lâu hơn)
- Cha mẹ, cha mẹ kế hoặc người giám hộ
- Ông bà hoặc ông bà kế
- Con, con riêng hoặc những đứa trẻ mà nạn nhân là người giám hộ
- Cháu ruột hoặc cháu kế
- Anh, chị, anh-chị cùng cha khác mẹ hoặc cùng mẹ khác cha, anh, chị là con riêng của bố dượng hoặc mẹ kế
- Cô dì, chú bác, cháu trai hoặc cháu gái
- Gia đình gần hoặc họ hàng theo hệ thống thân tộc của văn hóa thổ dân hoặc cư dân của eo biển Torres
- Gia đình lớn hoặc gia đình được công nhận theo văn hóa nếu công tố viên đồng ý rằng nạn nhân gần gũi với những người này.
- Những người khác nếu công tố viên đồng ý rằng nạn nhân gần gũi với những người này.

Những **tổn hại cá nhân** có thể bao gồm tổn hại tinh thần hoặc tâm lý, thể chất, kinh tế hoặc tổn hại xã hội.

Tổn hại tinh thần hoặc tâm lý

- Tinh thần hoặc tâm lý
- Sự thay đổi về hạnh phúc của bạn, quan điểm về thế giới, cách tận hưởng cuộc sống
- Cảm xúc, chẳng hạn như tức giận, sợ hãi, buồn bã, xấu hổ hoặc lo lắng.
- Lòng tự trọng thấp
- Nghiện ngập hoặc rối loạn ăn uống
- Mất trí nhớ hoặc thiếu tập trung
- Thay đổi lối sống (ví dụ: khó ngủ, thói quen ăn uống hoặc tập thể dục khác)
- Bất kỳ phương pháp điều trị nào mà bạn yêu cầu do hậu quả của tội phạm (ví dụ: bác sỹ tâm lý)

Thể chất

- Bất kỳ thương tích nào mà bạn gặp phải do hậu quả của tội phạm (ví dụ: vết thương, vết sẹo, mất tứ chi, nhiễm trùng hoặc bệnh tật).
- Bất kỳ điều trị y tế liên tục nào mà bạn yêu cầu.
- Những chấn thương hoặc điều trị y tế đang diễn ra ảnh hưởng đến cuộc sống của bạn (ví dụ: đau mãn tính, ảnh hưởng đến công việc, thể thao hoặc giải trí).

Kinh tế (tài chính)

- Mất thu nhập
- Nếu chấn thương ảnh hưởng đến khả năng làm việc của bạn
- Bất kỳ chi phí nào (ví dụ an ninh gia đình) và chi phí điều trị y tế do tội phạm gây ra hoặc tài sản bị mất hoặc hư hỏng.
- Cho phí đi lại do tội phạm gây ra (ví dụ: đi lại để điều trị y tế)

Xã hội

- Thay đổi đối với các cam kết về công việc, học tập hoặc lối sống, cuộc sống gia đình hoặc xã hội
- Bạn cảm thấy an toàn như thế nào do tội phạm gây ra
- Thay đổi mối quan hệ của bạn với những người khác (ví dụ: bạn bè, gia đình, cộng đồng)

Bản Tờ khai về tác động đối với nạn nhân có thể không khả thi trong tất cả các vụ án tại tòa án. Bạn có thể hỏi công tố viên liệu bạn có thể làm một bản tuyên bố về tác động đối với nạn nhân hay không.

Một bản Tờ khai về tác động đối với nạn nhân có lợi ích gì?

Một bản Tờ khai về tác động đối với nạn nhân sẽ giúp tòa án hiểu tác động của tội phạm đối với bạn trước khi quyết định tuyên án được đưa ra.

Tờ khai về tác động đối với nạn nhân cũng là một cơ hội quan trọng để bạn lắng nghe tiếng nói của mình và chia sẻ kinh nghiệm của mình theo cách tiếp thêm sức mạnh cho bạn.

Khi nào tôi bắt đầu viết một bản báo cáo Tờ khai về tác động đối với nạn nhân?

Công tố viên sẽ nói cho bạn biết khi nào bạn nên viết một báo cáo Tờ khai về tác động đối với nạn nhân. Bạn chỉ nên viết một bản Tờ khai về tác động đối với nạn nhân sau khi đối tượng phạm tội bị kết án. Thông tin về tác động đối với nạn nhân cần được hoàn thành trước khi tuyên án đối tượng phạm tội trong mọi trường hợp.

Tôi có bao nhiêu thời gian để viết bản Tờ khai về tác động đối với nạn nhân?

Bạn cần dành đủ thời gian để công tố viên kiểm tra Tờ khai về tác động đối với nạn nhân trước khi họ trình ra tòa. Bản Tờ khai về tác động đối với nạn nhân có thể được gửi cho công tố viên mà chưa cần ký, sau đó có thể ký vào các ngày sau đó.

Khi có thể, bạn nên cố gắng nộp bản Tờ khai về tác động đối với nạn nhân **ít nhất 10 ngày trước phiên xét xử tuyên án**.

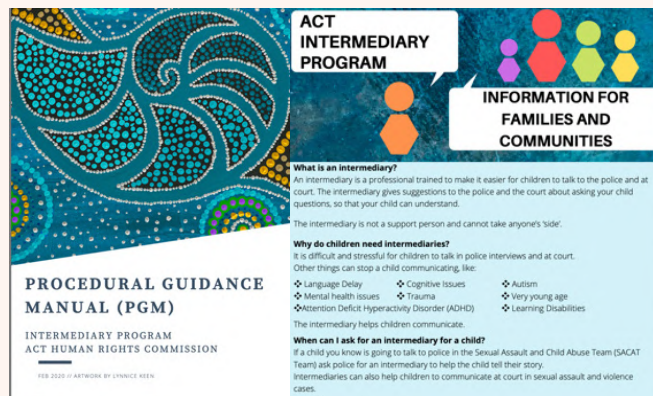
Ở một số tòa án, các phiên tòa tuyên án diễn ra nhanh chóng. Điều này có nghĩa là bạn có ít hơn 10 ngày để chuẩn bị Tờ khai về tác động đối với nạn nhân sau khi đối tượng phạm tội bị kết tội.

Tại **tòa án địa phương**, có thể bạn chỉ có vài giờ để chuẩn bị Tờ khai về tác động đối với nạn nhân. Tại tòa án cấp Quận hoặc Tòa án Tối cao, đôi khi bạn chỉ có một vài ngày.

Bạn có thể trao đổi với công tố viên hoặc Dịch vụ hỗ trợ người làm chứng (WAS) tại Văn phòng Giám đốc Công tố công (ODPP) về thời gian bạn có để viết Tờ khai về tác động đối với nạn nhân.

Sử dụng người trung gian - Người trung gian giúp người làm chứng truyền đạt chứng cứ tốt nhất của họ. Tại Canberra, Ô-xtrây-li-a, người trung gian là những cán bộ của tòa án đã trải qua quá trình đào tạo nghiêm ngặt để được công nhận. Vai trò của họ là hỗ trợ giao tiếp giữa người làm chứng và cảnh sát và giữa người làm chứng với luật sư và những người khác tại tòa án trong suốt quá trình xét xử tội phạm. Người trung gian có kinh nghiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao tiếp của người làm chứng chậm phát triển về ngôn ngữ, có vấn đề về sức khỏe tâm thần, khuyết tật học tập, có vấn đề về nhận thức và sang chấn. Người trung gian là người tham gia khách quan vào quá trình giúp cho truyền đạt chứng cứ chứng cứ. Là cán bộ của tòa án, họ phải tuân theo các quy định của pháp luật điều chỉnh hành vi của họ và bị cấm được thảo luận về nội dung của chứng cứ.

Sổ tay hướng dẫn thủ tục¹⁷



SỔ TAY HƯỚNG DẪN THỦ TỤC (PGM)

Chương trình người trung gian
Ủy ban hành động về nhân quyền

Hành động Chương trình người trung gian
Thông tin dành cho gia đình và cộng đồng

Người trung gian là gì?

Người trung gian là một người được đào tạo bài bản để giúp trẻ em có thể giao tiếp dễ dàng hơn với cảnh sát và tại tòa án. Người trung gian đưa ra gợi ý cho cảnh sát và tòa án về cách đặt câu hỏi cho trẻ để các em có thể hiểu được.

17 <https://hrc.act.gov.au/wp-content/uploads/2020/05/1.-ACT-Intermediary-Procedural-Guidance-Manual-FEBRUARY-2020.pdf>

Người trung gian không phải là một người hỗ trợ và không thể thay thế ai đó.

Tại sao trẻ em cần người trung gian?

Sẽ khó khăn và áp lực cho trẻ em để giao tiếp với cảnh sát lấy lời khai và tại tòa án. Hoặc một số vấn đề khác có thể ngăn cản trẻ giao tiếp như:

- Chậm phát triển về ngôn ngữ
- Các vấn đề về sức khỏe tâm thần
- Rối loạn tăng động giảm chú ý (ADHD)
- Các vấn đề về nhận thức
- Sang chấn
- Tự kỷ ám thị
- Tuổi còn quá nhỏ
- Khuyết tật học tập

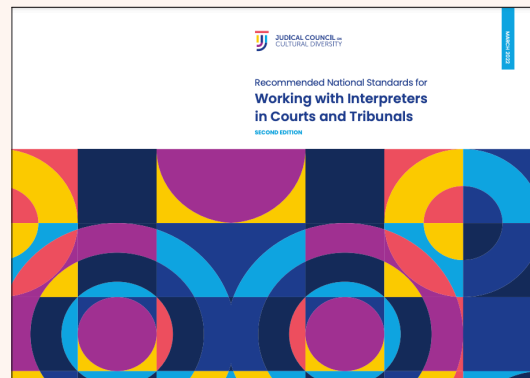
Người trung gian giúp trẻ giao tiếp

Khi nào tôi có thể yêu cầu người trung gian cho trẻ?

Nếu đứa trẻ bạn biết sẽ trao đổi với cảnh sát về các vấn đề về tấn công tình dục hoặc lạm dụng trẻ em (Đội SACAT) hãy yêu cầu cảnh sát bố trí một người trung gian để giúp trẻ kể lại câu chuyện của mình.

Những người trung gian có thể giúp trẻ em giao tiếp tại tòa án về các vụ án về tấn công tình dục và bạo lực.

Sử dụng phiên dịch - Công việc của phiên dịch là cần thiết để đảm bảo tiếp cận công lý và công bằng tố tụng. Hội đồng tư pháp Ô-xtrây-li- về Đa dạng văn hóa (JCCD) đã xây dựng Tiêu chuẩn Quốc gia về làm việc với phiên dịch tại tòa án và pháp đình¹⁸ để thiết lập các tiêu chuẩn được khuyến nghị và tối ưu hóa các thực tiễn của việc sử dụng phiên dịch tại các tòa án Ô-xtrây-li-a.



Đại diện pháp lý của nạn nhân - Có chứng cứ cho thấy rằng nạn nhân được hỗ trợ trong quá trình tư pháp sẽ có nhiều khả năng tham gia vào truy tố hơn và có thể đưa ra các chứng cứ đầy đủ và chính xác. Vai trò của họ có thể từ người trung gian trong quá trình lấy lời khai đến đưa ra bào chữa và đại diện trong toàn bộ quá trình tư pháp, bao gồm cả việc tuyên án và nộp đơn yêu cầu đền bù và bồi thường.

¹⁸ <https://jccd.org.au/wp-content/uploads/2022/05/JCCD-Recommended-National-Standards-for-Working-with-Interpreters-in-Courts-and-Tribunals-second-edition.pdf>

Chỉ số

3

Cán bộ
ngành tư pháp



Chỉ số 3: Tương tác - Các cán bộ của các cơ quan tư pháp chính thức và thẩm phán tương tác với nạn nhân, người làm chứng như thế nào

Tổng quan

Nếu không có các kiến thức, kỹ năng và khả năng phù hợp, các cán bộ của các cơ quan tư pháp và thẩm phán sẽ không thể cung cấp các dịch vụ thích hợp cho nạn nhân bị buôn bán. Phải cung cấp đào tạo đầy đủ cho cảnh sát, công tố viên, cán bộ tư pháp, chuyên gia y tế và các cơ quan có liên quan về pháp luật, thủ tục cần được cung cấp để đảm bảo nạn nhân được tiếp cận công lý và được chăm sóc, tôn trọng thích hợp. Đào tạo cần tập trung vào bảo vệ quyền của nạn nhân và có tính đến sự cần thiết phải cân nhắc đến quyền con người và những vấn đề về trẻ em và nhạy cảm giới.

Ngoài đào tạo, nếu không có quy trình vận hành tiêu chuẩn, tiêu chuẩn dịch vụ và quy tắc ứng xử nêu ra mong muốn và hậu quả của việc vi phạm trách nhiệm giải trình nghề nghiệp cũng như theo dõi khi các yêu cầu bị vi phạm, cán bộ của các cơ quan tư pháp có thể bị trừng phạt.



Các nguyên tắc

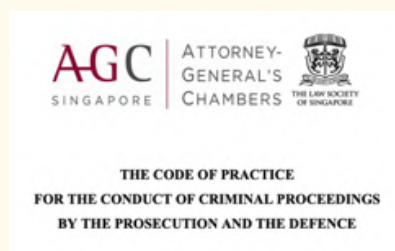
Cần thực hiện những gì?

- 3.1.** Có các đơn vị/người chuyên trách xử lý các vụ án buôn bán người tại tòa án (Công ước ACTIP Điều 16.1)
- 3.2.** Tòa án nên xây dựng hướng dẫn và quy trình hoạt động tiêu chuẩn (SOPs) cho tất cả cán bộ tòa án và thẩm phán về việc xử lý các vụ án buôn bán người như thế nào. Những quy trình hoạt động tiêu chuẩn này sẽ tập trung vào các thực tiễn nhạy cảm với nạn nhân và cách tiếp cận dựa trên hiểu biết về sang chấn. Quy trình hoạt động tiêu chuẩn cần đảm bảo rằng tất cả quy trình điều tra được tuân thủ, tất cả các cuộc lấy lời khai cần thiết được tiến hành, tất cả chứng cứ được thu thập và xử lý, công tố viên và thẩm phán có tất cả các chứng cứ và tài liệu cần thiết để xét xử vụ án và có người làm chứng sẵn sàng tham gia phiên xét xử (Công ước ACTIP Điều 11.1(b) và 14.10(c)).
- 3.3.** Tòa án cần xây dựng và thông qua các quy định và nguyên tắc ứng xử cụ thể đưa ra các tiêu chuẩn ứng xử đối với các thẩm phán và cán bộ tòa án và những hậu quả của việc không tuân thủ những tiêu chuẩn này khi giải quyết các vụ án buôn bán người. Các tiêu chuẩn này cần được công bố rộng rãi chẳng hạn như Điều lệ về Quyền của nạn nhân (Công ước ACTIP, Điều 16.1)
- 3.4.** Đào tạo về buôn bán người, được cung cấp cho tất cả thẩm phán và cán bộ tòa án, dựa vào cách tiếp cận dựa trên hiểu biết về sang chấn và được bao gồm trong các chương trình đào tạo và công nhận tư pháp hiện có (Công ước ACTIP, Điều 16.6).



Ví dụ:

Đối xử một cách tôn trọng và bảo vệ phẩm giá của nạn nhân - Chính thẩm phán là người thiết lập và tạo ra môi trường xét xử công bằng trong phiên tòa của họ. Tất cả những người có mặt tại tòa án đều có quyền được đối xử theo cách tôn trọng và bảo vệ phẩm giá con người và các quyền cơ bản của con người. Luật hình sự ở một số quốc gia quy định rằng cần hết sức thận trọng và nhạy cảm khi nạn nhân là trẻ vị thành niên, và/hoặc bị ảnh hưởng xấu hoặc bị sang chấn bởi tội phạm có liên quan. Ví dụ, mục 19, của Bộ luật Tố tụng hình sự Xinh-ga-po về *Ứng xử trong tố tụng hình sự*¹⁹:



**QUY TẮC THỰC HÀNH
TRONG TIẾN HÀNH THỦ TỤC
TỐ TỤNG HÌNH SỰ
CHO CƠ QUAN TRUY TỐ
VÀ NGƯỜI BẢO CHỨA**

19. Extra care and sensitivity should be taken where the witnesses are young, and/or have been adversely affected or traumatized by the relevant offence(s). Where the witness is a child or a young person as defined under the Children and Young Persons Act (Cap 38), Prosecutors and Defence Counsel should interview the witness in the presence of a Child Advocate or a Child Protection Officer where reasonably practicable. The Child Advocate or Child Protection Officer should be allowed to call for intermissions during the interview, if he is of the view that it is in the interest of the witness to do so.

Cần hết sức thận trọng và nhạy cảm khi người làm chứng là thanh thiếu niên và/hoặc bị ảnh hưởng xấu hoặc bị sang chấn bởi (các) tội phạm có liên quan. Khi người làm chứng là trẻ em hoặc thanh thiếu niên theo quy định tại Luật về Trẻ em và Thanh thiếu niên (Điều 38), công tố viên và luật sư bào chữa cần lấy lời khai người làm chứng với sự có mặt của người bảo hộ hoặc cán bộ bảo vệ trẻ em nếu có thể. Người bảo hộ hoặc cán bộ bảo vệ trẻ em có thể yêu cầu nghỉ giải lao trong quá trình lấy lời khai nếu thấy rằng cần làm như vậy vì lợi ích của người làm chứng.

Hướng dẫn và quy trình hoạt động tiêu chuẩn (SOPs) - Nêu rõ trách nhiệm đảm bảo hiểu rõ những mong đợi dành cho Thẩm phán, Hội thẩm và cán bộ tòa án. Hai ví dụ sau được trích từ Bộ Công cụ của Chương trình tăng cường Tư pháp khu vực Thái Bình Dương²⁰ được xây dựng cho các tòa án của các quốc gia tại khu vực Thái Bình Dương cho thấy trách nhiệm được trình bày rõ ràng như thế nào.

19 <https://www.agc.gov.sg/docs/default-source/newsroom-documents/media-releases/2013/code-of-practice-for-the-conduct-of-criminal-proceedings---final.pdf>

20 Xem ví dụ bảng kiểm 4 “Khi nạn nhân của bạo lực gia đình và tình dục ra tòa” Dành cho Chánh án,, thẩm phán, quan tòa và cán bộ tòa án: <https://worldjusticeproject.org/sites/default/files/documents/PJSI%20-%20Human%20Rights%20Checklists.pdf>



Judge and Magistrate responsibilities

Overview of responsibilities.....

- The judge/magistrate is responsible for ensuring that victims and witnesses of family and sexual violence feel supported and protected by the court during the court process so that they can participate without fear, while also ensuring fairness to the defendant.
- The judge/magistrate has responsibilities they need to proactively address, working closely with court staff, in three stages: pre-hearing, during hearing and post hearing/sentencing.
- The judge is responsible for remaining in control of the case in all three phases.

For further background and guidance see PJST Human Rights Toolkit <https://www.fedcourt.gov.au/pjsi/resources/toolkits/Human-Rights-Toolkit.pdf> especially Chapter 7



Trách nhiệm của thẩm phán và quan tòa

Tổng quan về trách nhiệm

- Thẩm phán/quan tòa có trách nhiệm đảm bảo nạn nhân và người làm chứng của bạo lực gia đình và bạo lực tình dục cảm thấy được tòa án hỗ trợ và bảo vệ trong quá trình xét xử để họ có thể tham gia không sợ hãi trong khi vẫn đảm bảo tính công bằng cho bị cáo.
- Thẩm phán/quan tòa có trách nhiệm cần xử lý chủ động, làm việc chặt chẽ với cán bộ tòa án trong ba giai đoạn: trước khi xét xử, trong quá trình xét xử và sau xét xử/kết án
- Thẩm phán có trách nhiệm kiểm soát vụ án trong cả ba giai đoạn trên.

Hướng dẫn dành cho cán bộ tòa án nêu rõ trách nhiệm của họ trong sử dụng quy trình “nhạy cảm với nạn nhân” và bao gồm một bảng kiểm để đảm bảo nạn nhân hoặc người làm chứng ở trong tình huống an toàn khi họ ra tòa, còn được biết đến là “kế hoạch an toàn”. Bảng kiểm trong Quy trình hành động tiêu chuẩn là một công cụ tốt để đảm bảo tất cả các dịch vụ có sẵn để bảo vệ nạn nhân và người làm chứng đều được cung cấp.²¹



Court staff responsibilities

Court staff share responsibility with the judge/magistrate to ensure that victims and witnesses of family and sexual violence feel supported and safe (physically and psychologically) to participate in the court process without fear.....

For further background and guidance see PJST Human Rights Toolkit <https://www.fedcourt.gov.au/pjsi/resources/toolkits/Human-Rights-Toolkit.pdf> especially Chapter 7

Preparation for the hearing

- Treat confidentiality of the victim/witness very carefully (especially when having any contact with the suspect, victim or suspects' family members or other community members).



Checking victim/witness is in a safe situation

- ☒ If they are still in home environment, carefully consider how to contact the witness/victim safely. (i.e. call them on their telephone and check first if it is safe/good time for them to talk).
- ☒ Find out where the victim/witness is currently living and whether they are in a safe situation. Ask them:
 - ☐ Are they are feeling safe from the suspect/anyone else around them
 - ☐ Has anyone used or threatened violence against them since they made a complaint to the police/court?
 - ☐ Discuss with person their options for being in a safer place or how to make their current situation safer. (see guidance below on making a safety plan)

Trách nhiệm của tòa án

Cán bộ tòa án cùng với thẩm phán/quan tòa có trách nhiệm đảm bảo nạn nhân và người làm chứng của bạo lực gia đình và bạo lực tình dục cảm thấy được hỗ trợ và an toàn (về thể chất và tâm lý) để tham gia vào quá trình tại tòa án mà không sợ hãi....

Chuẩn bị xét xử

- Đảm bảo bí mật của nạn nhân/người làm chứng một cách cẩn thận (đặc biệt khi có bất kỳ liên hệ gì với nghi phạm, các thành viên trong gia đình của nạn nhân hoặc nghi phạm hoặc các thành viên khác của cộng đồng).

Kiểm tra xem nạn nhân/người làm chứng có đang trong tình trạng an toàn hay không



Nếu họ vẫn đang ở nhà, hãy cân nhắc thận trọng cách liên lạc an toàn với nạn nhân/người làm chứng (ví dụ như gọi họ bằng điện thoại riêng của họ hoặc trước tiên kiểm tra xem thời gian đó có an toàn và thuận lợi cho họ để nói chuyện hay không).

²¹ <https://worldjusticeproject.org/sites/default/files/documents/PJSI%20-%20Human%20Rights%20Checklists.pdf>



Tìm xem nạn nhân/người làm chứng hiện đang ở đâu và liệu họ có đang ở trong tình trạng an toàn hay không. Hãy hỏi họ:

- ☐ Họ có cảm thấy an toàn tránh được nghi phạm/hoặc ai khác quanh mình hay không
- ☐ Có ai đó đe dọa dùng vũ lực với họ kể từ khi họ tố cáo với cảnh sát/tòa án hay không?
- ☐ Thảo luận với người đó về các lựa chọn cho họ để được ở một nơi an toàn hoặc làm thế nào để tình trạng hiện tại của họ an toàn hơn (xem hướng dẫn bên dưới về lập kế hoạch an toàn).

Sổ tay - Tại Ô-xtrây-li-a, Trường Cao đẳng Tư pháp Tiểu bang Victoria đã xây dựng sổ tay dành cho thẩm phán và cán bộ tòa án và những chuyên gia pháp lý khác sử dụng nhằm cung cấp thêm thông tin và tư vấn về pháp luật và áp dụng pháp luật.²²

Nạn nhân của tội phạm tại phòng xử án - Trường Cao đẳng Tư pháp của Ô-xtrây-li-a cũng đã xây dựng một sổ tay toàn diện với các cân nhắc chi tiết dành cho cán bộ tư pháp và cán bộ tòa án để giảm thiểu tối đa tái sang chấn cho nạn nhân và tăng cường khả năng phục hồi sau sang chấn mà không ảnh hưởng đến sự liên chính hệ thống tư pháp hình sự.²³



Ghi chú 3: Trải nghiệm tại phòng xử án và niềm tin của công chúng

Các điểm chính cần xem xét: Tương tác với người làm chứng và nạn nhân của tội phạm

Chỉ dẫn bằng ụ dụ. Khuyến khích cán bộ tòa án cố gắng tương tác rõ ràng, tôn trọng và phù hợp với nạn nhân và những người tham gia.

Thứ tự nhận nạn nhân. Trong các vụ án thích hợp, xem xét các nhận xét trực tiếp về nạn nhân, duy trì giao tiếp bằng mắt phù hợp và cảm ơn nạn nhân vì đã tham gia.

Nhận biết được các dịch vụ hỗ trợ. Cân nhắc hỏi xem có tiếp cận được các dịch vụ hỗ trợ hay không và liệu cán bộ tòa án hoặc cán bộ pháp lý có nên đưa ra thông tin chung về các dịch vụ hỗ trợ vào đầu phiên xét xử hay không?

Giảm lợi thiết sự giao tiếp của nạn nhân bị cáo. Cân nhắc xem liệu cán bộ có thể sắp xếp để giảm thiểu sự giao tiếp này không.

Các cân nhắc tư pháp mở

Mặc dù các tòa án được cho là mở công khai, các cán bộ tư pháp có thể hạn chế thông tin về một số nạn nhân nhất định không được công bố công khai cho tòa án và tại phòng xử án nơi các vấn đề đang được xét xử.

Hạn chế thông tin là một vấn đề quan trọng và nhạy cảm đối với nạn nhân đặc biệt là trẻ em, những người hạn chế về nhận thức và nạn nhân của tội phạm về bạo lực gia đình và tội phạm về tình dục.

22 See for example: <https://www.judicialcollege.vic.edu.au/resources>

23 <https://www.judicialcollege.vic.edu.au/resources/victims-crime-courtroom>

Xem video nạn nhân trong qđ án ly ụ án..
Cần được biết trước các nhu cầu cụ thể của nạn nhân và xem xét vai trò của họ trong quá trình này.

Xem video các nhđ cần cđ thể..Có thể đáp ứng các nhu cầu cụ thể của nạn nhân để tối đa hóa sự tham gia của họ vào quá trình tại tòa án hay không?

Xây dựng thđq dựa trên hiđt biđt về sang chấn..Thực thi dựa trên hiđt biđt về sang chấn là một thứ hòa hợp với tất cả các khía cạnh của một dịch vụ, cách dịch vụ được cung cấp và vô số cách mà căng thẳng có thể làm tổn thương thêm những người có tâm sinh lý bị rối loạn hoặc mất kiểm soát. Tìm hiểu thêm các thông tin tại trang web về Sang chấn và Pháp luật. Trường Cao đẳng Tư pháp triển khai một chương trình hỗ trợ các cán bộ tư pháp để xây dựng thực thi dựa trên hiđt biđt về sang chấn.

Nhận biđt về cần nhđ sự đđng ngđ ị tđ ng gian ụ các ngđ yên lắ vđ vđ cđ bản..Trường Cao đẳng Tư pháp đã sản xuất video thực thi tốt nhất, có thể truy cập trực tuyến.

Nhận biđt về cần nhđ sự đđng các giao thđq ấ hóa..Xem tại đường link Hướng dẫn số 6: [Nguồn gốc đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ](#).

Cần nhđ sự đđng ngôn ngữ..cần nhận thức rằng ngôn ngữ và hành động có thể được truyền tải đến nạn nhân từ các nền tảng khác nhau.

Cần ghi nhận rằng lđq án không phải nđ làm ịệ cđ nạn nhân..Cần hiểu rằng nạn nhân có thể phản ứng cảm xúc trước các quy trình của tòa án. Xem xét phác thảo các hành vi phù hợp trước tòa và áp dụng đối với tất cả những người tham dự phiên tòa.

Cảnh báo qđ án sắ ịệ chúng cđ..Một số chứng cứ có thể gây tổn thương đặc biệt cho nạn nhân như ảnh hoặc bản ghi âm hình ảnh. Cần nhắc báo trước cho nạn nhân khi những chứng cứ có thể gây tổn thương được trình chiếu, hãy giải thích tại sao chúng lại cần phải được trình chiếu và cho phép nạn nhân tạm thời rời phòng xử án. Việc tạm dừng phiên tòa trong thời gian ngắn có thể cho phép nạn nhân rời đi một cách kín đáo.

Cán bộ tư pháp có thể cần nhắc sử dụng tên giả cho nạn nhân và người làm chứng và loại bỏ những thông tin có thể nhận dạng họ ra khỏi bản án hoặc các tài liệu công khai của tòa án.

Đề lđm hiđt thêm các thđng tin về tư pháp mđ tại Tòa án tiểu bang Victoria, xem tại:

- [Quyền lực ra Lệnh Tư pháp mở đủ điều kiện](#) - Sổ tay hướng dẫn về tòa án mở
- [Và các phiên xét xử cam kết và các nguyên tắc của tòa án mở](#) - Tài liệu về Quy trình tố tụng hình sự tiểu bang Victoria.

Ghi chú hướng dẫn số 6-14 gồm các chi tiết khác về các bước tòa án có thể thực hiện để hỗ trợ nạn nhân với các nhu cầu đa dạng bao gồm nạn nhân là trẻ em, nạn nhân của bạo lực gia đình và nạn nhân có nền tảng văn hóa, ngôn ngữ đa dạng bao gồm thổ dân và người dân đảo Torre Strait.

“Những gì chúng ta có thể và không thể làm” - Tại In-đô-nê-xi-a và Ô-xtrây-li-a, tòa án đã quy định những gì nhân viên hành chính tòa án có thể làm cho đương sự, người làm chứng và đối tác của tòa án. Loại tài liệu này trình bày rất rõ quyền của nạn nhân/người làm chứng là gì và họ có thể mong đợi gì từ tòa án và cán bộ tòa án cũng như trách nhiệm của tòa án.²⁴

PENGADILAN AGAMA MEDAN KELAS I A
Jalan Soengamronggo Km. 8 & 9, 196, Kota Medan - 20140
Telp. (061) 785772 Fax. (061) 7857738 Email: pamedan.klas1@gmail.com

Hak-Hak Para Pencari Keadilan
Dibayarkan: 05 Maret 2018 | Ditulis oleh Super User | Diihat: 1458

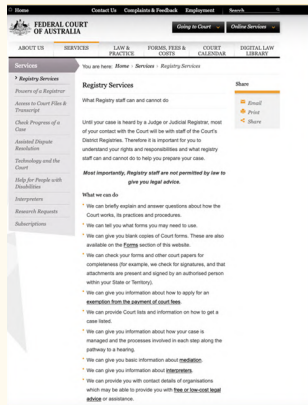
HAK-HAK PENCARI KEADILAN
Menurut Kaitentuan Pasal 6 ayat 1 huruf c, SK KMA RI No. 144/KMA/SK/VI/2007

1. Berhak memperoleh Bantuan Hukum.
2. Berhak pertanya segera dimajukan ke pengadilan.
3. Berhak segera dadi oleh Pengadilan.
4. Berhak mengahui apa yang diungkapkan kepadanya pada awal pemeriksaan.
5. Berhak mengahui apa yang diungkapkan kepadanya dalam bahasa yang dimengerti dirinya.
6. Berhak memberikan keterangan secara bebas dihadapan hakim.
7. Berhak mendapatkan bantuan juru bahasa/penerjemah jika tidak paham bahasa Indonesia.
8. Berhak memilih penasehat hukumnya sendiri.
9. Berhak menghubungi penasehat hukumnya sesuai dengan ketentuan undang-undang.
10. Bagi orang asing berhak menghubungi/berbaca dengan perwakilan negaranya dalam menghadapi proses peradilan.
11. Berhak menghubungi/menerima kunjungan dokter pribadinya dalam hal terdakwa ditahan.
12. Berhak mengahui tentang penahanan atas dirinya oleh pejabat yang berwenang.
13. Berhak menghubungi/menerima kunjungan keluarga untuk mendapatkan jaminan penanggungan penahanan atau mendapatkan bantuan hukum.
14. Berhak menghubungi/menerima orang lain yang tidak berhubungan dengan pertanya untuk kepentingan pekerjaan atau kepentingan keluarganya.
15. Berhak mengahui surat keahli Penasehat hukumnya atau keluarganya setiap kali dipertika dirinya.
16. Berhak dadi dalam sidang yang terbuka untuk umum.
17. Berhak menghubungi / menerima kunjungan rohaniawan.
18. Berhak untuk menasak naki atau naki ahli vana menasak naki dirinya.

Berita Terkini

- 1. Pengadilan Agama Medan Melaksanakan Apel Pagi
- 2. Pengadilan Agama Medan Melaksanakan Apel Jumat Sore
- 3. Takliah Keluarga Pengadilan Agama Medan
- 4. PA Medan Mengikuti Dialog Revisi Anggaran pada Kamel DUPA Prov Sumut
- 5. PA Medan Mengikuti Rapat LQDP
- 6. PA Medan Mengikuti Simposium Televisi Pelaksanaan Evaluasi Kinerja Anggaran
- 7. PA Medan Mendirikan Rawat Rapiada Apetut Berprestasi
- 8. PA Medan Melaksanakan Apel Senin Pagi Perdana di Bulan Juli
- 9. PA Medan Laksanakan Pembinaan Terhadap Komandan Apet

24 Xin vui lòng xem ví dụ về Tòa án Tôn giáo Medan, In-đô-nê-xi-a - <https://pa-medan.go.id/index.php/kepaniteraan/hak-hak-pencari-keadilan>; Tòa án Liên bang Ôt-xtrây-li-a - <https://www.fcfoa.gov.au/pubs/can-cannot> và Tòa án Đất đai - <https://www.lec.nsw.gov.au/lec/coming-to-court/what-court-staff-can-and-can-t-do.html>.



TÒA ÁN LIÊN BANG ỐT-XTRÂY-LI-A

Đến tòa

Các dịch vụ trực tuyến

GIỚI THIỆU	CÁC DỊCH VỤ	LUẬT VÀ THI HÀNH LUẬT	BIỂU MẪU, LỆ PHÍ VÀ CHỈ PHÍ	LỊCH CỦA TÒA ÁN	THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ VỀ LUẬT
------------	-------------	-----------------------	-----------------------------	-----------------	--------------------------

Dịch vụ

Bạn đang ở đây: **Trang chủ** > **Dịch vụ** > **Đăng ký dịch vụ**

> Đăng ký dịch vụ

Quyền hạn của cơ quan đăng ký

Truy cập vào hồ sơ của tòa án và bản sao

Kiểm tra tiến độ của một vụ án

Hỗ trợ giải quyết tranh chấp

Phiên dịch

Yêu cầu tra cứu

Đăng ký

Đăng ký dịch vụ

Cán bộ đăng ký có thể và không thể làm gì

Cho đến khi vụ án của bạn được thẩm phán hoặc một cơ quan đăng ký tư pháp xét xử, hầu hết các giao dịch của bạn với Tòa án sẽ được tiến hành với cán bộ của Cơ quan đăng ký cấp quận của Tòa án. Do đó, điều quan trọng bạn phải hiểu được quyền và trách nhiệm của mình và những gì cán bộ đăng ký có thể và không thể giúp bạn chuẩn bị cho vụ án của bạn.

Điều quan trọng nhất là "Cán bộ đăng ký không được cho phép đưa ra lý luận pháp lý cho bạn theo quy định của pháp lý."

Chúng tôi có thể làm gì

- Chúng tôi có thể giải thích ngắn gọn và trả lời các câu hỏi về tòa án sẽ làm việc như thế nào, các thủ tục và thi hành
- Chúng tôi có thể cho bạn biết bạn cần dùng các biểu mẫu nào
- Chúng tôi có thể cung cấp cho bạn các biểu mẫu chưa điền của Tòa án. Các biểu mẫu này cũng có sẵn tại mục Các biểu mẫu trên trang điện tử này.
- Chúng tôi có thể kiểm tra các biểu mẫu của bạn và các giấy tờ khác của tòa án để hoàn thành (ví dụ như kiểm tra xem đã đủ chữ ký chưa, và các tài liệu đính kèm đã có và được ký bởi người được ủy quyền từ Bang hoặc vùng Lãnh thổ của bạn chưa).
- Chúng tôi có thể cung cấp thông tin về việc làm thế nào để đăng ký Miễn trừ chi trả lệ phí tòa án.
- Chúng tôi có thể cung cấp danh mục của tòa án và thông tin làm thế nào vụ án được đưa vào danh sách.
- Chúng tôi có thể cung cấp thông tin về việc vụ án của bạn sẽ được quản lý như thế nào, các bước liên quan trong quy trình đến khi xét xử.
- Chúng tôi có thể cung cấp cho bạn các thông tin cơ bản về hòa giải
- Chúng tôi có thể cung cấp cho bạn thông tin về phiên dịch
- Chúng tôi có thể cung cấp cho bạn các thông tin liên lạc chi tiết của các tổ chức

Chia sẻ

- Thư điện tử
- In
- Chia sẻ

Hiến chương về Quyền của nạn nhân là một cách tuyệt vời để quy định các quyền của nạn nhân và người làm chứng và cho phép họ thấy rằng Tòa án coi trọng nhu cầu của họ. Ví dụ này từ Ca-na-đa quy định bốn quyền cơ bản của nạn nhân: Được thông tin, được bảo vệ, được tham gia và được bồi thường, cũng như quyền được gửi đơn khiếu nại về hành vi vi phạm hoặc từ chối bất kỳ quyền nào của họ theo Hiến chương này. Hiến chương này có sẵn cho công chúng và được công bố trên trang điện tử của tòa án.²⁵



HIẾN CHƯƠNG VỀ QUYỀN CỦA NẠN NHÂN CA-NA-ĐA

Quyền của nạn nhân của tội phạm cần được cảnh sát, công lý liên, tòa án, hội đồng xét xử, hội đồng cải tạo và an ninh nhắc nhở các cơ quan thực thi pháp luật.

HIẾN CHƯƠNG VỀ QUYỀN CỦA NẠN NHÂN CA-NA-ĐA

sẽ cung cấp cho nạn nhân của tội phạm:



Quyền được thông tin

Được hỏi thông tin về hệ thống tư pháp, các dịch vụ dành cho nạn nhân và quy trình xử lý vụ án của họ.



Quyền được tham gia

Được trình bày một = Tờ khai về tác động đối với nạn nhân và đưa ra quan điểm về các quyết định ảnh hưởng đến quyền của họ.



Quyền được bồi thường

Lệnh bồi thường cần được cân nhắc và thực thi qua tòa dân sự.



Quyền được bảo vệ

Cân nhắc đến an toàn và quyền riêng tư của nạn nhân, bảo vệ hợp lý và cần thiết không bị đe dọa và trả thù.

25 https://crcvc.ca/general_resources/know-your-rights/



Chỉ số 4: Thông tin và các dịch vụ cung cấp cho nạn nhân bị buôn bán khi liên hệ với hệ thống tư pháp chính thức

Tổng quan

Tiếp cận thông tin là điểm khởi đầu quan trọng cho sự tham gia của nạn nhân bị buôn bán vào quá trình tư pháp hình sự. Do đó, điều quan trọng là tất cả các cơ quan tư pháp, bao gồm cả Tòa án, phải có các biện pháp cung cấp cho nạn nhân bị buôn bán thông tin liên quan về các thủ tục hành chính và tòa án và hỗ trợ để cho phép các quan điểm và mối quan tâm của họ được trình bày và xem xét ở các giai đoạn thích hợp của thủ tục tố tụng hình sự.²⁶

► Các thẩm phán, trong vai trò lãnh đạo, bất cứ khi nào có thể nên sắp xếp những việc sau đây trong quyền hạn của mình:²⁷

► Nạn nhân và người làm chứng được cung cấp thông tin và tài liệu không dùng các thuật ngữ pháp lý liên quan đến quyền của họ, bao gồm thông tin về:²⁸

- Quá trình xét xử
- Cách bố trí của tòa án/phòng xử án
- Phí làm chứng nếu có sẵn cho họ
- Quỹ bồi thường/khắc phục hậu quả
- Các hỗ trợ tài chính sẵn có khác dành cho họ để giúp họ nhận ra quyền được hưởng các biện pháp khắc phục hậu quả đầy đủ và thích hợp.

► Thiết lập các khu vực/đầu mối tiếp nhận thông tin để cung cấp cho nạn nhân và người làm chứng thông tin về các dịch vụ cộng đồng và cộng đồng dành cho nạn nhân bị buôn bán bao gồm can thiệp khủng hoảng, tư vấn và các dịch vụ hỗ trợ khác cho nạn nhân.

► Đảm bảo các nạn nhân và người làm chứng luôn được đối xử lịch sự, tôn trọng và công bằng.

Điều quan trọng là các thẩm phán phải hiểu rằng những người bị buôn bán có quyền hợp pháp quốc tế về các biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp và đầy đủ. Quyền này thường không được cung cấp một cách hiệu quả cho những người bị buôn bán vì họ thường thiếu thông tin về các khả năng và quy trình để được bồi thường. Khi có thể, các thẩm phán phải đảm bảo rằng nạn nhân nộp đơn yêu cầu khắc phục hậu quả và được xử lý đồng thời với phiên tòa.

26 Xem: *Nghị định thư về Ngăn chặn, trấn áp và trừng trị buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung cho Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia*. Việt Nam gia nhập Công ước ngày 8/6/2012.

27 UNODCCP, *Sổ tay Công lý cho nạn nhân*. https://www.unodc.org/pdf/criminal_justice/UNODC_Handbook_on_Justice_for_victims.pdf

28 Một số Quốc gia đã thiết lập nghĩa vụ pháp lý của cơ quan chức năng tham gia tố tụng hình sự là cung cấp thông tin cho các nạn nhân của tội phạm. Một ưu điểm của cách tiếp cận như vậy là nâng cao nhận thức của các cán bộ về trách nhiệm của họ đối với nạn nhân.



Các nguyên tắc Cần thực hiện những gì?

4.1. Tòa án nên cung cấp thông tin và tài liệu thích hợp dưới nhiều hình thức khác nhau cho nạn nhân bị buôn bán bằng các thuật ngữ đơn giản, không dùng các thuật ngữ pháp lý và bằng ngôn ngữ mà họ có thể hiểu²⁹ được liên quan đến:

- a) Buôn bán người là gì; quy trình tư pháp hình sự bao gồm vị trí pháp lý của nạn nhân; quyền của họ; lựa chọn của họ (tham gia hay không); các dịch vụ hỗ trợ dành cho nạn nhân và khung thời gian ước tính của phiên tòa xét xử buôn bán người (Công ước ACTIP Điều 14.9 & 14.10 (b))
- b) Nguyên tắc không trừng phạt để nạn nhân hiểu rằng họ sẽ không phải chịu trách nhiệm hình sự hoặc hành chính đối với các hành vi trái pháp luật do họ đã thực hiện, nếu các hành vi đó liên quan trực tiếp đến buôn bán người (Công ước ACTIP Điều 14.7)
- c) Quyền của nạn nhân bị buôn bán để tìm kiếm đền bù / bồi thường (nếu có) cho những mất mát và sang chấn của họ cũng như quy trình đăng ký để nhận đền bù/bồi thường³⁰ (Công ước ACTIP Điều 14.13)

4.2. Tòa án đã chỉ định một đầu mối/người quản lý vụ việc/điều phối viên người làm chứng/nạn nhân - những người sẽ giữ liên lạc với nạn nhân, cung cấp thông tin cập nhật về tình trạng của vụ án và cung cấp thông tin chuyển tuyến đến các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân có sẵn cho họ (Công ước ACTIP Điều 16.1)



Ví dụ:

Ngăn ngừa việc trở thành nạn nhân một lần nữa trong hệ thống tư pháp hình sự -

Phòng xử án có thể là một nơi đáng sợ đối với các nạn nhân. Các tòa án hình sự, thủ tục và xét xử có thể là trang trọng và truyền thống. Các thẩm phán sẽ có thể giảm bớt sự lo lắng cho nạn nhân tốt hơn nếu họ hiểu được rằng việc bài trí và cách thức thực hiện theo luật định sẽ khiến cho nạn nhân cảm thấy không thoải mái và khiến họ có thể trở thành nạn nhân một lần nữa.

Bảng dưới đây cung cấp tóm tắt một số yếu tố hoặc khía cạnh của hình thức xét xử tội phạm góp phần tạo ra các điều kiện không tốt cho nạn nhân. Nó chỉ ra rằng nhiều yếu tố góp phần gây ra sang chấn mà nạn nhân phải trải qua là không thể tránh khỏi, chẳng hạn

29 Nạn nhân bị mua bán vẫn rất dễ bị tổn thương khi các dịch vụ mà họ nhận được bằng ngôn ngữ mà họ không thể hiểu được. Các cân nhắc về ngôn ngữ và văn hóa là những yếu tố quan trọng trong cung cấp dịch vụ và thông tin. Các dịch vụ được cung cấp cùng với nhân viên liên lạc từ nhóm văn hóa và ngôn ngữ của nạn nhân cho phép họ hiểu rõ hơn về các quy trình hành chính mà họ phải trải qua. Trong nhiều trường hợp, điều quan trọng là phải cung cấp dịch vụ phiên dịch cùng giới tính với nạn nhân.

30 Theo các nguyên tắc 8 đến 13 của *Tuyên bố về các Nguyên tắc công lý cơ bản cho nạn nhân của tội phạm và lạm dụng quyền lực* (Nghị quyết 40/34 của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, phụ lục), việc bồi thường phải bao gồm việc trả lại tài sản hoặc thanh toán cho các thiệt hại hoặc tổn thất phải chịu, bồi hoàn chi phí phát sinh do trở thành nạn nhân, cung cấp dịch vụ và khôi phục quyền. Trong trường hợp khác, các quốc gia nên cố gắng cung cấp khoản bồi thường tài chính cho nạn nhân, gia đình hoặc người phụ thuộc của họ (trong trường hợp họ chết). Xem tại: www.un.org/documents/ga/res/40/a40r034.htm và Văn phòng Cao ủy về Nhân quyền, các *Nguyên tắc và Hướng dẫn được khuyến nghị về nhân quyền và mua bán người*. Trang 11.

như nạn nhân phải mô tả cho những người mà họ không biết rõ hoặc không quen các chi tiết về bạo lực. Người bào chữa phải có cơ hội đặt câu hỏi cho nguyên đơn. Tuy nhiên, một số nghi thức của phiên tòa, hoặc các khía cạnh của các nghi lễ này, là không cần thiết.

Bảng danh sách các yếu tố tạo nên môi trường phòng xử án thiếu thân thiện³¹

Lĩnh vực	Chi tiết	Cần nhắc đối với cơ quan tư pháp
Các hình thức ứng xử lịch sử	• Các hình thức ứng xử lịch sử hoặc các tiêu chuẩn có thể so sánh được mà nạn nhân và người làm chứng mong đợi tại tòa án đặt ra ranh giới cho các hành vi có thể được chấp nhận trong phòng xử án. • Tất cả những người tham gia phiên tòa bao gồm nạn nhân được mong đợi thể hiện vai trò của họ với sự trang trọng, trật tự và lịch sự • Ngay cả khi những nạn nhân thường xuyên bị thẩm vấn tại tòa với giọng điệu sỉ nhục và kích động nhưng vẫn bị yêu cầu phải sử dụng ngôn từ chính xác, giọng điệu và ngôn ngữ phù hợp, cũng như tôn trọng các thẩm phán và luật sư. • Mặc dù thẩm phán và các luật sư có thể bị kỷ luật vì đối xử thiếu lịch sự với các thẩm phán hoặc các luật sư khác, nhưng họ thường lại không bị kỷ luật vì hành vi thiếu lịch sự đối với người làm chứng. • Sự đáng tin cậy của nạn nhân phụ thuộc vào sự sẵn sàng và khả năng của cô ấy để thực hiện các phép lịch sự này • Ví dụ: “[A] Nếu trong quá trình đối chất của một vụ án dân sự, khi đặt câu hỏi được lặp đi lặp lại nhiều lần liên quan đến việc nạn nhân nữ đã từng bị cưỡng bức tình dục qua đường hậu môn và trong vòng thời gian bao lâu thì khả năng đại diện được trở lại bình thường mà không có thái độ nghi ngờ hoặc phản ứng khó chịu của nạn nhân, thì nạn nhân đó cần phải trả lời câu hỏi này.	• Việc các thẩm phán đánh giá cao những nạn nhân cố gắng kìm nén và cư xử lịch sự khi bị đối xử một cách thiếu lịch sự và khiếm nhã bởi luật sư bào chữa và những người tham gia tố tụng khác có thể khiến nạn nhân trở thành nạn nhân một lần nữa khi tham gia vào quá trình tố tụng. • Việc yêu cầu nạn nhân bắt buộc phải ứng xử lịch sự trong mọi tình huống không giúp cho vụ việc được xét xử bình đẳng hơn • Ngăn chặn những câu hỏi lặp đi lặp lại hoặc không liên quan. • Kiểm soát việc thẩm phán, luật sư bào chữa đặt các câu hỏi có thể làm nạn nhân cảm thấy bị xỉ nhục hoặc xấu hổ, câu hỏi cần tập trung vào các vấn đề có liên quan • Chấp nhận nạn nhân ứng xử khiếm nhã mà không đánh giá mức độ tin cậy của họ • Một quan niệm chặt chẽ và ít phân biệt hơn về nghĩa vụ ứng xử lịch sự gợi ý rằng những người chịu trách nhiệm về quá trình xét xử hình sự-nghĩa là luật sư và thẩm phán-nên ứng xử lịch sự đối với tất cả những người tham gia tố tụng.
Kịch bản	• Các hình thức giao tiếp được chấp nhận tại trong quá trình xét xử là hình thức, nặng nề kịch bản và cứng nhắc. Thẩm phán và luật sư sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành. • Có những quy tắc quy định ai có thể nói, nói với ai và khi nào • Chứng cứ từ người làm chứng phải được thu thập thông qua một định dạng chặt chẽ, có	• Cho phép người làm chứng tìm cách làm rõ, bày tỏ mối quan tâm hoặc đóng góp vào hướng trao đổi. • Hãy lưu ý xem câu trả lời của nguyên đơn có thể bị bóp méo như thế nào bởi nỗ lực của người bào chữa nhằm đạt được một câu trả lời như mong muốn. • Áp dụng phong cách tương tác thân thiện

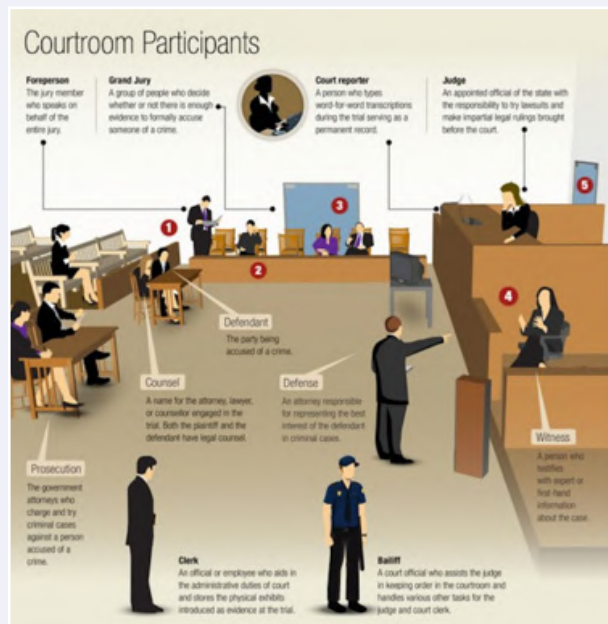
31 Elaine Craig, “Tòa án không thân thiện”, *Tạp chí luật pháp đại học Toronto*, số bộ. 66, số lần tái bản. 2 (2016).

	cấu trúc chặt chẽ. - Hình thức giao tiếp theo kịch bản tại phiên xét xử được phân cấp rõ ràng. - Luật sư (và thẩm phán) đặt câu hỏi và nguyên đơn/nguyên đơn (và những người làm chứng khác) trả lời họ - không bao giờ ngược lại. - Ví dụ: “[Nguyên đơn]: Điều đó thì liên quan gì đến ngày hôm nay?” [Luật sư bào chữa] À, theo luật là tôi phải đặt câu hỏi...” - Hình thức thẩm vấn chéo (bao gồm các câu hỏi đề dẫn, lặp lại và nhấn mạnh vào các câu trả lời cụ thể) cho phép luật sư bào chữa kiểm soát đáng kể lời khai của nguyên đơn. - Những nguyên đơn đi chệch khỏi kịch bản có nguy cơ bị coi là mất trật tự hoặc thiếu tôn trọng và do đó không đáng tin cậy.	hơn với những nguyên đơn, đơn giản bằng cách tương tác với họ với tư cách là những con người. - Chệch hướng và cho phép người khác đi chệch khỏi vai trò đã được viết sẵn của họ. - Trước khi cho phép luật sư bào chữa bắt đầu thẩm vấn chéo, hãy đảm bảo sự thoải mái tối thiểu cho nguyên đơn, bao gồm cung cấp cho họ nước, khăn giấy và nói với họ rằng hãy cho tòa án biết nếu cô ấy cần nghỉ ngơi.
Không gian và mỹ thuật của phòng xử án	- Thiết kế không gian của phòng xử án thiết lập các tầm nhìn cụ thể giúp một số người tham gia có thể nhìn thấy rõ hơn hoặc nghe dễ hơn những người khác và tạo điều kiện thuận lợi cho một số tham gia theo thứ bậc phân biệt giữa các luật sư chuyên nghiệp và giáo dân. - Các thẩm phán thường ngồi sau một băng ghế cao ở phía trước và tại trung tâm của phòng xử án giúp họ duy trì quyền kiểm soát trong quá trình tố tụng. - Ở nhiều quốc gia, phòng xử án được phân chia bởi một hàng rào- chỉ những người được giới thiệu theo nghi thức (được gọi vào sau hàng rào) mới được ngồi trong khu vực phía trước của phòng xử án. Những người khác (như cán bộ xã hội, chuyên gia y tế, thư ký liên lạc và y tá) chỉ được phép vượt qua hàng rào này trong trường hợp cụ thể và khi được mời. Công chúng luôn luôn đứng sau hàng rào. - Theo truyền thống, một người làm chứng được mong đợi đứng trong khi họ đưa ra lời khai, do đó, được gọi là “chỗ đứng của người làm chứng”. Điều này có thể liên quan đến việc đứng hàng giờ đồng hồ.	- Thay đổi mỹ quan của phòng xử án - Xem xét lại thiết kế của một số phòng xử án. Ví dụ, cấu trúc lại các phòng xử án đã được thiết kế mà theo đó cách duy nhất để người xét xử có thể nghe và quan sát được người làm chứng một cách chính xác là khi họ đứng. - Loại bỏ các biểu tượng trang trọng, chẳng hạn như áo choàng và / hoặc tóc giả của thẩm phán và luật sư. - Cho phép người làm chứng ngồi khi đưa ra lời khai
Quy trình pháp lý	Ở một số quốc gia, việc thẩm tra chéo có thể diễn ra trong nhiều ngày, nguyên đơn được yêu cầu không được nói với bất kỳ ai về lời khai của mình hoặc về phiên tòa. Yêu	Đánh giá lại xem có cần thiết phải cấm nguyên đơn trao đổi với bất kỳ ai về trải nghiệm tại phiên xét xử của họ trong thời gian thẩm tra chéo kéo dài hay không.

	cầu như vậy đã bỏ qua tác động về cô lập và tổn hại từ việc ngăn cản một người phụ nữ đang dành nhiều ngày để xem lại sự cố đau thương nhận được sự hỗ trợ từ một cố vấn hoặc nhân viên chăm sóc sức khỏe tâm thần khác. Điều này kết hợp với hậu quả pháp lý khi không quay lại tòa án, chẳng hạn như ban hành lệnh bắt giữ cô ấy ở một số khu vực pháp lý.	Xem xét các cách để cho phép hỗ trợ nạn nhân những điều này mà không có nguy cơ làm sai lệch lời khai của họ.
Nạn nhân không chỉ ảm bị lữ ước	- Những nguyên đơn thường không chuẩn bị kỹ lưỡng cho quá trình xét xử hình sự. - Sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành, vai trò cụ thể của các bên, thủ tục tại phòng xử án và quy trình xét xử nói chung sẽ không quen thuộc với các nạn nhân là nam giới. - Nhiều nguyên đơn đến tòa mà không có người đại diện, thậm chí chưa có sự chuẩn bị cơ bản, chẳng hạn như xem xét lời khai của ai đó xem có đúng không và không quen thuộc với bối cảnh.	- Xem xét các biện pháp để chuẩn bị và hỗ trợ cho nạn nhân tốt hơn trước và trong quá trình tư pháp hình sự. - Việc nguyên đơn làm quen với bối cảnh có thể làm giảm tác động đến họ phát sinh từ các hoạt động của phiên xét xử - Thực tiễn tốt nhất là có đại diện pháp lý độc lập, do nhà nước tài trợ cho nạn nhân.

Thẩm phán có vai trò trong việc xem xét những bước cần thực hiện để giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực của các nghi thức được cho là cần thiết. Câu hỏi quan trọng là các thẩm phán sẽ làm thế nào để phiên tòa trở nên dễ chịu/thân thiện hơn đối với những nguyên đơn/nguyên đơn mà không ảnh hưởng đến quyền được xét xử công bằng của bị cáo. Dưới đây là một số ví dụ cụ thể:

Thông tin cho nạn nhân - Tại Mỹ, tấm áp phích bên cạnh được treo tại tòa và cung cấp thông tin cho nạn nhân và người làm chứng về cách thức bố trí các phòng xử án và giải thích ngắn gọn về vị trí và vai trò của những người chủ chốt trong buổi xét xử.



Thông tin cho nạn nhân - Thông tin về quy trình xét xử: Thông tin về quy trình xét xử được cung cấp ở nhiều định dạng khác nhau, ví dụ qua hình thức video, trên các trang web, các mạng xã hội v.v. cũng như các thông tin được in ấn. Thông thường các tài liệu này được các cơ quan tư pháp xây dựng cùng với các cơ quan hỗ trợ nạn nhân. Các tài liệu in ấn được cung cấp cho các cơ quan hỗ trợ nạn nhân và các tổ chức phi chính phủ, do đó nạn nhân có thể tiếp cận thông tin sớm về quá trình xét xử hình sự. Các thông tin cũng nên được thể hiện ở nhiều định dạng và nhiều ngôn ngữ khác nhau nhằm đáp ứng nhu cầu của tất cả nạn nhân và người làm chứng.

Video trực tuyến về vai trò của người làm chứng trong vụ án – do Tòa án Thái Lan thực hiện đã cung cấp thông tin dành cho người làm chứng, đồng thời giảm bớt sợ hãi và lo lắng mà họ có thể gặp phải khi tham dự xét xử tại tòa án. Video này được chia sẻ thông qua trang Facebook của Tòa án Thái Lan.³²



Thông tin dành cho nạn nhân của tội phạm khi ra tòa - Hành trình công lý được thực hiện bởi Tòa án tiểu bang New South Wales, Ô-xtrây-li-a: Một chuỗi phim ngắn gồm 10 video được chia sẻ trên kênh YouTube³³ nhằm hỗ trợ các nạn nhân của tội phạm khi tham dự phiên tòa tại tiểu bang New South Wales, Ô-xtrây-li-a. Video đã mô tả cách bố trí của tòa và giải thích quy trình xét xử cũng như các khái niệm chính, ví dụ chứng cứ quan trọng nhất, đối chất/thẩm tra chéo và tái thẩm tra.



Bộ Tư pháp (Vương quốc Anh): video được thiết kế dưới dạng hoạt hình thông qua lăng kính và góc nhìn của một người làm chứng, đã giải thích những mong đợi trong suốt quá trình làm việc tại tòa và theo các bước trong hành trình của một người phụ nữ trẻ, từ việc đưa ra lời khai thông qua quá trình tại tòa án hình sự và sau phiên xét xử. Video này cũng giải thích về những dịch vụ đặc biệt được cung cấp, ví dụ như phòng chờ riêng, chứng cứ là video được ghi hình trước, hỗ trợ cho người làm chứng/cán bộ quản lý ca v.v.³⁴



32 <https://www.facebook.com/watch/?v=261359598249050>

33 <https://www.youtube.com/watch?v=2tgMHIHyuE>

34 <https://www.youtube.com/watch?v=t8gMFYl6Nm4>

Thông tin dành cho nạn nhân và người làm chứng - Đi tới tòa án là điều khá khó khăn đối với người làm chứng và nạn nhân. Điều quan trọng là họ đã nhận được tất cả các thông tin yêu cầu tham gia vào quá trình xét xử tại tòa. Tòa án gia đình và liên bang Ô-xtrây-li-a cung cấp một gói thông tin dành cho những người đang đi tìm công lý và chưa có đại diện pháp lý. Tài liệu này (được chuyển ngữ sang một số ngôn ngữ) cung cấp thông tin chi tiết về việc chuẩn bị tham gia phiên tòa, trang phục, an toàn cho cá nhân, những việc cần làm khi đến tòa, những từ ngữ cơ bản được sử dụng tại tòa, những điều nên làm và không nên làm tại phòng xử án, và làm thế nào để trả lời các yêu cầu của thẩm phán. Tài liệu cũng cung cấp thông tin về việc tiếp cận dịch vụ hỗ trợ pháp lý tại đâu.³⁵



TÒA LIÊN BANG
VÀ GIA ĐÌNH
Ô-XTRÂY-LI-A

ĐI TỚI TÒA ÁN – MỘT SỐ HƯỚNG DẪN KHI THAM GIA PHIÊN TÒA

TỜ THÔNG TIN

Tờ thông tin này dành cho những người tự đại diện cho bản thân khi tham gia xét xử tại tòa. Tờ thông tin sẽ cung cấp một số thông tin mà bạn có thể chuẩn bị dành cho phiên tòa của mình, cũng như việc mà bạn nên hoặc không nên làm khi tham gia phiên tòa.

Chuẩn bị

Hãy chuẩn bị sẵn sàng cho việc trình bày lời khai vào ngày xét xử tại tòa. Tìm hiểu và tổng hợp tất cả các thông tin liên quan đến vụ án của bạn càng nhiều càng tốt.

Đảm bảo rằng bạn đã có đầy đủ tất cả các tài liệu đã được sắp xếp rõ ràng và đánh dấu các tài liệu đã được nộp cho tòa. Hãy mang theo giấy nhớ và bút.

Một số người nếu chưa từng tới tòa án trước đây, họ thường cảm thấy tốt hơn khi ngồi tại phòng xử án trước khi phiên xét xử diễn ra. Hầu hết các phiên xét xử tại tòa thường mở nên bạn có thể đến tham gia bất cứ lúc nào.

Cần mặc trang phục như thế nào?

Không có quy định cụ thể về việc mặc như thế nào tại tòa án. Tuy nhiên, tòa án là nơi trang trọng và bạn nên lựa chọn trang phục phù hợp.

Trẻ em tại tòa

Thông thường, tòa án không phải là nơi phù hợp dành cho trẻ em. Hãy sắp xếp người hỗ trợ chăm sóc con của bạn khi bạn tham gia xét xử tại tòa án.

Nếu con của bạn cần phải tham dự phiên toàn để nói chuyện với chuyên gia về trẻ em tại tòa án hoặc cán bộ tư pháp, hãy kiểm tra với cán bộ tòa án trước buổi triệu tập về việc liệu có cần thu xếp dịch vụ chăm sóc trẻ em trong ngày hay không.

An toàn cho cá nhân

Nếu bạn cảm thấy lo lắng về an toàn của mình khi tham dự phiên tòa. Xin vui lòng gọi số điện thoại 1300 352 000 trước buổi triệu tập hoặc tham dự phiên tòa của bạn. Các phương án đảm bảo an toàn cho bạn sẽ được thảo luận và sắp xếp phù hợp. Vui lòng xem tờ thông tin [Bạn đang lo lắng về an toàn của mình khi tham dự phiên tòa?](#)

35 <https://www.fcfcoba.gov.au/sites/default/files/2021-08/Going-to-court-tips-for-your-court-hearing-0921V1.pdf>

Tới tòa án

Bạn có thể xác định vị trí/ địa chỉ đăng ký của tòa án bằng cách truy cập trang web www.fcfcga.gov.au/court-locations. Bạn nên đến sớm ít nhất trước 30 phút để dành đủ thời gian để hoàn thiện thủ tục an ninh và tìm kiếm phòng xử án tại tòa án. Nếu bạn cảm thấy khó khăn để tìm đúng phòng xử án, hãy hỏi các nhân viên tòa án.

Tại hầu hết các tòa, luật sư có nhiệm vụ sẽ sẵn sàng hỗ trợ bạn vào ngày xét xử vụ án của bạn. Sự trợ giúp từ các luật sư này có thể hạn chế và bạn phải đáp ứng một số nguyên tắc nhất định để được nhận hỗ trợ.

Bạn có thể đi cùng người thân trong gia đình hoặc bạn bè (người từ đủ 18 tuổi trở lên) để được hỗ trợ. Trừ khi được cán bộ tư pháp đồng ý, những người hỗ trợ không thể ngồi cùng bạn tại bàn đối chất và không thể phát biểu đại diện cho bạn.

Các thiết bị thu âm không được phép sử dụng tại phòng xử án mà không có sự cho phép của cán bộ tư pháp.

Trước khi bước vào phòng xử án các bạn cần

- Tắt các thiết bị điện tử bao gồm điện thoại di động
- Cởi bỏ mũ, kính râm, trừ trường hợp liên quan đến mục đích chăm sóc y tế và quy định về tôn giáo

Không được mang đồ ăn, thức uống vào phòng xử án

Chương trình trợ cấp dành cho người làm chứng (hỗ trợ về tài chính) - Tòa án Xinh-ga-po, thông qua trang web chính thức của mình cung cấp thông tin về bồi thường/hỗ trợ tài chính dành cho người làm chứng. Thông tin này cung cấp một danh sách và giải thích cụ thể cách thức để đăng ký.³⁶ Mẫu đăng ký này rất đơn giản để hoàn thiện, công tố viên/lưuật sư/cán bộ hướng dẫn buộc tội và bào chữa hỗ trợ người làm chứng nộp đơn xin trợ cấp.

WITNESSES' ALLOWANCES BY PROSECUTION	WITNESSES' ALLOWANCES BY DEFENCE
PART 1 PRIOR TO TRIAL: For Foreign Witness only	PART 1 PRIOR TO TRIAL: For Foreign Witness only
1. SUBMISSION OF APPLICATION Witness to complete the Application Form for Foreign Witness (Form FW) and submit it to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	1. SUBMISSION OF APPLICATION Witness to complete the Application Form for Foreign Witness (Form FW) and submit it to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.
2. PROVISION OF DOCUMENTS Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	2. PROVISION OF DOCUMENTS Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.
3. APPROVAL OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	3. APPROVAL OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.
4. PAYMENT OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	4. PAYMENT OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.
PART 2 POST TRIAL: For Local and Foreign Witness	PART 2 POST TRIAL: For Local and Foreign Witness
1. SUBMISSION OF CLAIM Witness to complete the Claim Form for Foreign Witness (Form FW) and submit it to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	1. SUBMISSION OF CLAIM Witness to complete the Claim Form for Foreign Witness (Form FW) and submit it to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.
2. PROVISION OF DOCUMENTS Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	2. PROVISION OF DOCUMENTS Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.
3. APPROVAL OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	3. APPROVAL OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.
4. PAYMENT OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.	4. PAYMENT OF CLAIM Witness to provide the relevant documents to the relevant authority (e.g. the relevant police or the relevant court officer) for processing.

TRỢ CẤP DÀNH CHO NGƯỜI LÀM CHỨNG TỪ QUÁ TRÌNH TRUY TỐ

Hãy lưu ý rằng người làm chứng, được yêu cầu ra hầu tòa do yêu cầu của Tòa án bang để tham gia vào quá trình tố tụng, đủ điều kiện nhận trợ cấp dành cho người làm chứng. Đối với người làm chứng là người địa phương, vui lòng xem mục 2 để yêu cầu trợ cấp. Đối với người làm chứng là người nước ngoài, xin vui lòng xem phần 1 & 2 để đề nghị trợ cấp cho người làm chứng.

PHẦN 1: TRƯỚC KHI XÉT XÉT XỬ, DÀNH CHO NGƯỜI LÀM CHỨNG LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Lưu ý rằng việc nộp đơn thông qua cán bộ điều tra/công tố viên tới bộ phận tài chính ít nhất 14 ngày trước ngày xét xử

TRỢ CẤP DÀNH CHO NGƯỜI LÀM CHỨNG TỪ QUÁ TRÌNH BẢO CHỮA/BIỆN HỘ

Hãy lưu ý rằng người làm chứng, được yêu cầu ra hầu tòa do yêu cầu của Tòa án bang để tham gia vào quá trình tố tụng, đủ điều kiện nhận trợ cấp dành cho người làm chứng. Đối với người làm chứng là người địa phương, vui lòng xem mục 2 để yêu cầu trợ cấp. Đối với người làm chứng là người nước ngoài, xin vui lòng xem phần 1 & 2 để đề nghị trợ cấp cho người làm chứng.

PHẦN 1: TRƯỚC KHI XÉT XÉT XỬ, DÀNH CHO NGƯỜI LÀM CHỨNG LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Việc nộp đơn thông qua luật sư/người bào chữa tới bộ phận tài chính ít nhất 14 ngày trước ngày xét xử

36 https://www.judiciary.gov.sg/docs/default-source/attending-court-docs/witnesses_allowances_flowchart.pdf

1 HOÀN THIỆN ĐƠN ĐĂNG KÝ

Cán bộ điều tra/Công tố viên hoàn thiện Đơn đăng ký dành cho người nước ngoài (**Biết mã W1**) và chuẩn bị các tài liệu liên quan.* Phó ủy viên công tố xác nhận vào **biết mã W1** trước khi nộp hồ sơ.

**Biểu mẫu và danh mục các tài liệu liên quan có thể tải về dưới đây.*

2 NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ

Cán bộ điều tra/Công tố viên nộp **biết mã W1** và các tài liệu liên quan tới bộ phận tài chính thông qua contact@staleco.rls.gov.sg

3 XỬ LÝ CÁC ĐƠN ĐĂNG KÝ

Cơ quan tài chính xử lý các đơn đăng ký trợ cấp.

4 KẾT QUẢ ĐƠN ĐĂNG KÝ

a) Nếu đơn đăng ký được chấp thuận: Cơ quan tài chính sẽ thông báo cho cán bộ điều tra/công tố viên về mức tiền được phê duyệt.

b) Nếu đơn đăng ký bị từ chối: cơ quan tài chính sẽ thông báo cho cán bộ điều tra/công tố viên về việc bị từ chối.

PHẦN 2: SAU QUÁ TRÌNH XÉT XỬ: DÀNH CHO NGƯỜI LÀM CHỨNG LÀ NGƯỜI ĐỊA PHƯƠNG VÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Điều (10) quy định của các bang về việc các đơn đăng ký đề nghị trợ cấp và các tài liệu liên quan nên được nộp cho Tòa án không muộn hơn 2 tháng sau khi thu thập các đề nghị. (ví dụ ngày cuối cùng mà người làm chứng tham gia xét xử tại tòa)

1 TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỢ CẤP

a) Đối với người làm chứng là người địa phương: người làm chứng hoàn thiện mẫu đề nghị trợ cấp dành cho người làm chứng (**Mã W0**) và nộp các tài liệu liên quan* tới cán bộ điều tra/công tố viên (cán bộ chứng thực/kiểm chứng)

b) Đối với người làm chứng là người nước ngoài: người làm chứng hoàn thiện tờ khai đăng ký đề nghị trợ cấp dành cho người làm chứng là người nước ngoài (**Mã W2**) và nộp **biết mã W2** và các tài liệu liên quan* tới cán bộ điều tra/công tố viên (cán bộ chứng thực/kiểm chứng)

**Biểu mẫu và danh mục các tài liệu liên quan có thể tải về dưới đây*

2 KIỂM TRA LẠI TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỢ CẤP

Cán bộ điều tra/Công tố viên kiểm tra các tờ khai đề nghị hỗ trợ và các tài liệu liên quan

3 NỘP TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỢ CẤP

a) Nếu vụ án đã được đăng ký trên hệ thống quản lý hồ sơ tích hợp (ICMS): Cán bộ điều tra/Công tố viên sẽ nộp hồ sơ cùng với các tài liệu liên quan qua ICMS cho thẩm phán xét xử để phê duyệt.

b) Nếu vụ án chưa được đăng ký trên hệ thống quản lý hồ sơ tích hợp (ICMS) Cán bộ điều tra/Công tố viên sẽ nộp hồ sơ qua cán bộ tòa án. Họ sẽ chuyển tờ khai đăng ký hỗ trợ qua thẩm phán xét xử để được phê duyệt

1 HOÀN THIỆN ĐƠN ĐĂNG KÝ

Luật sư/người bào chữa hoàn thiện Đơn đăng ký dành cho người nước ngoài (**Biết mã W1**) và chuẩn bị các tài liệu liên quan* tới bộ phận tài chính thông qua contact@staleco.rls.gov.sg.

**Biểu mẫu và danh mục các tài liệu liên quan có thể tải về dưới đây.*

2 XỬ LÝ CÁC ĐƠN ĐĂNG KÝ

Cơ quan tài chính xử lý các đơn đăng ký trợ cấp

3 KẾT QUẢ ĐƠN ĐĂNG KÝ

a) Nếu đơn đăng ký được chấp thuận, Cơ quan tài chính sẽ thông báo cho luật sư/người bào chữa về mức tiền được phê duyệt.

b) Nếu đơn đăng ký bị từ chối: cơ quan tài chính sẽ thông báo cho luật sư/người bào chữa về việc bị từ chối.

PHẦN 2: SAU QUÁ TRÌNH XÉT XỬ: DÀNH CHO NGƯỜI LÀM CHỨNG LÀ NGƯỜI ĐỊA PHƯƠNG VÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Điều (10) quy định của các bang về việc các đơn đăng ký đề nghị trợ cấp và các tài liệu liên quan nên được nộp cho Tòa án không muộn hơn 2 tháng sau khi thu thập các đề nghị. (ví dụ ngày cuối cùng mà người làm chứng tham gia xét xử tại tòa)

1 TỜ KHAI ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT TRỢ CẤP

a) Đối với người làm chứng là người địa phương: người làm chứng hoàn thiện mẫu đề nghị trợ cấp dành cho người làm chứng (**Mã W0**) và nộp các tài liệu liên quan* tới cán bộ/luật sư bào chữa (người chứng thực).

b) Đối với người làm chứng là người nước ngoài: người làm chứng hoàn thiện mẫu đề nghị trợ cấp dành cho người làm chứng là người nước ngoài (**Mã W2**) và nộp **biết mã W2** và các tài liệu liên quan* tới cán bộ/luật sư bào chữa (người chứng thực).

**Biểu mẫu và danh mục các tài liệu liên quan có thể tải về dưới đây.*

2 KIỂM TRA LẠI TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỢ CẤP

Luật sư/người bào chữa kiểm tra và nộp các tờ khai đề nghị hỗ trợ và các tài liệu liên quan tới cán bộ tòa án

3 KIỂM CHỨNG TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỢ CẤP

Cán bộ tòa án kiểm chứng và nộp tờ khai đề nghị trợ cấp tới thẩm phán xét xử

4 PHÊ DUYỆT ĐỀ XUẤT

Thẩm phán xét xử xem xét đơn xin đề nghị trợ cấp

5 KẾT QUẢ

a) Nếu đơn xin đơn đề nghị trợ cấp được phê duyệt: Bộ phận tài chính sẽ xử lý đơn đề nghị và chuyển số tiền đã được phê duyệt tới tài khoản của người nộp đơn

b) Nếu đơn xin đề nghị trợ cấp bị từ chối: Bộ phận tài chính sẽ thông báo cho luật sư/người bào chữa về việc bị từ chối

4. PHÊ DUYỆT ĐỀ XUẤT

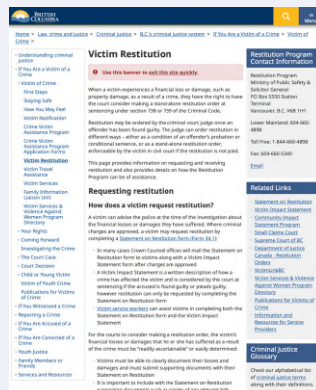
Thẩm phán xét xử xem xét tờ khai đăng ký hỗ trợ

5. KẾT QUẢ

- a) Nếu đơn xin đơn đề nghị trợ cấp được phê duyệt: Bộ phận tài chính sẽ xử lý đơn đề nghị và chuyển số tiền đã được phê duyệt tới tài khoản của người nộp đơn.
- b) Nếu đơn xin đề nghị trợ cấp bị từ chối: Bộ phận tài chính/nhân viên tòa án sẽ thông báo cho cán bộ điều tra/công tố viên về việc bị từ chối.

Đề nghị bồi thường/đền bù - Trung tâm trợ giúp pháp lý cộng đồng Xinh-ga-po hỗ trợ tòa án Xinh-ga-po bằng cách giúp các nạn nhân của tội phạm nộp đề nghị đòi bồi thường thông qua *Chương trình hỗ trợ nạn nhân*. Trang web hướng dẫn cung cấp thông tin chi tiết về việc ai có thể nộp đơn, cách thức nộp đơn, và các thông tin liên quan về việc chi trả bồi thường.³⁷

Bồi thường/đền bù cho nạn nhân - Tại tiểu bang British Columbia Ca-na-da, trang web chính thức của chính phủ cung cấp các thông tin dành cho nạn nhân về (1) cách thức nộp đơn yêu cầu bồi thường; (2) khi nào có thể nộp đơn; (3) những thiệt hại và tổn thất có thể được bồi thường/đền bù; (4) thông tin mà họ có thể được nhận; và (5) những việc cần làm nếu như bị cáo không chi trả bồi thường. Trang web này cũng cung cấp các đường link về việc nộp đơn và các thông tin khác.³⁸



- ▶ Hiểu về tư pháp hình sự
- ▼ Nếu bạn là nạn nhân của tội phạm
 - ▶ Nạn nhân của tội phạm
 - Các bước đầu tiên
 - Giữ an toàn
 - Bạn có thể cảm thấy như thế nào
 - Mẫu đăng ký chương trình hỗ trợ nạn nhân
 - [Bồi thường/đền bù cho nạn nhân](#)

Bồi thường/đền bù cho nạn nhân

Sử dụng thanh công cụ để thoát khỏi trang nhanh hơn

Khi nạn nhân trải qua tổn thất hoặc thiệt hại về kinh tế, ví dụ như thiệt hại về tài sản do tội phạm gây ra, họ có quyền yêu cầu tòa án xem xét đề nghị bồi thường khi tuyên án theo mục 738 – 739 của Bộ Luật hình sự.

Thẩm phán tòa hình sự có thể yêu cầu bồi thường khi một người phạm tội đã được kết án. Thẩm phán sẽ yêu cầu bồi thường theo nhiều cách khác nhau – có thể là một điều kiện bắt buộc của đối tượng phạm tội đã bị kết án hoặc có thể là lệnh yêu cầu bồi thường độc lập, do nạn nhân yêu cầu tại tòa án dân sự nếu các bồi thường không được chi trả.

Thông tin liên hệ về chương trình bồi thường

Chương trình bồi thường
Bộ An toàn Cộng đồng và
Hội đồng cố vấn pháp luật

PO Box 5550 Station
Terminal
Vancouver, B.C. V6B 1H1
Vùng Lower Mainland
604-660-4898
Tổng đài miễn phí:
1-844-660-4898

37 <https://www.cjc.org.sg/services/social-support/victim-assistance-scheme/>

38 <https://www2.gov.bc.ca/gov/content/justice/criminal-justice/bcs-criminal-justice-system/if-you-are-a-victim-of-a-crime/victim-of-crime/victim-restitution>

Hỗ trợ đi lại cho nạn nhân
Dịch vụ hỗ trợ cho nạn nhân
Bộ phận thông tin liên lạc
dành cho gia đình
Danh mục chương trình dành
cho nạn nhân và phụ nữ bị
bạo lực gia đình

- ▶ Quyền của bạn
- ▶ Các bước tiếp theo về điều tra tội phạm
- ▶ Vụ án tại tòa án
- ▶ Phán quyết của tòa án
- ▶ Nạn nhân là trẻ em hoặc thanh thiếu niên
- ▶ Nạn nhân của tội phạm là trẻ em
- ▶ Các ấn bản dành cho trẻ em là nạn nhân của tội phạm
- ▶ Nếu bạn chứng kiến vụ án
- ▶ Tin báo tố giác tội phạm
- ▶ Nếu bạn là bị cáo của vụ án
- ▶ Nếu bạn bị kết án
- ▶ Công lý dành cho thanh niên
- ▶ Các thành viên trong gia đình và bạn bè
- ▶ Các dịch vụ và nguồn lực

Trang này cung cấp thông tin về việc đề xuất và nhận bồi thường, đồng thời cung cấp chi tiết về cách thức hỗ trợ của chương trình bồi thường.

Đề nghị bồi thường

Nạn nhân đề nghị bồi thường như thế nào?

Nạn nhân có thể khai báo với cảnh sát trong quá trình điều tra về những tổn thất về tài chính và thiệt hại mà họ đã phải gánh chịu. Khi những cáo buộc hình sự được phê chuẩn, nạn nhân có thể yêu cầu bồi thường bằng cách điền vào [biểu mẫu đề nghị bồi thường \(Mẫu 34.1\)](#)

- Trong rất nhiều các vụ án, các luật sư công sẽ gửi biểu mẫu đề nghị bồi thường của nạn nhân cùng với biểu mẫu Tờ khai về tác động đối với nạn nhân sau khi các cáo buộc được phê chuẩn
- Biểu mẫu Tờ khai về tác động đối với nạn nhân là một bản tường trình về việc tội phạm đã tác động đối với nạn nhân như thế nào và là cơ sở để tuyên án khi bị cáo bị kết tội hoặc nhận tội. Tuy nhiên, việc bồi thường chỉ được thực hiện khi nạn nhân đã điền vào biểu mẫu đề nghị bồi thường
- [Các nhân viên tổ chức hỗ trợ nạn nhân](#) có thể hỗ trợ nạn nhân điền biểu mẫu đề nghị bồi thường và biểu mẫu Tờ khai về tác động đối với nạn nhân

Để tòa án xem xét đưa ra lệnh bồi thường, những tổn thất về tài chính hoặc thiệt hại do hậu quả của hành vi tội phạm gây ra phải “dễ dàng xác định được” hoặc đã được xác định rõ.

- Nạn nhân có thể ghi lại rõ ràng những tổn thất và thiệt hại của họ và phải nộp lại những tài liệu liên quan cùng với biểu mẫu đề nghị bồi thường.
- Một điều quan trọng là khi gửi các biểu mẫu đề nghị bồi thường cần gửi kèm các hóa đơn, giấy biên nhận, phiếu thanh toán...

Fax: 604-660-5340

[Email](#)

Các đường link liên quan khác

- [Biểu mẫu đề nghị bồi thường](#)
- [Biểu mẫu về tác động đối với nạn nhân](#)
- [Chương trình tuyên bố về tác động của cộng đồng](#)
- [Khiếu nại tại tòa án](#)
- [Tòa án tối cao tiểu bang British Columbia](#)
- [Bộ Tư pháp Canada – yêu cầu bồi thường](#)
- [Kết nối với nạn nhân tiểu bang British Columbia](#)
- [Danh mục chương trình dành cho nạn nhân và phụ nữ bị bạo lực gia đình](#)
- [Các ấn bản về nạn nhân của tội phạm](#)
- [Thông tin và các tài liệu tham khảo dành cho các nhà cung cấp dịch vụ](#)

Trợ giúp pháp lý miễn phí dành cho nạn nhân và người làm chứng - Nhiều quốc gia trợ giúp pháp lý miễn phí nhằm hỗ trợ cho nạn nhân của tội phạm. Trợ giúp pháp lý có thể mở rộng để hỗ trợ nạn nhân yêu cầu bồi thường và đền bù.³⁹ Thông thường, các luật sư độc lập, những người mà thường làm việc cùng địa điểm tại tòa án, cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí. Tại thành phố Sydney, Ô-xtrây-li-a, trung tâm trợ giúp pháp lý tiểu bang New South Wales cung cấp trợ giúp pháp lý miễn phí và hỗ trợ nạn nhân của các tội phạm bạo lực.

Tổng Chương lý và Công lý tiểu bang New South Wales, Ô-xtrây-li-a cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho nạn nhân, trong đó các dịch vụ bao gồm các hỗ trợ cụ thể, thông tin, chuyển tuyến, tham vấn và dịch vụ đề nghị bồi thường/đền bù cho nạn nhân và những người làm chứng của tội phạm bạo lực. Họ cung cấp các thông tin rất rõ ràng tại trang web về dịch vụ sẵn có cho nạn nhân của tội phạm bạo lực (xem chi tiết bên dưới).⁴⁰

39 Trợ giúp pháp lý nên được cung cấp sẵn sàng như một phần tích hợp của chương trình hỗ trợ nạn nhân. Bởi vì có rất nhiều nạn nhân bị mua bán lo sợ các cơ quan chính phủ và các cơ quan chức năng liên quan, việc cung cấp trợ giúp và đại diện pháp lý cho họ là vô cùng quan trọng. Việc tạo nên một kết nối chặt chẽ giữa các tổ chức phi chính phủ cung cấp dịch vụ trợ giúp và các cơ quan thực thi pháp luật có thể tạo điều kiện cho việc thực hiện chương trình bảo vệ nạn nhân và quyền của nạn nhân hiệu quả. Việc xây dựng các quy định và quy trình chính thức và không chính thức giữa các cơ quan nên là một phần tích hợp của bất kỳ chiến lược hỗ trợ nạn nhân nào.

40 https://static1.squarespace.com/static/60c04522c28dde76edfa63a3/t/60fe3f9ab2fdf61c00407ce9/1627275162746/Victim_s+Support+Scheme.pdf

Những hỗ trợ nào tôi có thể được trợ giúp

Bảng dưới đây tóm tắt một số các hỗ trợ khác nhau mà bạn có thể được cung cấp và các thông tin mà chúng tôi cần bạn cung cấp tùy theo mỗi dạng hỗ trợ.

	Mục đích	Lợi ích	Ai là người phù hợp để nộp đơn	Tôi cần cung cấp những thông tin gì?	Thời hạn để gửi đơn đề nghị
Tham vấn	Nhằm hỗ trợ sự phục hồi của bạn	Được hỗ trợ lên tới 22 giờ tham vấn và có thể nhiều hơn đối với một số nạn nhân	- Những nạn nhân trực tiếp của tội phạm - Trở thành nạn nhân một lần nữa - Người thân/ người trong gia đình nạn nhân	- Đơn đăng ký - Thông tin/mã định danh do chính phủ cấp	Không giới hạn thời gian
Hỗ trợ tài chính cho các nhu cầu cấp thiết	Nhằm hỗ trợ chi trả các chi phí khẩn cấp để đảm bảo sự an toàn và sức khỏe do hành vi bạo lực của tội phạm	Bạn có thể được hỗ trợ lên tới 5.000 đô la để chi trả cho các chi phí: - Thay khóa cửa tại gia đình - Di chuyển khỏi nhà - Đặt còi/chuông báo động tại nhà - Chi phí cấp cứu, khám răng hoặc một số các chi phí y tế khác - Chi phí dọn dẹp hiện trường vụ án - Bạn cũng có thể nhận được hỗ trợ lên tới 9.500 đô la để chi trả chi phí tổ chức tang lễ	- Nạn nhân trực tiếp - Cha mẹ đẻ, cha mẹ kế hoặc người chăm sóc - Người thân/ người trong gia đình của nạn nhân	- Đơn đăng ký - Thông tin/mã định danh do chính phủ cấp - Báo cáo của cảnh sát, chính phủ, các tổ chức hỗ trợ của chính phủ, hoặc báo cáo y tế cung cấp thông tin chi tiết về vụ việc và thể hiện hành vi bạo lực của tội phạm tác động đến/ảnh hưởng đến nạn nhân như thế nào (không yêu cầu đối với người thân/người trong gia đình) - Bản sao hóa đơn thuế, biên lai hoặc bảng dự kiến chi phí điều trị mà bạn muốn được hỗ trợ - Một bảng mô tả về mối liên hệ giữa từng dòng chi phí liên quan trực tiếp đến hành vi bạo lực của tội phạm	- Trong vòng 2 năm kể từ khi có hành vi bạo lực của tội phạm - Đối với trẻ em, trong vòng 2 năm sau khi bước sang tuổi 18
Gói hỗ trợ khẩn cấp	Nhằm hỗ trợ chi trả các chi phí khẩn cấp để đảm bảo sự an toàn và sức khỏe sau khi hành vi bạo lực của tội phạm di	Bạn được nhận hỗ trợ để chi trả cho các chi phí: - An ninh - Tái định cư - Đồ nội thất và các thiết bị trong gia đình - Quần áo và đồ vệ sinh cá nhân cơ bản - Tổng cộng bạn có thể được nhận trợ cấp khoảng 5.000 đô la	Nạn nhân trực tiếp của bạo lực gia đình	- Đơn đăng ký - Đơn đề nghị gói hỗ trợ khẩn cấp - Thông tin/mã định danh do chính phủ cấp - Báo cáo của cảnh sát, chính phủ, các tổ chức hỗ trợ của chính phủ, hoặc báo cáo y tế cung cấp thông tin chi tiết về vụ việc và thể hiện hành vi bạo lực của tội phạm tác động đến/ảnh hưởng đến nạn nhân như thế nào (không yêu cầu đối với người thân/người trong gia đình)	- Trong vòng 2 năm kể từ khi có hành vi bạo lực của tội phạm - Đối với trẻ em, trong vòng 2 năm sau khi bước sang tuổi 18
Hỗ trợ về thiệt hại kinh tế	Nhằm thanh toán cho việc mất thu nhập và các chi khác để hỗ trợ phục hồi của bạn	- Chúng tôi có thể hỗ trợ chi trả cho: - Mất thu nhập do bạn không thể đi làm (lên tới 20.000 đô la) - Chi phí tự chi trả nếu như bạn khó chứng minh thu nhập đã bị mất (lên tới 5.000 đô la) - Chi phí khám bệnh, nha khoa hoặc một số các chi phí y tế	- Nạn nhân trực tiếp - Cha mẹ đẻ, cha mẹ kế hoặc người chăm sóc - Người thân/ người trong gia đình của nạn nhân	- Đơn đăng ký - Thông tin/mã định danh do chính phủ cấp - Báo cáo của cảnh sát, chính phủ, các tổ chức hỗ trợ của chính phủ, hoặc báo cáo y tế cung cấp thông tin chi tiết về vụ việc và thể hiện hành vi bạo lực của tội phạm tác động đến/ảnh hưởng đến nạn nhân như thế nào (không yêu cầu đối với người thân người trong gia đình)	- Trong vòng 2 năm kể từ khi có hành vi bạo lực của tội phạm - Đối với trẻ em, trong vòng 2 năm sau khi bước sang tuổi 18 - Đối với nạn nhân của tấn công tình dục, nếu nạn nhân là trẻ em khi hành vi bạo

		khác (lên tới 30.000 đô la) • Một số chi phí khi tham gia xét xử tại tòa án hoặc quá trình tố tụng khác (lên tới 5.000 đô la) • Mất mát hoặc hư hỏng quần áo hoặc vật dụng cá nhân của bạn khi hành vi bạo lực của tội phạm xảy ra (lên đến 1.500 đô la) Tổng cộng, bạn có thể đề nghị hỗ trợ lên tới 30.000 đô la		gia đình) • Bản sao hóa đơn thuế, biên lai hoặc bảng dự kiến chi phí điều trị mà bạn muốn được hỗ trợ • Một bảng mô tả về mối liên hệ giữa từng chi phí liên quan trực tiếp đến hành vi bạo lực của tội phạm • Thông tin về thu nhập của bạn (nếu bạn muốn được hỗ trợ về việc mất thu nhập)	lực của tội phạm xảy ra: - Không có giới hạn thời gian đối với các chi phí thực tế - Trong vòng 2 năm sau khi bước sang tuổi 18 đối với việc mất thu nhập các hóa đơn về chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh, nha khoa, hoặc mất mát thiệt hại đồ dùng cá nhân.
--	--	---	--	---	---

Trợ giúp miễn phí dành cho nạn nhân và người làm chứng - Tại nhiều quốc gia, giống như tại Việt Nam, trợ giúp pháp lý miễn phí được cung cấp cho nạn nhân của tội phạm. Dịch vụ trợ giúp này có thể mở rộng hỗ trợ nạn nhân đòi bồi thường và đền bù. Trợ giúp pháp lý miễn phí tại Việt Nam được cung cấp bởi một số trung tâm trợ giúp pháp lý và nếu như người làm chứng chưa được nhận tư vấn về pháp lý, các thẩm phán thường hướng nạn nhân tới các dịch vụ phù hợp, đảm bảo rằng họ có thể tiếp cận được quyền pháp lý của họ.

Chỉ số

5

Sự phục hồi về
thể chất, tinh thần và
xã hội của nạn nhân



Chỉ số 5: Chỉ số liên quan đến đánh giá các biện pháp hỗ trợ phục hồi về thể chất, tâm lý và xã hội của nạn nhân bị buôn bán

Tổng quan

Nạn nhân và người làm chứng có thể yêu cầu một số dịch vụ hoặc trợ giúp đặc biệt bao gồm cả thể chất và tâm lý. Các dịch vụ hiệu quả dành cho nạn nhân bị buôn bán phụ thuộc vào nhiều nhà cung cấp dịch vụ phối hợp cùng nhau để giải quyết các nhu cầu cụ thể của nạn nhân bao gồm các dịch vụ trợ giúp pháp lý.

Cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm theo như Công ước ACTIP chỉ có thể đáp ứng được thông qua sự phối hợp của nhiều cơ quan ban ngành, ví dụ khung làm việc của Hệ thống chuyển tuyến quốc gia, một chuỗi các hành động phối hợp của cơ quan chính phủ và phi chính phủ nhằm đảm bảo rằng tất cả các nạn nhân, không liên quan đến cơ quan đã xác định nạn nhân, được tiếp cận hỗ trợ và để đảm bảo rằng các nhu cầu của họ được đáp ứng một cách hiệu quả.

Vì nạn nhân thiếu sự tin tưởng vào hoạt động thực thi pháp luật, nhân viên của các tổ chức phi chính phủ có thể tạo ra các mối quan hệ tin tưởng đối với nạn nhân bị buôn bán. Các tổ chức phi chính phủ thường có những kỹ năng và kinh nghiệm đặc biệt trong việc đối xử, tham vấn và hỗ trợ nơi ở cho nạn nhân- những người mà các cán bộ điều tra mong muốn họ trở thành người làm chứng.

Kinh nghiệm từ nhiều quốc gia chỉ ra rằng việc truy tố thành công tội phạm buôn bán người phụ thuộc vào mối quan hệ chặt chẽ và sự kết nối hiệu quả giữa các cơ quan và các nhà cung cấp dịch vụ. Kinh nghiệm của các quốc gia cũng chỉ ra rằng sự thỏa thuận phối hợp giữa các cơ quan chính phủ và cơ quan ngoài chính phủ đã làm tăng mức độ thành công của việc truy tố tội phạm buôn bán người. Các nghị định thư và thỏa thuận hợp tác chính thức giữa các cơ quan, tổ chức là cơ sở vững chắc để xây dựng các hoạt động phối hợp liên ngành.⁴¹

Một hệ thống tư pháp được quản lý tốt cho thấy cần phải phối hợp để ứng phó với các vụ án buôn bán người và Tòa án có thể thực hiện các sáng kiến và cải cách trong việc phối hợp cùng với các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức xã hội mà không tạo ra các nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động độc lập của họ. Thông qua cách làm việc phối hợp và hợp tác, tòa án có thể cung cấp các dịch vụ hiệu quả và đáp ứng nhu cầu của nạn nhân, bằng cách cung cấp các tiếp cận dịch vụ “trộn gói” hoặc “trung tâm một điểm dừng”.

41 Thông tin liên quan về thỏa thuận xin vui lòng xem hướng dẫn tài liệu về giảm thiểu tội phạm Mua bán người - Bộ Nội vụ Vương Quốc Anh tại: www.crimereduction.gov.uk/toolkits/tp00.htm và *Sổ tay thực hành về cơ chế chuyển tuyến quốc gia: Chung tay nỗ lực để bảo vệ quyền của người bị buôn bán*; (Warsaw, OSCE, 2004), tại: www.osce.org/publications/odihr/2004/05/12351_131_en.pdf



Các nguyên tắc

Cần thực hiện những gì?

- 5.1** Biên bản ghi nhớ và các thỏa thuận nên được thực hiện giữa tòa án và các tổ chức xã hội/các tổ chức phi chính phủ để khuyến khích và tạo điều kiện hợp tác và phối hợp trong việc cung cấp các dịch vụ cho nạn nhân (Điều 14.10 (b)(c)).
- 5.2** Các thỏa thuận hợp tác liên ngành nên được thực hiện để điều phối dịch vụ “trọn gói” hoặc “trung tâm một điểm dừng” dành cho nạn nhân bị buôn bán, liên quan đến tham vấn, chăm sóc y tế, nhà ở, giáo dục, đào tạo, các văn bản pháp lý và các chương trình bảo trợ xã hội rộng hơn. (Điều 14.10 (b)(c)).



Ví dụ:

Tòa án kết nối với các tổ chức Phi chính phủ - Tại Xinh-ga-po, Tòa án quốc gia có kết nối với một tổ chức phi chính phủ-Thông tin pháp lý thuộc dịch vụ xã hội (LINKS) để cung cấp hỗ trợ về tham vấn, chuyển tuyến và tư vấn để hỗ trợ phụ nữ, trẻ em và gia đình bị ảnh hưởng bởi một số vấn đề khác nhau. Một trang điện tử của Tòa án được thiết kế nhằm kết nối với các tổ chức phi chính phủ có thể hỗ trợ nạn nhân, người làm chứng tiếp cận các dịch vụ. Đây là những dịch vụ mà tòa án không thể cung cấp cho nạn nhân như hỗ trợ tham vấn, trợ giúp pháp lý và tài chính. Một biên bản thỏa thuận có thể được xây dựng có các thông số hỗ trợ được cung cấp bởi các tổ chức phi chính phủ và xây dựng cách thức làm việc giữa hai tổ chức.⁴²

The screenshot shows the homepage of the LINKS (Legal Information and Knowledge of Social Services) website. The header includes a menu, contact information (+65 6557 4100, help@cjg.org.sg), and navigation links for ACDA, SERVICES, and DONATE. The main content area is titled "Thông tin và kiến thức pháp lý thuộc dịch vụ xã hội (LINKS)". It features a sidebar with links to "Chương trình hỗ trợ nạn nhân" and "Hỗ trợ gia đình có thành viên phạm tội/ đi tù". The main text describes the role of LINKS in providing support to victims and families, and lists five key services: 1. Hỗ trợ tài chính tạm thời một lần, 2. Các phiếu giảm giá, 3. Lương thực, thực phẩm, 4. Tham vấn tại chỗ, 5. Chuyển tuyến tới các tổ chức cung cấp dịch vụ xã hội.

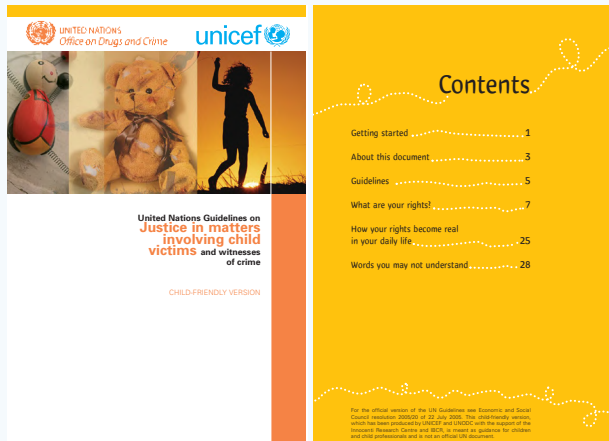
42 <https://www.cjc.org.sg/services/social-support/legal-information-and-knowledge-of-social-services-links/>

Hợp tác với các tổ chức phi chính phủ - Tại Xinh-ga-po, các tòa án tiểu bang/quận kết nối với các tổ chức phi chính phủ và tổ chức xã hội để xây dựng “Bộ công cụ pháp lý dành cho người làm chứng” để hỗ trợ người làm chứng trong việc chuẩn bị cho phiên tòa.⁴³



Bộ công cụ pháp lý dành cho người làm chứng (trọng tâm về hỗ trợ người làm chứng là những người yếu thế)

Tài liệu được thiết kế đặc biệt dành cho nạn nhân và người làm chứng là trẻ em - Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về các vấn đề pháp lý có sự tham gia của nạn nhân và người làm chứng của tội phạm và trẻ em (phiên bản thân thiện đối với trẻ em)⁴⁴ trình bày một cách đơn giản và theo ngôn ngữ phù hợp với trẻ em về những điều nên được thực hiện và cách mọi người hành động như thế nào trong từng tình huống để đảm bảo trẻ em, những người bị tổn hại bởi tội phạm hoặc trẻ em đã từng chứng kiến hành vi gây tổn hại được bảo vệ và đối xử công bằng khi các em chia sẻ câu chuyện của mình tại tòa án. Tài liệu cũng hỗ trợ để bảo vệ trẻ em khi các em tiếp xúc và nói chuyện với cảnh sát, luật sư, nhân viên xã hội và những người khác mà trẻ có thể gặp gỡ trước và sau khi tới tòa án.



Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về các vấn đề pháp lý có sự tham gia của nạn nhân và người làm chứng của tội phạm và trẻ em (phiên bản thân thiện đối với trẻ em)

43 <https://law1.nus.edu.sg/cpbcle/pdfs/legaltoolkitforwitnesses2020.pdf>

44 https://www.unodc.org/pdf/criminal_justice/Guidelines_E.pdf

Hỗ trợ nạn nhân - Tại tiểu bang New South Wales, Ô-xtrây-li-a, Tổ chức hỗ trợ tòa án dành cho nạn nhân và người làm chứng được thiết lập để cung cấp thông tin và hỗ trợ nạn nhân và người làm chứng đưa ra chứng cứ trước tòa án tiểu bang New South Wales. Tổ chức phi chính phủ được vận hành hoàn toàn bằng các tình nguyện viên đã được đào tạo, làm việc với cả cá nhân và các tổ chức (bao gồm tòa án) và tất cả các dịch vụ này đều miễn phí. Các tình nguyện viên tiếp cận nạn nhân của tội phạm thông qua trang Facebook và bằng cách chuyển tuyến trực tiếp từ các công tố viên hoặc được chuyển tuyến từ tòa án.⁴⁵



Trang Facebook - Tổ chức hỗ trợ tòa án dành nạn nhân và người làm chứng

⁴⁵ <https://www.vwccs.org.au>

CHỈ SỐ

6

Các dịch vụ
về y tế và
giám định pháp y



Chỉ số 6: Chỉ số liên quan đến việc cung cấp dịch vụ y tế và pháp y cho nạn nhân bị buôn bán

Tổng quan

Rất nhiều nạn nhân bị buôn bán có nhu cầu về y tế cần được đáp ứng. Họ thường gặp các chấn thương về thể chất hoặc đối diện với các nguy cơ bệnh tật. Họ có thể đã từng bị ép buộc sử dụng các chất kích thích như là một cách để kiểm soát hoặc trở nên nghiện ma túy để đối phó với tình trạng mà họ đang gặp phải. Một số nạn nhân có thể gặp các vấn đề về sức khỏe tâm thần liên quan đến sang chấn như là một hệ quả của buôn bán người. Những nạn nhân khác có thể gặp các vấn đề về sức khỏe tình dục do các hành vi bạo lực tình dục không an toàn, bao gồm tăng nguy cơ phơi nhiễm HIV/AIDS hoặc các bệnh lây qua đường tình dục khác.

Cần thực hiện kiểm tra y tế và thảo luận ban đầu với các tổ chức phi chính phủ phù hợp để có thể cung cấp người hỗ trợ và phiên dịch (nếu cần thiết) cho nạn nhân bị buôn bán. Qua hoạt động thăm khám và xét nghiệm này cần đảm bảo rằng tất cả các chấn thương đều được xác định, các chứng cứ liên quan được thu thập và các kế hoạch điều trị, bao gồm tham vấn sau khi kiểm tra đều được bắt đầu thực hiện. Các chứng cứ pháp y chỉ nên được thu thập nếu như các chứng cứ này hỗ trợ vụ án và được sự đồng thuận tích cực từ nạn nhân.

Đối với tòa án và thẩm phán cần hiểu về sự tin cậy và hợp pháp của các chứng cứ khoa học. Các thẩm phán cần hiểu rõ các hướng dẫn của tổ chức Y tế Thế giới về việc thu thập các chứng cứ pháp y hợp lý và trình độ chuyên môn của các chuyên gia có kỹ năng phù hợp. Thẩm phán, cảnh sát và công tố viên cần được tham gia các lớp tập huấn từ các chuyên gia pháp y và y tế về các yêu cầu và hạn chế của loại chứng cứ này.⁴⁶



Các nguyên tắc

Cần thực hiện những gì?

- 6.1.** Công tố viên và thẩm phán tham gia các tập huấn chuyên sâu về điểm mạnh và điểm yếu của các chứng cứ pháp y trong mối liên hệ với bạo lực tình dục và thể chất (Công ước ATIP Điều 16.1 & 16.6).
- 6.2.** Các quy định quốc gia về xét nghiệm pháp y cho vụ việc tấn công tình dục được thực hiện và dựa theo hướng dẫn của tổ chức Y tế Thế giới.
- 6.3.** Trao đổi thông tin chính thức hàng năm giữa các cơ quan phòng chống buôn bán người và các cơ quan đầu ngành về pháp lý trong khu vực ASEAN để nâng cao chuyên môn và thúc đẩy sự hợp tác trong khu vực (Công ước ACTIP Điều. 12 (g)).

46 Xem *Hướng dẫn của tổ chức Y tế Thế giới về chăm sóc y tế - pháp lý cho nạn nhân của bạo lực tình dục* tại: www.who.int/violence_injury_prevention/publications/violence/med_leg_guidelines/en/



Ví dụ:

Chương trình ASEAN ACT đã tổ chức hội thảo trực tuyến giới thiệu cho cá thẩm phán và công tố viên về các yêu cầu và hạn chế của khám nghiệm pháp y. Giáo sư David Wells đến từ Viện nghiên cứu pháp y, Tiểu bang Victoria, Ô-xtrây-li-a trình bày chuyên sâu về những dịch vụ và chăm sóc trong lĩnh vực này.⁴⁷

Tại Phi-líp-pin, Tổ chức công lý của chính phủ đã xây dựng tài liệu **hướng dẫn về pháp y** của tội phạm nói chung⁴⁸ và tổ chức tập huấn về pháp y dành cho thẩm phán, công tố viên và luật sư/ người đại diện trước tòa. Tập huấn này cung cấp các kiến thức cơ bản về các thông tin liên quan đến chủ đề này.



47 <https://www.youtube.com/watch?v=506AhUYtr7g>

48 The Forensic Manual có thể được tải về từ: <https://www.scribd.com/document/431951965/Forensics-Manual>

CHỈ SỐ

7

Các quy định
đặc biệt dành cho
trẻ em



Chỉ số 7: Các quy định đặc biệt liên quan đến trẻ em là nạn nhân hoặc người làm chứng của buôn bán người

Tổng quan

Trẻ em được xác định là tất cả những người dưới 18 tuổi theo cân nhắc đặc biệt tại Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.⁴⁹ Những tổn hại cụ thể về thể chất và tâm lý bị ảnh hưởng từ việc buôn bán trẻ em và sự gia tăng tình trạng tổn thương do bóc lột trẻ em đòi hỏi vấn đề buôn bán trẻ em phải được tách riêng với buôn bán người đã trưởng thành trong các khía cạnh về luật pháp, chính sách, các chương trình và can thiệp, và lợi ích tốt nhất dành cho trẻ em phải được cân nhắc và ưu tiên hàng đầu trong mọi hành động liên quan đến buôn bán trẻ em.

Trẻ em vi phạm pháp luật thường trải qua nhiều hình thức bạo lực hơn so với các nhóm trẻ em khác. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng trẻ em tham gia trong hoạt động tư pháp thường trở thành nạn nhân của nhiều hình thức bạo lực về thể chất, tinh thần và tình dục bởi nhiều hành động khác nhau trong hệ thống tư pháp (bao gồm từ cảnh sát và các cán bộ khác) cũng tương tự như là việc người trưởng thành bị giam giữ trong cơ sở tạm giữ. Những sang chấn tâm lý có thể là nguyên nhân gây tổn hại cuối cùng đối với một đứa trẻ, ảnh hưởng tới sự phát triển, lòng tự tôn/giá trị của bản thân và tương lai của các em.

Trong quá trình kết nối với hệ thống tòa án, nạn nhân và người làm chứng là trẻ em thường trải qua cảm giác lo lắng khi xuất hiện tại tòa, sợ hãi hoặc cảm thấy bị tổn thương khi phải đối mặt bị can, hoặc bối rối khi khóc hoặc không trả lời được các câu hỏi tại tòa. Trẻ em thường dễ trở thành nạn nhân một lần nữa hoặc bị tái sang chấn do những cán bộ làm việc tại hệ thống pháp lý, những người không có khả năng để quản lý các tình huống và quy trình hợp lý.

Các dịch vụ và thực hành pháp lý nhạy cảm đối với trẻ em thường có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ trẻ em trong các tình huống dễ bị tổn thương, hỗ trợ các em hiểu và quản lý cảm xúc, ngăn chặn (và/hoặc ứng phó) đối với các xung đột và bạo lực và bảo vệ các em tại những nơi an toàn giúp các em có thể chia sẻ và được lắng nghe những vấn đề liên quan đến mình, bao gồm cả nạn nhân hoặc người làm chứng.

Cần thiết lập các hướng dẫn, chính sách, các chiến dịch nâng cao nhận thức và các cơ chế bảo vệ khác cùng với hệ thống tư pháp hình sự để can thiệp, điều tra, xác minh, báo cáo và xử lý các vụ án bạo lực đối với trẻ em một cách an toàn.

Trẻ em là nhóm dễ bị tổn thương và cần được bảo vệ, trợ giúp đặc biệt với hỗ trợ phù hợp về độ tuổi, mức độ trưởng thành và các nhu cầu đặc thù để phòng tránh những nguy cơ tổn hại thêm và sang chấn mà nạn nhân có thể gặp phải khi tham gia quá trình tư pháp hình sự. Trẻ em là nạn nhân của buôn bán người nên được cung cấp các hỗ trợ và bảo vệ phù hợp cũng

49 Điều 2(d) Công ước ASEAN về phòng, chống, mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. (Công ước ACTIP).

như các hoạt động nên cân nhắc đến quyền và nhu cầu đặc biệt của các em.

Tòa án nên thực hiện cách tiếp cận lấy nạn nhân làm trung tâm để nhạy cảm đối với độ tuổi⁵⁰, mong muốn, sự hiểu biết, giới, xu hướng tính dục, dân tộc, văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ và nền tảng xã hội, giai cấp, điều kiện kinh tế xã hội, tình trạng nhập cư và tị nạn, cũng như những nhu cầu đặc biệt của trẻ em bao gồm sức khỏe, năng lực và khả năng tiếp thu. Các chuyên gia nên được tập huấn và đào tạo về các vấn đề khác biệt này.⁵¹

Nạn nhân là trẻ em nên được cung cấp thông tin đầy đủ về quá trình tư pháp hình sự, tình trạng của vụ án và các em có quyền để trình bày quan điểm về những vấn đề đã ảnh hưởng tới bản thân. Tòa án nên tạo điều kiện giúp trẻ em được tham gia chia sẻ, trình bày quan điểm của mình và tôn trọng quyết định của các em về việc tham gia hoặc không tham gia vào quá trình tư pháp hình sự.

Bổ sung cho các chỉ số đã được liệt kê tại chỉ số 2 & 4, các tòa án, trong điều kiện có thể và có khả năng, nên cung cấp chương trình bảo vệ thiết yếu cho nạn nhân là trẻ em, bằng cách cho phép trẻ được trình bày lời khai thông qua truyền hình xét xử kín, thiết kế phòng xử án và các quy trình đơn giản hơn đối với trẻ em và cung cấp các hướng dẫn đối với công tố viên và người bào chữa cho bị can đảm bảo rằng việc đặt câu hỏi phải thực hiện dựa trên độ tuổi và những nhu cầu đặc biệt của trẻ em nhằm tránh nguy cơ tái trở thành nạn nhân.⁵²



Các nguyên tắc

Cần thực hiện những gì?

7.1. Tòa án nên cung cấp các chương trình đảm bảo an toàn cho nạn nhân và người làm chứng là trẻ em cũng như bị can là trẻ em bằng các cách sau:

- a. Đảm bảo các biện pháp được thực hiện để hạn chế tối đa sự chậm trễ trong quy trình tư pháp hình sự (Công ước ACTIP Điều. 16.3)
- b. Bảo vệ quyền riêng tư của trẻ em bằng cách cấm nhận dạng nạn nhân/người làm chứng là trẻ em hoặc bị can là trẻ em (Công ước ACTIP, Điều. 14.5; 14.6 & 16.7)
- c. Cung cấp thông tin cho trẻ em về vai trò và phạm vi, thời gian và các bước của quá trình xét xử (Công ước ACTIP Điều. 14.9; 14.10 (b) & 14.12)
- d. Phát triển và thực hiện các chương trình chuẩn bị cho người làm chứng là trẻ em, giúp các em quen với các quá trình tư pháp hình sự trước khi cung cấp các chứng cứ. (Công ước ACTIP Điều. 14.9)
- e. Cung cấp các thông tin một cách nhạy cảm và phù hợp với trẻ em về quá trình xét xử tại tòa, vai trò của họ trong vụ án và các kỳ vọng của tòa án đối với trẻ và đề nghị để giải quyết bất kỳ khó khăn mà họ có thể gặp phải trong quá trình xét xử vụ án hình sự (Công ước ACTIP Điều 14.9; 14.10 (b) & 14.12)

50 Độ tuổi không nên là rào cản đối với quyền của trẻ em được tham gia đầy đủ vào quá trình tư pháp. Trẻ em cần được đối xử như một người làm chứng có đủ năng lực, được kiểm tra và lời khai của trẻ em trai hoặc trẻ em gái không nên được giả định là không có giá trị hoặc không đáng tin cậy do độ tuổi của đứa trẻ, miễn sao độ tuổi và mức độ trưởng thành của đứa trẻ cho phép cung cấp lời khai dễ hiểu và đáng tin cậy, có hoặc không có trợ giúp về giao tiếp và các hỗ trợ khác.

51 Hướng dẫn của Liên Hợp quốc về bảo vệ trẻ em. Xem tại *Hướng dẫn về Truy tố hiệu quả tội phạm đối với trẻ em (Viện Nghiên cứu quốc tế dành cho Công tố viên)* truy cập tại www.iap.nl.com và Quyền của trẻ em theo quy định quốc tế, truy cập tại Văn phòng quốc tế về Quyền trẻ em tại trang web www.ibcr.org.

52 Sổ tay về tư pháp dành cho nạn nhân của tổ chức UNODC.

- f. Cho phép việc thực hiện ghi âm/ghi hình trước lời khai của nạn nhân/người làm chứng là trẻ em và được trình chiếu tại tòa như là một phần của chứng cứ chính thức (Công ước ACTIP Điều. 14.5 & 14.6)
- g. Cho phép (ở mức độ tiêu chuẩn tối thiểu) màn chắn ngăn giữa nạn nhân/người làm chứng là trẻ em và bị cáo trong quá trình xét xử (Công ước ACTIP Điều. 14.5 & 14.6)
- h. Cho phép nạn nhân/người làm chứng là trẻ em được làm chứng thông qua truyền (hệ thống tivi an ninh) nếu như trẻ em được yêu cầu tham gia phiên xét xử để đối chất (Công ước ACTIP Điều. 14.5 & 14.6)
- i. Thiết kế phòng xử án và các thủ tục bớt đáng sợ đối với người làm chứng là trẻ em (Công ước ACTIP Điều. 14.12)
- j. Không mở phòng xử án cho cộng đồng nếu vụ án có sự tham gia của nạn nhân/người làm chứng là trẻ em hoặc các bị cáo là trẻ em (Công ước ACTIP Điều 14.5; 14.6 & 16.7)
- k. Sử dụng người hỗ trợ/trung gian để đặt câu hỏi với nạn nhân là trẻ em (ví dụ, nhân viên xã hội, chuyên gia về trẻ em, luật sư và người đại diện của nạn nhân) trong phiên xét xử và hỗ trợ cảnh sát và công tố viên lấy lời khai/phỏng vấn nạn nhân.⁵³ (Công ước ACTIP Điều. 14.12)
- l. Cung cấp các hướng dẫn dành cho công tố viên và luật sư bào chữa đảm bảo rằng việc đặt câu hỏi có cân nhắc đến độ tuổi và nhu cầu đặc biệt của trẻ em và để giảm thiểu các nguy cơ trở thành nạn nhân một lần nữa (Công ước ACTIP Điều 14.12)
- m. Đảm bảo rằng “lợi ích tốt nhất của trẻ em” là điều quan trọng hàng đầu trong suốt quá trình tư pháp hình sự. (Công ước ACTIP Điều. 14.12)

7.2. “Một “người giám hộ” được chỉ định để hỗ trợ trẻ em trong suốt quá trình tư pháp hình sự (Công ước ACTIP Điều 14.10(b))

7.3. Tòa án đã thực hiện và thể chế hóa việc nâng cao năng lực chuyên môn dành cho cán bộ tư pháp và thẩm phán làm việc với nạn nhân và người làm chứng của vụ án buôn bán người là trẻ em.⁵⁴ (Công ước ACTIP Điều. 12 (f) & (g) & 16.1).



Ví dụ:

Thông tin dành cho người phạm tội là trẻ em, thanh thiếu niên - Tại Thái Lan, Tòa án Hoàng gia đã xây dựng một video đăng trên trang Facebook cùng với các tờ rơi hỗ trợ về quá trình xét xử có sự tham gia của trẻ em. Video đề cập tới quá trình xét xử và giải



53 Điều này đặc biệt liên quan nếu như bị cáo không có người đại diện pháp lý. Cần nỗ lực hết sức để ngăn chặn việc bị cáo đặt câu hỏi/đối chất trực tiếp đối với nạn nhân/người làm chứng nếu bị cáo bào chữa cho chính mình.

54 Xem ví dụ về khóa tập huấn 10 chuyên đề về trẻ em liên quan đến mua bán người thuộc Lực lượng thực thi pháp luật Châu Âu – Tổ chức Mọi trẻ em được bảo vệ không bị buôn bán người (ECPAT) www.ecpat.net/eng/pdf/Trafficking_Report.pdf

thích một số quyền của trẻ em bao gồm: quyền trẻ em đối với luật sư, quyền được có cha mẹ và người giám hộ đi cùng, quyền có phiên dịch viên, và quyền được bảo vệ và quyền riêng tư.⁵⁵

Tài liệu dành cho trẻ em khi tới tòa án – Tại Xinh-ga-po và Ô-xtrây-li-a, tòa án đã xây dựng cuốn sách bỏ túi dành cho trẻ em khi tham dự phiên tòa. Những cuốn sách bỏ túi này (được xuất bản với nhiều ngôn ngữ khác nhau) có nhiều thông tin phù hợp với độ tuổi về những nhiệm vụ mà tòa án cần thực hiện, những điều mà trẻ em mong đợi khi tới tòa án và những điều mà tòa án mong đợi từ trẻ em. Những cuốn sách nhỏ này giúp chuẩn bị cho trẻ em về phiên tòa xét xử, đồng thời hỗ trợ để có những chứng cứ tốt nhất. Xinh-ga-po cũng xây dựng một video được thiết kế đặc biệt dành cho trẻ em khi tham dự tại tòa gia đình, được gọi là “[Một ngày của Emily tại Tòa án công lý gia đình](#)”.⁵⁶

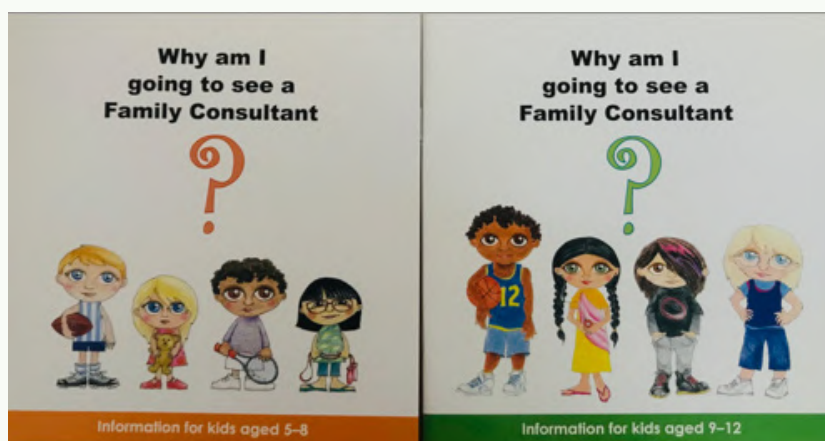


Sara Đi tới Tòa án



Một vài điều đáng sợ đã xảy ra đối với Sara. Các chú cảnh sát đã được gọi tới để kiểm tra xem liệu rằng có ai đó đã vi phạm pháp luật hay không.

Bây giờ, Sara đang đi tới tòa án để bạn ấy có thể nói với thẩm phán về việc đã xảy ra. Cũng giống như em vậy đó.



Tại sao mình tới gặp cán bộ tham vấn về gia đình?
Thông tin dành cho trẻ em từ 5-8 tuổi

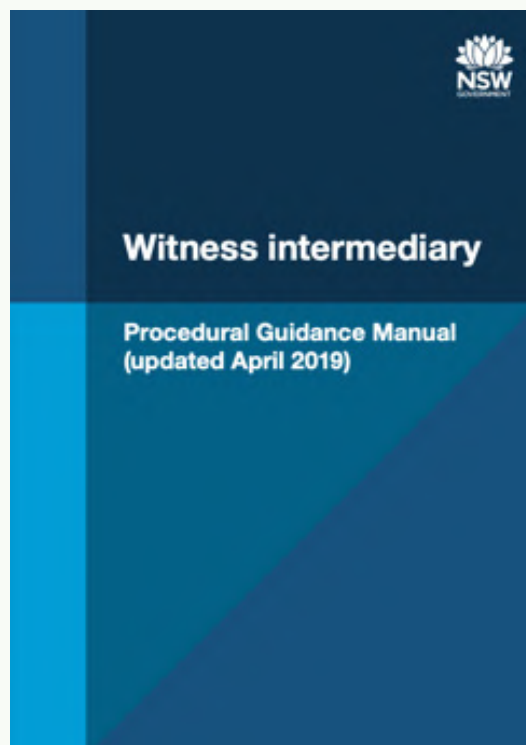
Tại sao mình tới gặp cán bộ tham vấn về gia đình?
Thông tin dành cho trẻ em 9-12 tuổi

⁵⁵ <https://www.facebook.com/watch/?v=872023606597713>

⁵⁶ https://www.judiciary.gov.sg/docs/default-source/attending-court-docs/sara_goes_to_court_english.pdf

Tòa án gia đình tại Ô-xtrây-li-a - Một bộ sách “*Tại sao em tới gặp cán bộ tham vấn về gia đình*”⁵⁷ dành cho hai nhóm tuổi khác nhau và bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Bộ sách này cung cấp cho trẻ em những thông tin về quy trình tại tòa gia đình và vai trò của cán bộ tham vấn về gia đình (nhân viên công tác xã hội hoặc các chuyên gia tâm lý trẻ em) trong quá trình xét xử. Bộ sách giúp giảm bớt lo lắng và sợ hãi của trẻ em khi biết rằng mình phải đi tới tòa án và trả lời về những sự kiện rất khó khăn đối với các em.

Thay đổi môi trường phòng xử án tại tòa án - Tại Ô-xtrây-li-a, tòa án tiểu bang Victoria đã xây dựng các tòa án đặc biệt đối với trẻ em. Các tòa này được thiết kế giản dị, do đó giảm bớt sự sợ hãi đối với trẻ em và có các thẩm phán và cán bộ được đào tạo chuyên môn để giải quyết các vụ án này.



*Người trung gian đối với người làm chứng
Sổ tay hướng dẫn thủ tục
(Cập nhật tháng 4/2019)*

Người trung gian đối với nạn nhân là trẻ em - Bên cạnh những ví dụ về việc sử dụng các bên trung gian như đã được thảo luận ở các phần trên trong tài liệu này, có những “người đi đầu trong công tác bảo vệ trẻ em” hoặc những người trung gian là các chuyên gia về trẻ em (đặc biệt đối với các vụ án liên quan đến bạo lực tình dục đối với trẻ em), là những người tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao tiếp với người làm chứng là trẻ em trong quá trình xét xử và mở rộng việc sử dụng các chứng cứ đã được ghi lại trước đó trong các thủ tục xét xử tại tòa hình sự. Mục đích của người trung gian là giảm bớt tác động có thể gây sang chấn đối với người làm chứng là trẻ em trong quá trình tư pháp hình sự, đồng thời bảo vệ quyền của bị cáo được xét xử công bằng. Hình ảnh bên cạnh là Sổ tay về người trung gian cho người làm chứng: Hướng dẫn và thủ tục do chính quyền tiểu bang New South Wales xây dựng nhằm đảm bảo rằng lợi ích tốt nhất cho trẻ em được bảo vệ và làm rõ những hạn chế về vai trò của người trung gian.

57 <https://www.fcfsa.gov.au/resources/publications/fl/why-family-consultant-5-8>

Giao tiếp với trẻ tại tòa án – Khoa luật và khoa nghiên cứu ứng dụng xã hội, Đại học Cork, Ai-len đã xây dựng hướng dẫn dành cho những cán bộ thực tiễn về cách thức nói chuyện và đặt câu hỏi đối với trẻ em trong bối cảnh tại tòa án. Tài liệu xuất bản cung cấp các ví dụ về việc làm thế nào để đặt câu hỏi và KHÔNG đặt câu hỏi với trẻ tại tòa.⁵⁸

3. Thực hành Nói chuyện/giao tiếp và đặt câu hỏi đối với trẻ em tại tòa án

Trong phần này, chúng tôi sẽ cung cấp các ví dụ về cách tiếp cận đặt câu hỏi. **Những chữ màu hồng chỉ ra những câu hỏi KHÔNG nên sử dụng** và **những chữ màu xanh dương là ví dụ về các câu hỏi thân thiện với trẻ em**. Không có hai đứa trẻ giống nhau hoàn toàn về cách thức và khả năng giao tiếp. Bạn cần phải linh hoạt và áp dụng cách tiếp cận phù hợp để đáp ứng nhu cầu của từng cá nhân.

Lên kế hoạch cho các câu hỏi trước đó. Ngôn ngữ càng đơn giản càng tốt, tuân theo các thứ tự về thời gian một cách hợp lý. Hỗ trợ trẻ em hiểu rõ nếu như chủ đề nói chuyện đang thay đổi. **Chúng ta vừa kết thúc câu chuyện về những gì xảy ra với cháu trong lớp. Bây giờ cô/chú sẽ hỏi cháu về những gì sẽ xảy ra tại sân chơi nhé.**

Trẻ em thường quen với việc người lớn biết hết những câu trả lời cho những câu hỏi. Trẻ em cần được bảo ban và nhắc nhở rằng trong môi trường tòa án rằng người lớn sẽ không biết câu trả lời.

Cô/chú không biết bởi vì cô/chú không ở đó.

Đặt các câu hỏi mở khi có thể. Nếu bạn muốn đặt các câu hỏi đóng một cách cụ thể hoặc bắt buộc phải đặt các câu hỏi có lựa chọn để làm rõ các chi tiết, hãy quay lại các câu hỏi mở càng sớm càng tốt. Nếu các câu hỏi bắt buộc được sử dụng nhiều lựa chọn, luôn luôn đặt thêm một phương án lựa chọn thứ ba.

Có phải con sống với mẹ không?

Hãy nói cho cô/chú biết điều gì đã xảy ra?

Nó là màu đen hay đỏ?

Nó là màu đen, hay đỏ hay là màu khác nữa?

Nếu câu hỏi có/không bắt buộc phải sử dụng, cố gắng tránh một chuỗi câu hỏi như thế. Nếu chỉ có một phương án duy nhất, hãy trộn lẫn các câu hỏi dạng có/không. Điều này có thể tăng sự chính xác trong phản hồi của trẻ

(Hỏi) Có phải em và Lucy sống cùng với mẹ không?

(Trả lời) Có

(Hỏi) Có phải em và Lucy sống cùng với bố không?

(Trả lời) Không

(Hỏi) Em và Lucy đã bao giờ sống cùng với bố chưa?

(Trả lời) Có

Tại trường học và tại gia đình, trẻ em đã từng được khuyến khích để đoán các đáp án nếu như các em không biết câu trả lời. Trẻ em nên được dạy rằng, việc phỏng vấn với các cán bộ tại tòa sẽ có quy tắc khác.

Khi chúng ta nói chuyện trong căn phòng này, chúng ta không cần phải đoán đáp án nhé. Nếu cháu không biết câu trả lời, các cô/chú cần cháu nói rằng "Cháu không biết"

Trẻ em cần các câu hỏi được hỏi theo cách rõ ràng rằng câu trả lời là bắt buộc. Thay vì là câu tuyên bố hoặc bình luận, hãy đặt câu như là một câu hỏi cụ thể.

Cháu đã lo lắng về việc mẹ cháu bị phát hiện.

Có phải cháu đã lo lắng về việc mẹ cháu bị phát hiện đúng không?

Những câu hỏi đuôi (cách mà có một nhận định trước đó và chỉ gắn câu hỏi vào cuối để trẻ em đồng ý) nên được tránh thường xuyên.

Chú/bác David đã không thực sự là chạm vào cháu, đúng không nào?

Cháu nói rằng chú/bác David đã chạm vào cháu. Chú/bác David nói rằng chú/bác ấy đã không chạm vào cháu. Chú/bác David có thực sự chạm vào cháu không?

Trẻ em thường trả lời các câu hỏi theo nghĩa đen. Các em thường không thể tưởng tượng tại sao các câu hỏi lại được đặt ra như vậy.

(Hỏi) Có phải cháu đang ở trường vào thời điểm hiện tại. (Trả lời) Không, cháu đang ở tòa và nói chuyện với cô/chú mà. Cháu có đi học không?

(Hỏi) Cháu có thể nói cho cô/chú chuyện gì đã xảy ra ở trường không? (Trả lời) Có.

Hãy nói cho cô/chú những gì đã xảy ra tại trường khi X xảy ra.

Hãy đặt câu hỏi cụ thể. Trẻ em ít có khả năng hiểu các câu hỏi, đặc biệt là chúng không hiểu vì sao câu hỏi lại đặt ra đối với chúng. Khi chuẩn bị các câu hỏi, hãy cân nhắc về việc các câu hỏi liệu có thể bị hiểu sai hay không.

(Hỏi) Lúc đó cháu có mặc quần áo của mình không? (Trả lời) Không. (Có thể các em đang mặc quần áo đồng phục hoặc đồ ngủ). Cháu đã mặc quần áo gì?

Trẻ nhỏ có thể chỉ hiểu từ "chạm" bằng cách dùng bàn tay hoặc ngón tay

(Hỏi) Có phải Harry đã chạm vào cháu? (Trả lời) Không.

Có bất kỳ bộ phận nào trên cơ thể chú Harry đã chạm vào cơ thể cháu không?

Trẻ em thường khó có thể xác định được động cơ của những người khác. Nên tránh những câu hỏi như vậy vì nó có thể tạo ra những câu trả lời không đáng tin cậy. Trẻ nhỏ, cụ thể, khó tìm được câu trả lời cho các câu hỏi bắt đầu bằng "Tại sao?".

Tại sao chú Dannis lại dẫn cháu đến công viên? (Trả lời) Cháu không biết.

Điều gì khiến chú Dannis dẫn cháu đến công viên ngày hôm đó.

Trẻ em thường khó trả lời các câu hỏi về khi nào thì điều đó xảy ra. Một số trẻ nói rằng "ngày hôm qua" hoặc "tuần trước" cho bất cứ chuyện gì đã xảy ra trong quá khứ.

Đó có phải là ngày đi học không? Là trước hay sau bữa tối? Nó còn sáng hay đã tối rồi hoặc là cháu không biết?

58 **Giao tiếp với trẻ tại tòa án** – Tài liệu hướng dẫn hiệu quả trong bảo vệ trẻ em. Được xây dựng bởi Giáo sư Kenneth Burns, giáo sư Conor O'Mahony, ông Carly McAuley, giáo sư Fiachra Ó'Súilleabháin và Dr Elaine O'Callaghan Khoa luật và khoa nghiên cứu ứng dụng xã hội, Đại học Cork, Ai-len, Đồng hỗ trợ bởi Chương trình về Quyền, bình đẳng và công dân thuộc Liên minh Châu Âu. <https://www.ucc.ie/en/media/research/ideachildrights/Communicatingwithchildrenincourt.pdf>

Thẩm tra/phòng vấn chéo - Khi người làm chứng là trẻ em được phỏng vấn/thẩm tra chéo, việc này nên được thực hiện bằng hệ thống truyền hình, thay vì thực hiện trong phòng xử án. Cung cấp chứng cứ theo cách này cho phép người làm chứng là trẻ em được ở một phòng khác, tách biệt với bị cáo và được bảo vệ/ngăn cách tránh thái độ thù địch và những thủ tục tại phòng xử án. Tại Việt Nam, trẻ em là nạn nhân bị buôn bán được “tách riêng không phải đối diện với bị cáo”. Nạn nhân tham gia phiên tòa xét xử từ phòng riêng và diễn biến phiên tòa được truyền qua hệ thống truyền hình trực tuyến. Những người đại diện hợp pháp của trẻ như người giám hộ, các nhân viên tâm lý - xã hội hoặc cán bộ bảo vệ trẻ em phải có mặt trong phòng.

Tại Tòa án trẻ em tại tiểu bang Victoria, Ô-xtrây-li-a, trẻ em có thể cung cấp chứng cứ thông qua hệ thống truyền hình và có người hỗ trợ theo sự lựa chọn của các em. Các máy quay sẽ được đặt phù hợp để người làm chứng là trẻ em không thể nhìn thấy được bị can, nhưng thẩm phán, công tố viên và người bào chữa có thể nhìn thấy đứa trẻ.⁵⁹

Tạo một phòng xét xử ‘thân thiện với trẻ’

- Tại Việt Nam, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao đã ban hành Thông tư số 01 và 02/2017/TT-TANDTC yêu cầu các phòng xử án tại tòa nếu có sự tham gia của trẻ em cần được bố trí theo cách “thân thiện với trẻ em, đảm bảo lợi ích tốt nhất dành cho trẻ và thẩm phán mặc các đồng phục hành chính của Tòa án Nhân dân thay vì mặc áo choàng tư pháp”. Một quy định thêm dành cho các vụ án có liên quan đến lạm dụng và bạo lực tình dục và buôn bán người đối với trẻ em là tòa án phải thực hiện xét xử kín các vụ án này.

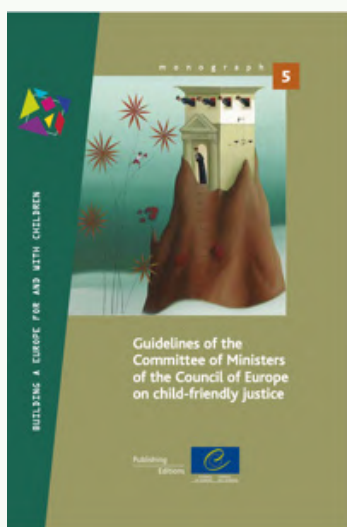


Hướng dẫn, tập huấn và quy định của pháp luật cụ thể dành cho các vụ án có liên quan đến trẻ em - Cơ quan phòng chống tội phạm và ma túy Liên Hợp Quốc (UNODC) đã hợp tác cùng Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) xây dựng một số hướng dẫn, tập huấn⁶⁰ và quy định của pháp luật để hỗ trợ cảnh sát, công tố viên và thẩm phán xét xử các vụ án liên quan đến trẻ em.



59 Xem thêm thông tin tại hội thảo trực tuyến của chương trình ASEAN-ACT về các phương pháp thay thế cho việc lấy lời khai của nạn nhân tại <https://aseanactpartnershiphub.com/event/evidence-presentation>

60 https://www.unodc.org/documents/justice-and-prison-reform/Training_Programme_on_the_Treatment_of_Child_Victims_and_Child_Witnesses_of_Crime_-_Prosecutors_and_Judges.pdf



Hướng dẫn của Ủy ban Bộ trưởng - Hội đồng Châu Âu về tư pháp thân thiện dành cho trẻ em

Hướng dẫn về công lý thân thiện với trẻ em - Hội đồng Châu Âu đã thông qua hướng dẫn công lý thân thiện đối với trẻ em đảm bảo rằng: (1) trẻ em có thể tham gia vào quá trình tố tụng; (2) lợi ích tốt nhất cho trẻ là ưu tiên hàng đầu trong mọi vấn đề tác động đến trẻ em; (3) trẻ em nên được đối xử cùng với sự chăm sóc, nhạy cảm, công bằng và tôn trọng; (4) trẻ em được bảo vệ không bị phân biệt đối xử; và (5) các nguyên tắc pháp quyền cần được áp dụng bình đẳng đối với cả trẻ em cũng như người lớn.⁶¹

⁶¹ Xem <https://rm.coe.int/CoERMPublicCommonSearchServices/DisplayDCTMContent?documentId=09000016804b2cf3>

Chỉ số

8

Các quy định
đặc biệt dành cho
người khuyết tật



Chỉ số 8: Các cân nhắc đặc biệt đối với người khuyết tật

Tổng quan

Nạn nhân bị buôn bán có thể bị khuyết tật do các hành vi lạm dụng của những đối tượng buôn bán người. Những người bị khuyết tật cũng có thể là nhóm mục tiêu mà các đối tượng buôn bán người hướng đến do tính dễ bị tổn thương của họ. Những người khuyết tật thường phải đối mặt với một loạt các khó khăn về thể chất, giao tiếp và những rào cản khi tiếp cận hệ thống công lý. Ví dụ, tình trạng khuyết tật của một người nào đó có thể khiến cán bộ tư pháp bỏ qua vai trò của họ như là người làm chứng đáng tin cậy; người khuyết tật vận động có thể gặp các trở ngại về thể chất khi tiếp cận các cơ quan tư pháp hình sự và các dịch

**DISABILITY
IS NOT A
BARRIER
DISCRIMINATION IS**

vụ được chỉ định không phải lúc nào cũng sẵn sàng cho nạn nhân khuyết tật. Do đó, một điều quan trọng rằng người khuyết tật phải được xác định sớm và đưa ra các hướng dẫn để đảm bảo rằng họ có thể tham gia tích cực vào quá trình tư pháp hình sự và được đưa ra tất cả các quyết định liên quan đến bản thân họ.

Thêm vào đó, người khuyết tật không phải lúc nào cũng được công nhận, do đó điều quan trọng rằng các tòa án cần có các bước chủ động xác định tình trạng khuyết tật của nạn nhân/người làm chứng và bị cáo để có các biện pháp phù hợp nhằm đảm bảo sự tham gia hiệu quả của họ vào quá trình tư pháp hình sự cũng như tiếp cận các quyền của họ.





Các nguyên tắc

Cần thực hiện những gì?

Thẩm phán và cán bộ tòa án nên đảm bảo rằng các dịch vụ được cung cấp cho nạn nhân là người khuyết tật nên được linh động và được thiết kế đáp ứng các nhu cầu riêng biệt của họ bằng cách:

8.1. Các điều kiện phù hợp được thực hiện để đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận tòa án và tham gia hiệu quả vào quá trình tố tụng bằng cách:

- a. Đảm bảo rằng tòa án và các phòng xử án dễ tiếp cận đối với nạn nhân là người khuyết tật (ví dụ đối với nạn nhân ngồi xe lăn, cần nhắc tổ chức xét xử tại tầng trệt có thể sử dụng các chứng cứ từ xa hoặc bằng video; đảm bảo rằng có đủ chỗ để nạn nhân có thể đi vào và đi xung quanh phòng xử án. Xem thử xe lăn có vừa vị trí đứng của người làm chứng hay không) (Công ước ACTIP Điều. 14.12)
- b. Loại bỏ các chướng ngại vật tại tòa án/phòng xử án có thể cản trở những người bị suy giảm thị lực hoặc hạn chế vận động. (Công ước ACTIP Điều. 14.12)
- c. Cung cấp các bảng chỉ dẫn tại tòa án sử dụng các [Biểu tượng phổ quát về khả năng tiếp cận](#) để định hướng, thúc đẩy và giúp cho mọi người biết những tính năng dễ tiếp cận của các địa điểm, chương trình và dịch vụ tại tòa dành cho người khuyết tật (Công ước ACTIP Điều. 14.10(b) & 14.12)
- d. Cung cấp các thông tin về quá trình tư pháp hình sự dành cho các vụ án buôn bán người theo nhiều hình thức tiếp cận khác nhau ví dụ chữ nổi, video có âm thanh và phụ đề, các tài liệu in ấn tuân thủ theo hướng dẫn về khả năng tiếp cận (ACTIP Art. 14.10(b) & 14.12)
- e. Đảm bảo rằng luôn có các phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu phù hợp, đã được đào tạo⁶² để hỗ trợ sự tham gia tích cực của người khuyết tật trong khi xét xử (Công ước ACTIP Điều 14.10(b) & 14.12)
- f. Sử dụng những người trung gian hỗ trợ đối với những người khuyết tật về nhận thức, để đặt các câu hỏi tại tòa và hỗ trợ cảnh sát và công tố viên tại cuộc phỏng vấn⁶³ (Công ước ACTIP Điều. 14.10(b) & 14.12)

8.2. Tòa án thu thập các thông tin dữ liệu được phân tách về tình trạng khuyết tật của nạn nhân bằng bộ công câu hỏi ngắn của Nhóm làm việc Washington (Công ước ACTIP Điều. 14.10 & 14.12)

8.3. Tòa án thiết lập mối quan hệ với các cơ quan hỗ trợ người khuyết tật để có thể hiểu tốt hơn nhu cầu của nạn nhân/người làm chứng/bị can là người khuyết tật. (Công ước ACTIP Điều 14.10)

8.4. Tòa án đã thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho thẩm phán, công tố viên và cán bộ tòa án để giải quyết các nhu cầu đặc thù của người khuyết tật (Công ước ACTIP Điều. 14.12 & 16.12)

62 Cán bộ phiên dịch phải là người có trình độ phù hợp, công bằng và được tòa án và nạn nhân chấp nhận. Vui lòng xem tại 'Sổ tay đối xử bình đẳng' do Tòa án Vương quốc Anh xây dựng, cung cấp lời khuyên cho các thẩm phán về cách giao tiếp thông qua cán bộ phiên dịch <https://www.judiciary.uk/wp-content/uploads/2021/12/Equal-Treatment-Bench-Book-December-2021-interim-update.pdf>

63 Điều này đặc biệt liên quan đối với các bị cáo không có các đại diện hợp pháp. Cần cố gắng hết sức để bị cáo không đặt câu hỏi trực tiếp với nạn nhân khi đang tự bào chữa cho chính mình.



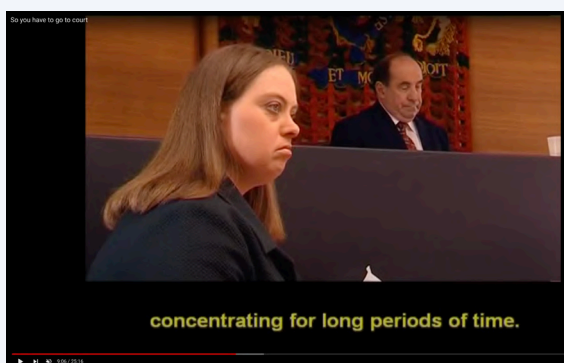
Ví dụ:



Biểu tượng phổ quát về khả năng tiếp cận - được sử dụng rộng rãi tại nhiều tòa án trên thế giới, các sân bay, bệnh viện và các cơ quan chính phủ cũng như các nền tảng xã hội như Twitter, Facebook, các video phát sóng trực tuyến.

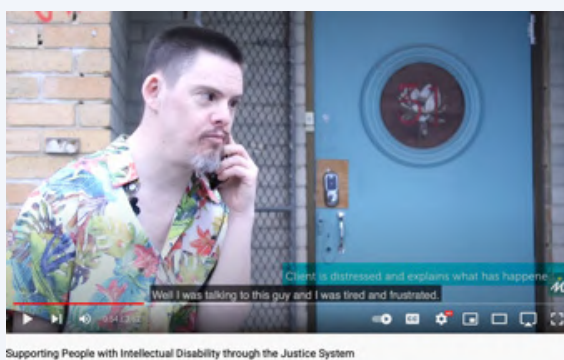
Các video có khả năng tiếp cận trực tuyến

Bộ Tư pháp thuộc tiểu bang New South Wales, Ô-xtrây-li-a đã xây dựng một video dành cho những người khuyết tật về nhận thức bắt buộc khi tới tòa án. Video sử dụng các diễn viên là người khuyết tật về nhận thức và người suy giảm thị lực/khiếm thị, đồng thời giải thích các quá trình tới tòa án và những điều được yêu cầu thực hiện.⁶⁴



Hợp tác với các tổ chức phi chính phủ và các nhà cung cấp dịch vụ đặc biệt tại cộng đồng

Kết nối người làm chứng với các tổ chức hỗ trợ ví dụ những cơ quan/người vận động chính sách dành cho người khuyết tật, cán bộ tham vấn, v.v. những người có kỹ năng làm việc với các nhóm dễ bị tổn thương. Bằng cách sử dụng những người hỗ trợ và kết nối cá nhân với các tổ chức phi chính phủ, người làm chứng sẽ có hỗ trợ mà họ cần để tham gia quá trình tư pháp một cách hiệu quả.



Các tài liệu viết/tờ rơi có khả năng tiếp cận - Bộ Tư pháp tiểu bang New South Wales, Ô-xtrây-li-a đã thiết kế các tờ rơi dành cho nạn nhân và người làm chứng là người khuyết tật. Tờ rơi hướng dẫn người khuyết tật một số các dịch vụ do tòa án cung cấp và quy trình tiếp cận các trợ giúp tại tòa. Các tờ rơi cũng yêu cầu sự đồng thuận của người làm chứng

64 <https://www.youtube.com/watch?v=0WaTnsw3UWQ>

để tòa án có thể kết nối người làm chứng với các cơ quan hỗ trợ ngoài tòa án có khả năng hỗ trợ họ. Tờ rơi luôn sẵn có tại các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức hỗ trợ người khuyết tật và trên các trang web của Tòa án.⁶⁵

Các nền tảng mạng xã hội và người khuyết tật – Tòa án cần đảm bảo rằng người khuyết tật có thể tiếp cận tất cả các tài liệu, bao gồm các bài đăng tải trên mạng xã hội. Twitter cung cấp một hướng dẫn dành cho người khiếm thị và suy giảm thị lực để tiếp cận các hình ảnh và thông tin.⁶⁶

Bộ câu hỏi thống kê về người khuyết tật do nhóm Washington thiết kế⁶⁷ – sẽ hỗ trợ tòa án hiểu về khả năng/năng lực của nạn nhân/người làm chứng và bị cáo là người trưởng thành (hạn chế trong hoạt động) và những rào cản từ môi trường xung quanh (thể chất, xã hội, văn hóa hoặc lập pháp) có thể làm hạn chế sự tham gia của họ. Có bộ câu hỏi đặc thù dành cho trẻ em dưới 5 tuổi và trẻ em từ 5-17 tuổi.⁶⁸



Bộ câu hỏi ngắn về chức năng - Nhóm Washington
Lời nói đầu của Bộ câu hỏi

Người phỏng vấn đọc: “Những câu hỏi sau đây sẽ hỏi anh/chị về những khó khăn mà anh/chị có thể gặp phải khi thực hiện các hành động”

Khả năng nhìn

VIS_SS Có phải anh/chị gặp các khó khăn về nhìn, thậm chí ngay cả khi đã đeo kính? Anh/chị sẽ nói như thế nào...[Đọc những đáp án sau đây]

1. Không có khó khăn
2. Một số khó khăn
3. Rất nhiều khó khăn
4. Tôi không thể làm gì cả
7. Từ chối trả lời
9. Không biết

Khả năng nghe

VIS_SS Có phải anh/chị gặp các khó khăn về nghe, thậm chí ngay cả khi đã có máy trợ thính? Anh/chị sẽ nói như thế nào...[Đọc những đáp án sau đây]

1. Không có khó khăn
2. Một số khó khăn
3. Rất nhiều khó khăn
4. Tôi không thể làm gì cả
7. Từ chối trả lời
9. Không biết

WG Short Set on Functioning Questions

Preamble to the WG-SS:
Interviewer read: “The next questions ask about difficulties you may have doing certain activities because of a HEALTH PROBLEM.”

VISION
VIS_SS [Do/Does] [you/he/she] have difficulty seeing, even if wearing glasses? Would you say... [Read response categories]

1. No difficulty
2. Some difficulty
3. A lot of difficulty
4. Cannot do at all
7. Refused
9. Don't know

HEARING
HEAR_SS [Do/Does] [you/he/she] have difficulty hearing, even if using a hearing aid(s)? Would you say... [Read response categories]

1. No difficulty
2. Some difficulty
3. A lot of difficulty
4. Cannot do at all
7. Refused
9. Don't know

MOBILITY
MOB_SS [Do/Does] [you/he/she] have difficulty walking or climbing steps? Would you say... [Read response categories]

1. No difficulty
2. Some difficulty
3. A lot of difficulty
4. Cannot do at all
7. Refused
9. Don't know

Khả năng vận động

VIS_SS Có phải anh/chị gặp các khó khăn khi đi bộ hoặc leo các bậc thang? Anh/chị sẽ nói như thế nào... [Đọc những đáp án sau đây]

1. Không có khó khăn
2. Một số khó khăn
3. Rất nhiều khó khăn
4. Tôi không thể làm gì cả
7. Từ chối trả lời
9. Không biết

65 <https://www.justice.nsw.gov.au/diversityservices/Documents/Request4CourtTransFinalAccess.pdf>

66 <https://help.twitter.com/en/using-twitter/picture-descriptions>

67 Bộ câu hỏi của nhóm Washington với một số ngôn ngữ được trình bày tại đây: <https://www.washingtongroup-disability.com/resources/translations-of-wg-question-sets/>

68 Đối với trẻ từ 5-17 tuổi truy cập tại đây: https://www.washingtongroup-disability.com/fileadmin/uploads/wg/Documents/Washington_Group_Questionnaire_5_-_WG-UNICEF_Child_Functioning_Module__ages_5-17_.pdf và các ngôn ngữ khác truy cập tại đây: <https://data.unicef.org/resources/module-child-functioning/>

Nâng cao năng lực dành cho cán bộ tòa án - Bước đầu tiên giúp cho tòa án dễ tiếp cận và hòa nhập đối với người khuyết tật là đảm bảo rằng các cán bộ tòa án có thể nhận diện người khuyết tật và biết cách để xác định những hỗ trợ mà người khuyết tật có thể cần. Theo bảng dưới đây, Trung tâm tăng cường sáng kiến tư pháp tại Khu vực Thái Bình Dương, New Zealand, một số các yếu tố mà cán bộ tòa án nên cân nhắc để tạo nên tòa án dễ tiếp cận và hòa nhập dành cho người khuyết tật.

Bộ công cụ về quyền con người



8.3.6. Về thể chất và giác quan

Các rào cản về thể chất có thể ngăn cản người khuyết tật tiếp cận với tòa án hoặc di chuyển bên trong các phòng xử án tại tòa án. Những rào cản về giác quan ngăn cản người khiếm thị hoặc khiếm thính có thể hiểu, tuân theo và tham gia đầy đủ vào quá trình tố tụng.

8.4. Thiết kế tòa án dễ tiếp cận và hòa nhập đối với người khuyết tật

Bước đầu tiên để đảm bảo tòa án dễ dàng tiếp cận và hòa nhập hơn đối với người khuyết tật, các cán bộ tòa án có khả năng nhận diện người khuyết tật và biết cách xác định các nhu cầu cần hỗ trợ của người đó. Bảng dưới đây cung cấp một số các yếu tố để cân nhắc khi bạn xây dựng kế hoạch giúp tòa án dễ tiếp cận và hòa nhập đối với người khuyết tật.

8.4.1 Khả năng của người khuyết tật có thể tham gia và di chuyển tới tòa và điều hướng các hoạt động tố tụng	
Các dạng khuyết tật	Các yếu tố cần cân nhắc
Khuyết tật vận động	- Phòng xử án có đặt ở tầng trệt hoặc là dễ tiếp cận bằng thang máy hay không? - Nếu phòng xử án tại tầng trệt – có các bậc cầu thang hoặc các đoạn đường nổi để vào phòng xử án hay không? - Cửa phòng có đủ rộng để xe lăn có thể di chuyển vào được không? - Có đủ không gian cho người ngồi xe lăn di chuyển xung quanh phòng xử án hay không? - Vị trí mà người khuyết tật và xe lăn tại phòng xử án khi họ trình bày các chứng cứ. - Hành lang của tòa án có đủ rộng và không có đồ đạc hoặc các mảnh vỡ hay không? - Có nhà vệ sinh thuận tiện và dễ tiếp cận cho người đi xe lăn hay không?
Khiếm thị	- Tất cả các nhân viên tòa án đều biết rằng chó dẫn đường có thể vào phòng xử án hay không? - Nhân viên tòa án sẽ hỗ trợ chỉ đường hoặc dẫn người tham gia đi tới phòng xử án hay không? - Các thang máy có các nút ấn số nổi và hệ thống âm thanh thông báo hay không? - Đối với việc đọc tài liệu, có thể gửi tài liệu qua email tới những người tham gia mà họ có thể đọc văn bản bằng phần mềm phù hợp dành cho người khiếm thị hay không?
Bất kỳ dạng khuyết tật nào	- Biển báo phòng xử án có rõ ràng không? - Có nhân viên luôn trực sẵn và đã được đào tạo để chỉ đường cho mọi người xung quanh khu vực tòa án không?
8.4.2. Khả năng chuẩn bị và tham gia tố tụng của người khuyết tật	
Bất kỳ dạng khuyết tật nào	Các thông tin về hòa nhập dành cho người khuyết tật có sẵn có hay không? Bằng điện thoại? email? Có cán bộ làm việc trực tiếp tại cơ quan hay không? Thông qua các trang web? – Các thông tin này đã bao gồm thông tin về luật pháp, quá trình và các hỗ trợ sẵn có hay không? (từ tòa án, trung tâm trợ giúp pháp lý, và các dịch vụ hỗ trợ đặc biệt khác)
Khiếm thính	- Có phiên dịch viên ký hiệu hoặc vòng cảm ứng âm thanh dành cho người đeo thiết bị trợ thính tại tòa? - Các cán bộ có sẵn sàng để trả lời các câu hỏi về việc sẽ xảy ra trong ngày thông qua tin nhắn điện thoại, email, ứng dụng skype hoặc một số các dịch vụ chuyển tin nhắn khác hay không?

Phụ lục 1:

Công cụ tự đánh giá về các chỉ số về Tòa án nhạy cảm với nạn nhân



CÁC CHỈ SỐ TÒA ÁN NHẠY CẢM VỚI NẠN NHÂN

-  **'XANH LÁ'** – Quốc gia đã đáp ứng và thực hiện tất cả các tiêu chí của chỉ số
-  **'CAM'** – Quốc gia đang trong quá trình chuyển đổi và mới chỉ đáp ứng một số tiêu chí của chỉ số
Một số lĩnh vực chưa đáp ứng hoặc chưa được thực hiện đầy đủ
-  **'ĐỎ'** – Quốc gia chưa đáp ứng các tiêu chí của chỉ số và còn yếu trong lĩnh vực này
-  **'XANH DƯƠNG'** – Không rõ tình hình

-- Chọn quốc gia của bạn tại đây --

CHỈ SỐ 1



An toàn và quyền riêng tư

ĐẢM BẢO AN TOÀN VÀ QUYỀN RIÊNG TƯ CỦA NGƯỜI BỊ BUÔN BÁN

1.1 Các quy định được đưa ra về xét xử kín khi nạn nhân đưa ra lời khai



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

1.2 Đánh giá rủi ro/Kế hoạch an toàn quy định các bước cụ thể để bảo vệ nạn nhân/người làm chứng trong suốt quá trình tư pháp hình sự



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

1.3 Các quyết định/bản án trong vụ án bán người được ẩn danh và công bố trực tuyến



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

1.4 Thủ tục tại tòa án được quy định để cấm công bố các tình tiết có thể định danh nạn nhân/người làm chứng bởi truyền thông hoặc truyền thông xã hội



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

CHỈ SỐ 2



Chứng cứ và quy trình tố tụng

2.1 Vụ án buôn bán người được ưu tiên và giải quyết nhanh



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

2.2 Các biện pháp được quy định để đảm bảo nạn nhân được cho phép có cơ hội tiếp cận và được hỗ trợ trong quy trình tố tụng hình sự bằng cách:

a) Sử dụng người làm chứng là chuyên gia (như một người trung gian) để cung cấp chứng cứ khi được yêu cầu



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

CHỈ SỐ 2 (tiếp)



Chứng cứ và quy trình tố tụng

CHỨNG CỨ TỐT NHẤT -CÁCH NẠN NHÂN BỊ BUÔN BÁN GHI VÀ TRÌNH BÀY CHỨNG CỨ CỦA HỌ TRONG QUÁ TRÌNH TỐ TỤNG

b) Cho phép nạn nhân có một người
hỗ trợ do họ lựa chọn



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

c) Đảm bảo có người phiên dịch ngôn
ngữ đạt tiêu chuẩn dành cho nạn nhân/
người làm chứng để họ có thể tham
gia có ý nghĩa trong quá trình tố tụng



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

2.3 Các biện pháp bảo vệ được quy định để đảm bảo nạn nhân/người làm chứng
có thể đưa ra chứng cứ mà không phải nhìn thấy bị cáo bằng cách sử dụng:

a) Màn chắn được cài đặt để ngăn cách
nạn nhân/người làm chứng với bị cáo



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

b) Sử dụng các công nghệ hội thảo
trực tuyến để nạn nhân có thể đưa ra
chứng cứ từ xa từ một vị trí hoặc
một phòng khác



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

c) Chứng cứ được quay video được
trình chiếu tại tòa án thay cho nạn
nhân phải kể lại chứng cứ của họ



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

d) Có lối đi và phòng chờ riêng dành
cho nạn nhân/người làm chứng trong
suốt phiên xét xử, đặc biệt trước và
sau khi đưa ra chứng cứ.



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

2.4 Sử dụng "Tờ khai về tác động đối với
nạn nhân" để đảm bảo thẩm phán có
đánh giá toàn diện về tác động đối
với nạn nhân do thủ phạm gây ra (để
được bồi thường về những thiệt hại
phải chịu)



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây



Cán bộ ngành tư pháp

TƯƠNG TÁC - THẨM PHÁN VÀ CÁN BỘ NGÀNH TƯ PHÁP CHÍNH THỨC TƯƠNG TÁC VỚI NẠN NHÂN/ NGƯỜI LÀM CHỨNG NHƯ THẾ NÀO

3.1 Có đơn vị/cá nhân chuyên trách giải quyết các vụ án buôn bán người tại tòa



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

3.2 Tòa án có hướng dẫn và quy trình chuẩn về cách xử lý các vụ án buôn bán người dành cho tất cả thẩm phán và cán bộ tòa án



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

3.3 Tòa án có các quy định và quy tắc đưa ra các tiêu chuẩn mong muốn về ứng xử của thẩm phán và cán bộ tòa án



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

3.4 Tập huấn về buôn bán người được cung cấp dựa trên cách tiếp cận dựa trên hiểu biết về sang chấn



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây



Thông tin và dịch vụ

4.1 Tòa án cung cấp các thông tin và tài liệu phù hợp trong nhiều định dạng khác nhau dành cho nạn nhân một cách đơn giản, không dùng thuật ngữ chuyên ngành và theo ngôn ngữ mà nạn nhân có thể hiểu được:

a) Buôn bán người là gì, quy trình tư pháp hình sự bao gồm địa vị pháp lý của nạn nhân, quyền của họ, các lựa chọn dành cho họ (tham gia hoặc không tham gia), các dịch vụ hỗ trợ sẵn có dành cho nạn nhân và dự kiến khoảng thời gian dành cho vụ việc



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

b) Nguyên tắc không trừng phạt để nạn nhân hiểu rằng họ sẽ không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc xử lý hành chính về những hành vi vi phạm pháp luật mà họ phải thực hiện do hậu quả trực tiếp của việc họ bị buôn bán



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

CHỈ SỐ

4

(tiếp)



Thông tin và dịch vụ

**CÁC THÔNG TIN VÀ
DỊCH VỤ CUNG CẤP
CHO NẠN NHÂN BỊ
BUÔN BÁN KHI LIÊN HỆ
VỚI HỆ THỐNG
TƯ PHÁP CHÍNH THỨC**

c) Quyền của nạn nhân bị buôn bán để tìm kiếm đền bù/bồi thường (nếu có thể) và quy trình đăng ký



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

4.2 Tòa án chỉ định cán bộ đầu mối/quản lý vụ án/điều phối viên nạn nhân - người làm chứng, cập nhật thông tin về tình trạng của vụ án và cung cấp thông tin cho nạn nhân



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

CHỈ SỐ

5



Sự phục hồi về thể chất, tinh thần xã hội của nạn nhân

**CÁC CHỈ SỐ LIÊN QUAN
ĐẾN CÁC BIỆN PHÁP
ĐƯỢC QUY ĐỊNH ĐỂ
CUNG CẤP SỰ PHỤC
HỒI VỀ THỂ CHẤT,
TINH THẦN VÀ XÃ HỘI
CHO NẠN NHÂN
BỊ BUÔN BÁN**

5.1 Bản ghi nhớ hoặc thỏa thuận cần có giữa tòa án và các tổ chức xã hội dân sự/tổ chức phi chính phủ để khuyến khích và hỗ trợ mối quan hệ phối hợp và hợp tác trong cung cấp các dịch vụ và hỗ trợ cho nạn nhân bị buôn bán



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

5.2 Cần có quy chế phối hợp liên ngành để áp dụng cho các “dịch vụ tổng hợp” hoặc “một cửa” dành cho nạn nhân bị buôn bán liên quan đến tư vấn, y tế, nhà ở, giáo dục, đào tạo, tư vấn pháp lý



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây



Các dịch vụ về y tế và pháp y

CHỈ SỐ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC QUY ĐỊNH VỀ DỊCH VỤ Y TẾ VÀ PHÁP Y DÀNH CHO NẠN NHÂN BỊ BUÔN BÁN

6.1 Công tố viên và thẩm phán được đào tạo cụ thể về điểm mạnh và điểm yếu của chứng cứ pháp y liên quan đến bạo lực tình dục và thể chất



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

6.2 Có quy chế quốc gia về giám định pháp y tấn công tình dục dựa trên các hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới WHO



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

6.3 Trao đổi thông tin thường niên giữa các viện nghiên cứu khu vực về buôn bán người và các viện pháp y chuyên môn trong khu vực ASEAN nhằm phát triển mối quan hệ phối hợp về chuyên môn cấp khu vực



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây



Những quy định đặc biệt dành cho trẻ em

CÁC CHỈ SỐ ĐẶC BIỆT LIÊN QUAN ĐẾN NẠN NHÂN, NGƯỜI LÀM CHỨNG LÀ TRẺ EM CỦA BUÔN BÁN NGƯỜI

7.1 Tòa án cung cấp các biện pháp bảo vệ để bảo vệ nạn nhân/người làm chứng/ bị cáo là trẻ em, bằng cách:

a) Đảm bảo có các biện pháp giảm thiểu trì hoãn quy trình tư pháp hình sự



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

b) Bảo vệ quyền riêng tư của trẻ bằng cách nghiêm cấm nhận dạng nạn nhân/ người làm chứng hoặc bị cáo là trẻ em



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

c) Thông báo cho trẻ về vai trò của trẻ, phạm vi, thời gian và quy trình tố tụng hình sự



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

d) Xây dựng và thực hiện kế hoạch chuẩn bị cho người làm chứng là trẻ em để trẻ quen với quy trình tố tụng hình sự trước khi trẻ đưa ra lời khai



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

CHỈ SỐ 7 (tiếp)



Những quy định đặc biệt dành cho trẻ em

CÁC CHỈ SỐ ĐẶC BIỆT LIÊN QUAN ĐẾN NẠN NHÂN, NGƯỜI LÀM CHỨNG LÀ TRẺ EM CỦA BUÔN BÁN NGƯỜI

e) Cung cấp cho trẻ các thông tin về quá trình xét xử, vai trò của trẻ trong vụ án, mong đợi của tòa án đối với trẻ, tìm kiếm để giải quyết bất cứ lo lắng nào trẻ có thể có trong quá trình tố tụng hình sự, theo cách truyền đạt nhạy cảm với trẻ em và phù hợp với độ tuổi của trẻ



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

f) Cho phép quy định quay video trước lấy lời khai của nạn nhân/người làm chứng là trẻ em để trình chiếu trước tòa như một phần chứng cứ chính thức



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

g) Cho phép (theo tiêu chuẩn tối thiểu) các quy định về màn chắn ngăn cách giữa nạn nhân là trẻ em và bị cáo



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

h) Cho phép nạn nhân/người làm chứng là trẻ em cung cấp lời khai qua hệ thống truyền hình nếu trẻ được yêu cầu tham gia phần thẩm vấn chéo tại phiên tòa



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

i) Để phòng xử án và các thủ tục thân thiện hơn đối với người làm chứng là trẻ em



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

j) Xét xử kín khi vụ án liên quan đến nạn nhân/người làm chứng hoặc bị cáo là trẻ em



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

k) Sử dụng người trung gian để đặt câu hỏi cho nạn nhân là trẻ em (ví dụ: cán bộ xã hội, chuyên gia về trẻ em, luật sư, người đại diện của nạn nhân) tại phiên tòa và hỗ trợ cảnh sát và công tố viên lấy lời khai trẻ



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

l) Hướng dẫn cho công tố viên và luật sư biện hộ để đảm bảo khi đặt câu hỏi có tính đến độ tuổi và nhu cầu của trẻ để tránh nguy cơ làm trẻ trở thành nạn nhân một lần nữa



Cụ thể
*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

CHỈ SỐ 7 (tiếp)



Những quy định đặc biệt dành cho trẻ em

m) Đảm bảo các lợi ích tốt nhất dành cho trẻ là một cân nhắc tối thượng trong quá trình tư pháp hình sự



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

7.2 Một “người giám hộ” được chỉ định để đồng hành cùng trẻ trong quá trình tố tụng hình sự



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

7.3 Tòa án đã thực hiện và thể chế hóa tăng cường năng lực chuyên môn cho cán bộ tư pháp và thẩm phán làm việc với nạn nhân và người làm chứng là trẻ em



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

CHỈ SỐ 8



Các quy định đặc biệt dành cho người khuyết tật

CÁC QUY ĐỊNH ĐẶC BIỆT DÀNH CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

8.1 Địa điểm phù hợp để đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận tòa án và có thể tham gia hiệu quả vào quá trình tố tụng bằng cách:

a) Đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận được với tòa án và phòng xử án



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

b) Loại bỏ hết các rào cản trong tòa án/phòng xử án có thể cản trở người làm chứng là người khiếm thị hoặc khó khăn về vận động



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

c) Cung cấp các bảng chỉ dẫn tại tòa án sử dụng Bản biểu tượng chung về khả năng tiếp cận quốc tế



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

d) Cung cấp thông tin về quá trình tố tụng hình sự của vụ án buôn bán người theo các định dạng tiếp cận đa dạng



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

e) Đảm bảo có các phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu được đào tạo phù hợp để giúp người khuyết tật tham gia vào phiên tòa (ACTIP Điều 14.10(b) và 14.12).



Các quy định đặc biệt dành cho người khuyết tật

CÁC QUY ĐỊNH ĐẶC BIỆT DÀNH CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Nếu nạn nhân là người khiếm thính, họ sẽ không thể tham gia hiệu quả vào phiên tòa nếu họ không hiểu được các thủ tục tố tụng hoặc không thể giao tiếp được với các công tố viên hoặc thẩm phán



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

Phiên dịch viên phải là những người có trình độ phù hợp và được tòa án và nạn nhân đồng ý.



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

f) Phiên dịch phải là người phải có các điều kiện thích hợp, là người không thiên vị, và được tòa án chấp nhận và nạn nhân đồng ý.



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

8.2 Tòa án thu thập dữ liệu được phân tách về người khuyết tật bằng cách sử dụng Bộ câu hỏi ngắn của Washington



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

8.3 Tòa án đã xây dựng quan hệ đối tác với Tổ chức hỗ trợ người khuyết tật (DPOs) để hiểu rõ hơn về nhu cầu của nạn nhân/người làm chứng/bị cáo là người khuyết tật



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây

8.4 Tòa án đã triển khai chương trình nâng cao năng lực dành cho thẩm phán, công tố viên và cán bộ tòa án để giải quyết các nhu cầu của những người khuyết tật



Cụ thể

*Nếu có thể, xác định các điều luật, thủ tục/quy định tại đây



Australian Aid  ASEAN-Australia Counter Trafficking

Tòa án nhạy cảm với nạn nhân

Sổ tay dành cho các Quốc gia thành viên ASEAN